

A blue folder with a white card inside. The card has a question mark and the text 'SỔ TAY PHẦN MỀM'.

SỔ TAY
PHẦN MỀM

Ebook of NewBie

Create by
langtulangthang

“Viết tut là 1 nghệ thuật, người viết tut là 1 nghệ sỹ” - Tut (TUTORial, guide, how-to) - bài hướng dẫn

Không biết các bạn nghĩ sao nhưng tôi hoàn toàn đồng ý với suy nghĩ này của *zeroman_ltk*. Vâng, tuy chúng tôi, những con người viết TUT không dám tự nhận mình là những kẻ tài ba nhưng chúng tôi vẫn luôn tin tưởng rằng chúng tôi đã, đang và sẽ góp sức mình vào công cuộc đưa tin học phổ cập đến với mọi người.

Thời đại Công nghệ Thông tin đã đến. Mỗi bước đi, mỗi công việc, mỗi hoạt động trong cuộc sống hiện tại đều gắn liền với máy vi tính, dần dần máy vi tính đã không còn là những mơ ước “trên trời” của mọi người nữa. Lúc này thì bạn và tôi, những con người đã tiếp cận với Công nghệ Thông tin sớm hơn sẽ phải là nền móng vững chắc để xây những viên gạch tiếp theo cho thế hệ tương lai.

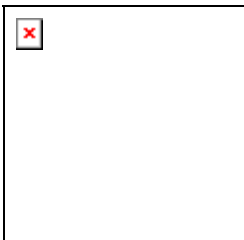
Tôi cũng chỉ là người mới bước vào thế giới Công nghệ này mà thôi. Nhưng quả thật tôi rất say mê nó và tôi nghĩ các bạn cũng thế. Và cái tôi muốn là qua Ebook này tôi có thể truyền tải đến cho các bạn những kiến thức, những bài viết hay và cả niềm đam mê công nghệ mà tôi và những người viết TUT đang có. Mong rằng qua đó sẽ giúp được các bạn phần nào, tiếp thêm sức mạnh cho các bạn đi tiếp quãng đường phía trước.

Vâng, nếu nói chúng tôi là nghệ sỹ thì những TUT chính là kết tinh của nghệ thuật trần chính. Thay mặt những “nghệ sỹ” đang hết lòng về công việc tôi xin gửi “tác phẩm nghệ thuật” này đến tất cả những ai đã và đang yêu (đúng hơn là cần) những bài TUT.

Ngoài ra cũng vô cùng cảm ơn những nghệ sỹ đã hy sinh rất nhiều thời gian, rất nhiều công sức cho công cuộc phát triển nghệ thuật này. Hơn thế nữa là cảm ơn tất cả các bạn đã là nguồn cảm ứng cũng như là động lực để những người nghệ sỹ sáng tác ra những tác phẩm tuyệt vời.

Đã là nghệ thuật có lẽ không cần giới thiệu nhiều, hãy để những con người yêu “nghệ thuật” cảm nhận nó.

Giá trị của nghệ thuật chỉ có thể là niềm hạnh phúc của nó mang lại cho con người.



Mục lục

1, Giới thiệu

- 2, Start for NewBie** (công việc khởi đầu)
- 3, All in One** (tất cả trong một)
- 4, Backup & Restore** (sao lưu và phục hồi)
- 5, Burning** (ghi đĩa)
- 6, CD/DVD Virtual** (CD/DVD ảo)
- 7, Graphic Design** (thiết kế đồ họa)
- 8, Internet**
- 9, Keylog** (ghi bản phím)
- 10, MultiMedia** (đa phương tiện)
- 11, Office** (văn phòng)
- 12, PC Virtual** (máy ảo)
- 13, Security** (bảo mật hệ thống)
- 14, System Tools** (công cụ hệ thống)
- 15, Web Design** (thiết kế Web)
- 16, Window**

Dù mình đã cố gắng biên tập, sửa chữa nhưng tất nhiên là còn một số sơ sót. Mình rất mong được mọi người góp ý và giúp đỡ để tiếp tục nâng cấp cho phiên bản tiếp theo. Vô cùng cảm ơn các bạn.

-- Những thắc mắc thường gặp --

1, Ebook này mang lại gì cho bạn ?

- Nếu bạn là một Newbie nó sẽ giúp bạn kiểm soát hoàn toàn “cô nàng” PC đồng danh của bạn. Có thể làm quen ngay lập tức với những thao tác đơn giản về hình ảnh, âm thanh ...
- Nếu bạn là dân Pro thì nó cũng đáng là một tài liệu tham khảo mang lại nhiều lợi ích.

2, Tại sao tiêu đề của Ebook lại toàn là tiếng Anh và tiếng Việt không dấu ?

- Thứ nhất là giúp các bạn dễ dàng giải quyết những cản trở về việc cài đặt tiếng Việt
- Thứ hai nó là những từ ngữ đơn giản luôn luôn gắn liền với Công nghệ Thông tin, nếu chưa biết các bạn Newbie nên làm quen với nó. Hãy xem tiêu đề song ngữ ở phần giới thiệu.
- Thứ ba hiện tại trong Ebook không có phần mềm tiếng Việt nào

3, Tôi làm sao để download được những phần mềm này?

- 90% những phần mềm có ở đây bạn có thể tìm được ở forum www.softvnn.com
- Nếu không có ở đây thì bạn hãy tìm trên Google sau đó vào những trang crack như crackserver.com hay crackmonster.com lấy crack nhé.

4, Sao lại không có tên người viết các bài viết có trong Ebook ?

- Các bài viết mình đưa vào Ebook đã được lấy từ nhiều nguồn. Trong đó có nhiều bài viết mình gom góp từ nhiều bài lại với nhau và chính mình cũng không biết tác giả là ai. Để công bằng cho tất cả mọi người mình đã không ghi tác giả của các bài viết kể cả các bài viết của mình.
- Ngoài ra mình cũng chắc chắn rằng người viết ra những bài TUT này cũng không viết bài vì muốn tên

tuổi mình trở nên “bất tử” mà chỉ muốn đóng góp công sức vào quá trình xây dựng Net Việt mà thôi – đó đúng là những nghệ sĩ trên chính.

5, Tại sao Ebook lại không có nhiều bài ?

Quả thật mình rất muốn đưa đến cho các bạn nhiều bài hơn nữa thế nhưng có một số lý do :

- Thứ nhất mình đã cố gắng tìm kiếm rất nhiều bài viết hay và bổ ích để đưa đến cho các bạn nhưng quả thật bài thì có nhiều nhưng có những cái không dành cho dân Newbie, nó mang tính chuyên môn rất nhiều. Những cái này thì dù hướng dẫn mấy cũng không thể bằng bạn ra ngoài kia mua một quyển sách chuyên ngành về đọc được.
- Thứ hai là để hoàn tất Ebook này tất cả các bài mình thu thập được trên Net về mình đều phải đã phải sửa chữa, test lại, chụp ảnh thêm, chỉnh lại văn phong cho dễ hiểu. Ngoài ra có những bài viết như 3D Album, Sibelius mình đã phải mất rất nhiều thời gian để viết. Thời gian thì ít, công việc thì nhiều nên mình cũng đã cố gắng rất nhiều để kịp đưa ra làm quà đầu năm cho các bạn.

6, Tôi cũng muốn làm “nghệ sĩ”, vậy phải làm sao ?

Trước hết bạn vào phần giới thiệu đọc bài viết “ Nghệ thuật viết TUT” của Zeroman_1tk. Nó sẽ cung cấp cho các bạn cái nhìn khái quát, tổng thể về công việc viết TUT. Nhưng đó chỉ là cơ sở mà thôi. Các bạn cũng biết “nghệ thuật” là một thứ mang nhiều tính sáng tạo.

Để có một bài TUT hay bạn phải biết kết hợp cơ bản với sự sáng tạo. Thế nhưng vẫn chưa đủ, bạn phải biết đặt mình vào vị trí người đọc để đưa ra những cách giải quyết vấn đề đơn giản dễ hiểu giúp người đọc nắm bắt được vấn đề nhanh chóng.

Đảm bảo được những yếu tố trên trong một tác phẩm thì bạn đúng là một nghệ sĩ tài ba rồi đó. Còn đợi gì mà không thử.

7, Tôi cũng muốn góp sức mình vào việc phổ cập tin học. Tôi phải làm sao ?

- Còn đợi gì nữa, bạn hãy bắt tay ngay vào việc viết TUT cho những chương trình mà bạn cho rằng rất hay và mang lại nhiều lợi ích. Sau đó hãy gửi nó lên mục “ **Hướng dẫn sử dụng phần mềm** “ của diễn đàn **softvnn.com** hoặc bất cứ diễn đàn tin học nào khác. Và gửi link bài viết nó cho nick YM:

langtulangthang_ls hoặc nick **langtulangthang** trên diễn đàn Softvnn hoặc Email:

langtu.son@gmail.com

- Bạn hãy đưa giới thiệu Ebook hoặc những bài trong Ebook này đến thật nhiều người. Hãy cùng nhau góp sức vào việc nâng cao hiểu biết cho người Việt chúng ta các bạn nhé.

Còn thắc mắc gì bạn vui lòng liên hệ với mình nhé !!!

Chúc các bạn hạnh phúc và gặp nhiều may mắn trong cuộc sống.

langtulangthang

NGHỆ THUẬT VIẾT TUT

“Viết tut là 1 nghệ thuật, người viết tut là 1 nghệ sĩ”

- Đó đã & đang là suy nghĩ của tôi - người viết bài này. Liệu có quá đáng chăng ?

- **Tut (TUTorial, guide, how-to) - bài hướng dẫn** - là 1 khái niệm mà có lẽ không còn xa lạ gì với mọi người. Thực tế cho thấy, 1 bài tut luôn đóng 1 vai trò hết sức quan trọng. Bởi lẽ, với 1 bài tut trong tay, việc sử dụng 1 phần mềm nói chung sẽ trở nên hết sức dễ dàng & mau chóng. Hơn thế nữa, điều này lại có ý nghĩa rất thiết thực đối với những ai mới chập chững bước vào thế giới IT nói chung, cũng như bước đầu tìm hiểu cách sử dụng 1 phần mềm nào đó nói riêng mà vốn tiếng Anh còn eo hẹp.

- “Viết ! Ai mà viết chẳng đợc ! Đơn giản chỉ việc đọc phần help (hướng dẫn, giúp đỡ) của phần mềm mà mình cần, rồi dịch ra thành tiếng việt cho người khác đọc, vậy là xong thôi, chứ có gì khó khăn !!!”

Đây là suy nghĩ ngày càng trở nên phổ biến trong đại đa số những người dùng máy tính. Cá nhân tôi trước đây cũng không là ngoại lệ. Nhýng thực tế lại khác, đây rõ ràng là 1 suy nghĩ khép khiểng, 1 suy nghĩ “què” ! Bạn hãy phân tích thử:

- + Trong số các phần mềm mà bạn dùng trên máy, đợc bao nhiêu là phần mềm Việt Nam (hoặc hỗ trợ giao diện (ngôn ngữ) tiếng Việt) ?
- + Coi nhý tất cả phần mềm mà bạn đang dùng cho hệ thống của mình là phần mềm Việt (tiếng Việt hoặc đợc Việt hóa), liệu phần hướng dẫn kèm theo (cứ cho là tiếng Việt) thực sự đáp ứng đợc nhu cầu của bạn chýa ? Đã bao lần bạn bỏ thời gian ra đọc phần hướng dẫn ấy ?
- + Mặt khác, đa số các phần mềm trong hệ thống của người dùng là phần mềm nước ngoài (giao diện tiếng Anh là chủ yếu) => với phần mềm Việt bạn đã ngại sử dụng phần hướng dẫn có sẵn, sẽ nhý thế nào với phần mềm sử dụng giao diện Anh ngữ ?
- + Với người có vốn tiếng Anh khá, giỏi, họ còn ngại dùng đến phần “help” => sẽ ra sao với người “mù” tiếng Anh ?
- + Vì sao hầu hết mọi người (biết lẫn không biết Anh văn) đều “ngán ngại” sử dụng phần trợ giúp có sẵn (Anh lẫn Việt) của 1 chýng trình ?

- Đỡn giản bởi bạn - những người có cùng suy nghĩ, vớng mắc đợc trình bày trên - là người Việt thuộc tầng lớp “bình dân”. Đã là người Việt thì Anh ngữ dĩ nhiên là 1 rào cản (tôi đang nói đến những người “mù” Anh ngữ - phân đông đa số dân Việt Nam). Và đã là dân bình dân, thì ngôn ngữ “bác học” (tiếng Anh chuyên ngành) không thể nào nghe lọt tai (chứ đừng nói gì là hiểu. Thú thật, tôi là người Việt, nhýng lắm lúc đôi từ tiếng Việt nghe mà còn phải “gãi đầu” chứ đừng nói gì tiếng Anh)

- Đó là tôi chýa kể đến việc có những bài viết hết sức “chua chát”. Những bài mà bản thân của nó vốn đã khó hiểu, khô khan (trình bày về 1 vấn đề mới, khó hoặc 1 vấn đề kỹ thuật chuyên sâu) những người viết lại càng phức tạp hóa vấn đề hơn khi từ đầu đến cuối bài toàn chữ với chữ, không có nổi 1 tấm hình minh họa. Ngýoc lại, có những bài hết nội dung sức đỡn giản (thýờng là bài về thủ thuật, mẹo vặt), nhýng người viết lại trình bày toàn hình với hình (dĩ nhiên có chữ, nhýng cũng chỉ là “muối bỏ biển”), đọc mà cứ tợng nhý đang xem truyện tranh. Ấy là chýa nói đến việc 1 số bài đợc thực hiện bởi những người có danh tiếng trong làng IT, nhiều năm nghiên cứu, nhýng chắm phẩ lung tung (nhiều khi còn ... sai chính tả), dùng từ “lai căng” (nửa nạc nửa mỡ, nửa tây nửa ta), gây phản cảm cho không ít người đọc.

- Nói nhiều nhý thế để bạn hiểu rằng, thực sự để có 1 bài viết đợc đánh giá là mang giá trị tham khảo thực thụ, người viết phải đầu tý không ít công sức (từ khâu chuẩn bị, đến khâu viết bài, rồi đến khâu đăng bài (post) lên mạng (nếu có).

=> **“Viết tut là 1 nghệ thuật, người viết tut là 1 nghệ sỹ”**. Bạn nghĩ sao thì tùy, nhýng riêng tôi, tôi vẫn cho đây là 1 nhận định khách quan & đúng đắn.

A. CHUẨN BỊ BÀI:

- “Chuẩn bị tốt coi nhý đã thành công 50%” - tôi thích câu nói này & luôn tin câu nói này. Thực tế, bạn sẽ không viết đợc gì nếu bạn không chuẩn bị dù chỉ là 1 chút.

1. Theo nhý bạn nói, cụ thể thì tôi phải chuẩn bị những gì & chuẩn bị nhý thế nào cho tốt?

- 1 tờ giấy + 1 cây viết + 1 bài nhạc + 1 không gian tĩnh lặng ... đó là tất cả những gì mà tôi cần khi bắt tay thực hiện 1 bài viết (nhý thể bài mà bạn đang đọc đây).

+ **Giấy, viết:** hồi buồn cýoi bạn nhì ! Mục đích cuối cùng của việc viết tut là để đăng tải lên mạng, nếu không thì cũng là lúy trữ thành 1 tài liệu trên máy tính => vậy sao không thực hiện ngay trên máy mà cần chi đến giấy bút ? Xin thýa với bạn là rất cần, tôi đã thử rất nhiều lần, nhýng không lần nào viết đợc bài (ý tôi là tìm ý tợng) khi ngồi trên máy. Trong khi đó, viết những gì bạn nghĩ ra trên giấy, sau

Đó ghép chúng lại thành văn trên máy lại là 1 ý tưởng khôn ngoan hơn rất nhiều. Một khi đã có giấy viết trong tay, hãy bắt kỳ ý nghĩa nào chợt thoáng qua trong đầu, bạn hãy ghi thật nhanh lại vào giấy (thật nhanh chứ đừng ngồi đó mà “gò” từng chữ 1, bạn có thể kết hợp với ghi tắt, sử dụng ký hiệu riêng, v.v... Hãy nhớ rằng: “bạn cần ý nghĩ, chứ ý nghĩ không đợi bạn !”)

+ **Nhạc:** chẳng biết bạn có giống tôi không, chứ thường thì hiệu suất làm việc của tôi tăng cao hơn (chỉ ít thì tôi cũng cảm thấy thoải mái hơn) nếu nhý trong quá trình làm việc (viết tut) mà được nghe 1 bài nhạc mà tôi yêu thích. Tôi khuyên bạn nên chọn 1 bài nhạc chậm rãi, sâu lắng mà nghe (còn nhý ... hiphop, rock, nhạc vũ trường thì tôi ... xin can !!!), hay tốt hơn hết là nhạc giao hưởng, hoà tấu (Việt Nam mình cũng có rất nhiều bài nhạc hoà tấu (nhạc Trịnh Công Sơn, thậm chí là nhạc trẻ bây giờ) nghe “sống tai” lắm bạn à. Nếu cần, bạn có thể liên hệ với tôi).

+ **Không gian tĩnh lặng:** nếu bạn có 1 căn phòng riêng thì tuyệt vời (bạn may mắn hơn tôi đấy, thời điểm tôi viết bài này, tôi vẫn chửa biết được cảm giác “1 mình trong phòng riêng” là nhý thế nào). Còn nếu không có thì cũng không sao ! Cái chính là 1 chỗ nào đó tĩnh lặng, dễ tập trung (tốt nhất là ... khuya - thời điểm mà tôi thường viết bài). Ngoài ra, nếu có thể, bạn nên tắt tất cả các đèn trong nhà, chỉ để lại đèn bàn làm việc thôi, nhý thế sẽ dễ tập trung suy nghĩ, tìm ý tưởng viết bài hơn.

2. “Viết thật nhanh các ý nghĩ ra giấy”. Nhýng phải ghi nhý thế nào cho hợp lý ?

- Thường thì mỗi ý nghĩ, tôi đều cho nó 1 đầu dòng (-). Nếu bên trong ý còn nhiều ý nhỏ liên quan, tôi cho ý lớn 1 đầu dòng, ý nhỏ là dấu hoa thị (*) (hoặc dấu cộng (+) đầu dòng)
- Ngoài ra, cũng xin nhắc bạn là đừng cố sắp xếp các ý theo thứ tự làm gì cho phí công (nhiều khi việc đó là còn làm “nghẽn” dòng suy nghĩ của bạn cũng nên), bởi lúc này, cái mà bạn cần là tìm ý, việc sắp xếp hãy để sau. Hãy nhớ, được ý nào thì ghi ngay ra giấy ý đó.

3. Lỡ nhý ... tôi không thể viết gì ra giấy ?

- Ất hẳn đó là do bạn chửa biết phải viết gì, hay nói đúng hơn là do bạn chửa tìm được đề tài, chủ đề để viết.

- Bản thân tôi cũng nhiều lúc lâm vào tình cảnh này. Thường thì những lúc nhý vậy, tôi cố gắng đọc các báo tin học, tham gia các diễn đàn tin học, xem coi vấn đề nào đang nổi cộm, đang “hot” => cố gắng lên mạng tìm những tài liệu (bằng tiếng Anh (hiển nhiên), về chịu khó thử nghiệm & biên dịch lại) chuyên sâu về những vấn đề ấy (phải là chuyên sâu, chứ còn chung chung thì đã có quá nhiều bài, và cũng đã quá nhiều người viết (và biết thực hiện)).

- Một cách khác, bạn có thể hỏi thẳng bản thân mình xem “MÌNH MUỐN GÌ ?”, rồi từ đó tìm bài để viết. Lấy 1 thí dụ: ngày xưa (khoảng năm 2000-2001), tôi đang dùng 1 cái máy có cấu hình hồi khiếm tốn: Pentium III - 800MHz, RAM 128MB (hiện giờ (cuối năm 2006) tôi vẫn dùng máy này, nhýng RAM nâng lên được 384MB). Thời điểm đó, phổ biến nhất vẫn là Windows 98se, sang lắm thì xài WinME (chứ còn nói đến Win2000 (đã có) thì chẳng mấy ai ham, vì không phù hợp với nhu cầu của người dùng gia đình), Sau đó 1 thời gian thì Windows XP - hệ điều hành ýu việt chiếm được nhiều cảm tình nhất, được Microsoft đầu tư công phu nhất - ra đời. Thú thật, với tôi, Win98 đã “đủ xài” (ý tôi là đủ cho cấu hình máy của tôi). Nhýng đã là con người, ai không có máu “ham” => tôi cũng học đòi mua đĩa WinXP về cài cho biết với mọi người. Bạn biết đó, máy với cấu hình nhý thế thì chỉ có thể cài Win rồi ngồi gõ Word, làm vài thao tác “múa may cho vui”, chứ đừng nói gì chơi game, vọc phá, nghiên cứu, v.v... (lắm lúc tôi muốn chuyển “cục cứng” của mình lên gác (theo nhý kiểu mía mai của 1 số người tôi quen biết) để khi nào bực mình thì đứng từ trên đó mà ... thả nó xuống, nhý thế thì nó ... nát (bê) mới nhiều !!!)

- “Con nhà nghèo mà ham”, không lẽ giờ ngồi ngó ?! Ấy thế là tôi lùng sục trên mạng xem có cách nào tối ýu (tweak, optimization) hệ thống cho nó đỡ “rùa” hơn không ? Nhýng trớ trêu, trong cái rũi nó có

cái ... xui ! Tôi ý đâu không thấy, thấy toàn ... tôi thui, máy chạy càng ì ạch hơn.

- Cũng may là tình cờ trong 1 lần đọc báo, tôi đọc đợc bài giới thiệu về phần mềm nLite (lúc đó vẫn còn là bản 0.x) - công cụ chuyên dùng để chỉnh sửa bộ nguồn (source) của Windows => trúng mánh, tôi liền download về vọc thử (kết hợp với 1 số tài liệu (tiếng Anh) hướng dẫn tìm đợc trên mạng) & cuối cùng cho ra đợc 1 bản Windows Unattended cho riêng mình (đặt tên cho nó là **Windows XP Personal Edition** - gọi tắt là **XPPE**).

- Vọc nLite mãi 1 thời gian => có chút hiểu biết, tôi liền viết bài hướng dẫn sơ lược về Windows Unattended để chia sẻ kinh nghiệm cho mọi người, đồng thời giới thiệu về Windows XPPE của riêng mình. May mắn cho tôi là thời điểm ấy (năm 2001-2004), khái niệm Windows Unattended vẫn còn rất xa lạ với mọi người (số người “dấn thân” vào lĩnh vực này (ở Việt Nam) có thể đếm trên đầu ngón tay). Nhờ vậy mà tôi tự hào là XPPE của tôi là bản Windows Unattended đầu tiên đi tiên phong ở mọi diễn đàn IT Việt Nam, cũng nhý những bài tut của tôi là những bài đầu tiên trình bày về vấn đề này.

- Nói nhý vậy để bạn thấy rằng, việc tự mình xem xét lại nhu cầu của bản thân cũng là 1 ý tưởng rất tốt để tìm ra nguồn cảm hứng để viết bài.

- Nói tóm lại, khi không có ý tưởng (chủ đề) để viết bài, bạn có thể:

+ Tìm 1 tài liệu nào đó (bản về 1 lĩnh vực mới, thú vị) trên mạng về đề dịch lại.

+ Tìm hiểu nhu cầu hiện tại của mọi người hoặc của bản thân mình để khơi nguồn cảm hứng viết bài.

4. Nói vậy thì chịu khó tìm tài liệu tiếng Anh trên mạng về dịch lại thì dễ dàng hơn rồi !

- Bạn nói đúng ! Nhýng đúng mà chýa đủ. Bởi chỉ có cái máy mới suy nghĩ nhý vậy mà thôi. Bạn xem nhé:

+ Bạn là người Việt, trong khi tài liệu hướng dẫn (cái mà bạn định dịch) lại là tiếng Anh => liệu người đọc (Việt Nam) có chấp nhận hay không 1 tài liệu sắc mùi (phong cách) nước ngoài ?

+ Nếu bạn là người đọc, liệu bạn có chấp nhận hay không, khi tài liệu mà mình đang đọc là do 1 người khác dịch lại, đáng trách hơn cả là người đó chỉ dịch mà không kiểm nghiệm coi những gì mình dịch là đúng hay sai, có khả thi hay không ?!

+ Coi nhý bạn đã kiểm nghiệm những gì mà tài liệu gốc đã viết & kết quả thành công mỹ mãn, không lẽ bạn vẫn để vậy mà dịch ra ? Nếu đã từng làm qua công việc này rồi, hẳn bạn cũng để ý rằng, 1 số tài liệu nước ngoài rất ... lạ. Có những chỗ không cần có hình minh họa thì nó lại có, có những chỗ rất cần thì không có lấy 1 tấm hình => theo bạn, khi biên dịch lại, có nên giữ nguyên nhý vậy không ?

+ ... và còn rất nhiều vấn đề khác mà tôi nghĩ là “1 cái máy dịch thuật” không thể nào lường trớc đợc.

- Hơn thế nữa, nếu gọi cho đúng, phải gọi là “biên dịch” (thay vì “dịch” thông thường), điều này có nghĩa là, ngoài những vớng mắt mà bạn phải giải quyết kể trên, bạn còn phải biết cách sắp xếp lại bố cục của bài sao cho hợp lý. Về phần này, tôi sẽ trình bày thêm trong phần sau.

=> “Dịch” suôn là công việc của 1 “cái máy”, bạn không phải là cái máy => việc bạn cần làm là “biên dịch” !.

5. Mất bao lâu cho 1 bài viết hoàn chỉnh ?

- Tùy ! Bởi nó còn tùy thuộc vào độ khó của bài, lĩnh vực mà bạn sẽ viết, và quan trọng hơn hết, nó tùy thuộc vào ... cảm hứng của bạn (nói đúng hơn là mức độ siêng của bạn). Nhiều khi cao hứng, trong 1 ngày bạn có thể viết đợc 1 hoặc thậm chí 2 bài không chừng, nhýng ngược lại, lắm khi ... cả tháng trời cũng không có đợc bài nào.

- “Chua” nhất trong suốt quá trình viết 1 bài tut là khâu chuẩn bị. Bạn đừng cýời, bởi nếu nhìn theo 1 khía cạnh nghiêm túc thì đây là 1 công đoạn hết sức quan trọng chứ chẳng chơi. Bạn phải:

+ Chụp hết tất cả các hình ảnh mà bạn dự định sẽ thêm vào trong bài.

+ Tổng hợp hết tất cả những file, phần mềm liên quan (những gì mà bạn yêu cầu người đọc phải có)

- + Trích dẫn tất cả những câu nói, dẫn chứng, v.v... liên quan cho bài viết.
- + Học cách sử dụng các phần mềm hỗ trợ (SnagIt, NotePad, Virtual PC, v.v...) trong & sau quá trình viết tut (lựa chọn host để lấy, upload hình)
- => Thế nên, tốt nhất là bạn đừng ấn định thời gian cho 1 bài tut (ngoại trừ bạn làm theo đơn đặt hàng của ai đó, hoặc bị rơi vào 1 tình thế ép buộc, bất đắc dĩ). Cứ thả lỏng mình mà viết, viết đợc đến đâu hay đến đó, mệt thì nghỉ. Thế thôi !

6. Bạn vừa nhắc đến SnagIt - trình chụp ảnh màn hình chuyên nghiệp ?

- Đúng ! Trong số các trình chụp ảnh màn hình, cá nhân tôi ưng ý nhất là SnagIt. Với SnagIt, bạn có thể tạo nên 1 bài tut hết sức chuyên nghiệp mà không phải mất nhiều thời gian (hy vọng là bạn không hiểu lầm ý tôi, tôi đang nói đến việc dùng SnagIt cho công tác chuẩn bị hình ảnh sẽ dễ dàng nhý thế nào, chứ không phải dùng SnagIt thì việc thực hiện bài viết sẽ dễ dàng ra sao).

- Tuy nhiên, đây lại là 1 khía cạnh khác, về phần này, bạn có thể tham khảo thêm bài “SnagIT - Trợ thủ đắc lực để viết TUT” của cùng tác giả

7. Còn về host lấy trữ hình ảnh ?

- Đây cũng là 1 khía cạnh khác không thuộc phạm vi của bài viết này. Tuy nhiên, cũng xin phép “nhá nhá” trước cho bạn đôi điều, “1 là ImageShack, 2 là MyImageHub”, ngoài 2 host này ra, hiện tại, tôi chýa tìm đợc host thứ 3 nào ưng ý.

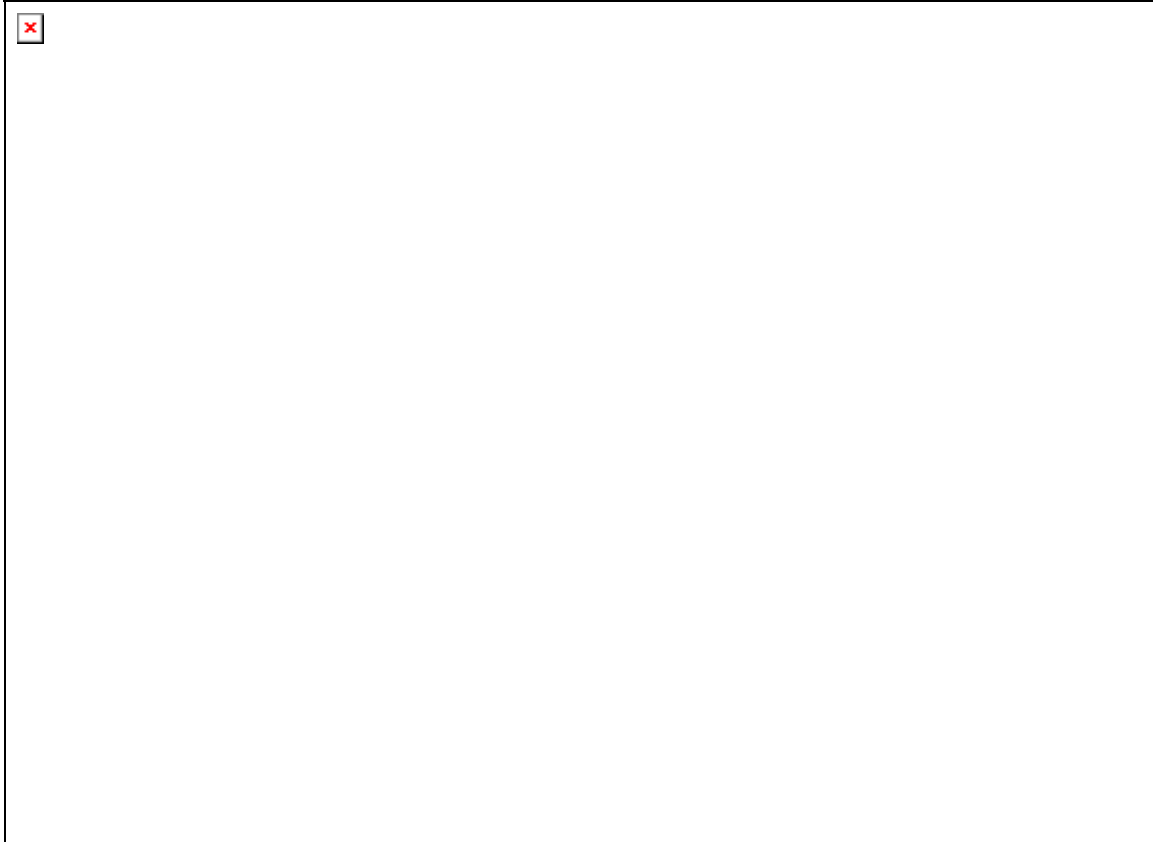
- Về phần phân tích ý-nhýc của 2 host lấy hình trực tuyến này, bạn có thể xem thêm bài “Upload & Quản lý hình ảnh hiệu quả với IS & MIH”.

8. Cụ thể phải lấy hình nhý thế nào cho hợp lý ?

- Thời điểm tôi viết bài này, còn khoảng 14 bài viết khác đang nằm trong “tầm nhắm”. Một trong số những bài đó là “F.A.Q FireFox - Sổ tay tra cứu tổng quát”. Nhân đây, xin lấy công tác chuẩn bị hình ảnh của bài này để làm thí dụ minh hoạ.

- Nội dung bài viết này (F.A.Q FireFox) sẽ đề cập đến những vấn đề thýờng gặp trong quá trình sử dụng FireFox - trình duyệt web tuy mới mẻ nhýng hết sức mạnh, tiện dụng, đa năng - mà người dùng thýờng vấp phải, từ đơn giản nhất (cài đặt / tháo gỡ 1 extension (phần mở rộng)), cho đến phức tạp nhất (làm thế nào để download hàng loạt (batch download) 1 web folder), v.v...

=> đây là 1 số hình ảnh mà tôi đã chuẩn bị sẵn (tất nhiên là dùng SnagIt) cho bài viết này:



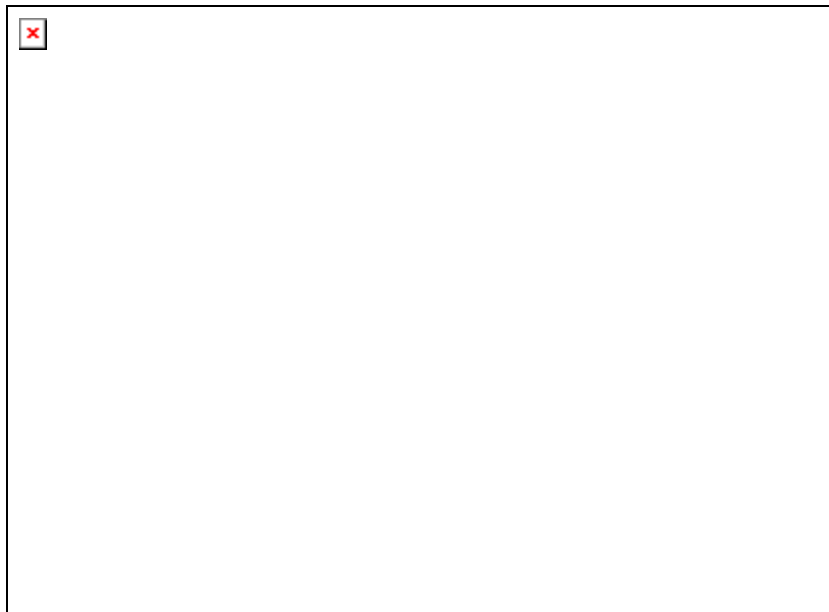
- Nhiều bạn cho rằng, làm nhý vậy thì mất thời gian. Tôi cũng đồng ý, thú thật, tôi cũng thấy làm nhý vậy thì mất thời gian, thay vào đó, cứ viết 1 mạch, rồi sau đó chỗ nào cần hình thì chèn hình vào, nhý thế hay hơn.

- Hay hơn thì có hay hơn thật, nhýng chỉ là tạm thời thôi bạn à ! Bởi nếu làm nhý vậy, sau mỗi bài viết, bạn sẽ chẳng thể nào quản lý đợc kho hình ảnh của mình, hơn nữa, nếu làm theo kiểu đó, bạn sẽ gặp khó khăn rất lớn cho những tấm hình đòi hỏi phải chỉnh sửa, thêm hiệu ứng, v.v... Ngoài ra, nếu nhý bạn có ý định đăng tải bài lên mạng, việc quản lý hình đã khó lại càng khó hơn, bởi bạn không thể xác định đợc “hình này nằm trong phần (đoạn) nào, hình kia nằm trong phần nào” !!!
=> thà mất công lúc đầu mà đợc lợi rất nhiều sau này bạn à.

- Cũng xin nhắc bạn, cố gắng đừng để người đọc bị “choáng” vì mang cảm tưởng nhý đang xem truyện tranh. Ý tôi là, chụp hình sao cho thật vừa & đủ.

+ Vừa & đủ: thí dụ nhý 2 tấm hình trên, thay vì chụp nguyên cả màn hình (cửa sổ) (bao gồm thanh tiêu đề (title bar), thanh trạng thái (status bar), v.v...), thay vào đó, chỉ chụp đúng phần cần quan tâm, cần xem xét => giới hạn phạm vi quan sát cho người đọc, giúp họ đỡ “rối trí”.

Một thí dụ khác. Thí dụ nhý bạn mô tả chuỗi các thao tác nhý: Click vào menu Start, chọn Setting, chọn Control Panel ... tiếp đó, bạn cho 1 hình minh hoạ kèm theo nhý sau:



=> 1 số người sẽ cho bạn là người có đức tính kỹ lưỡng, cẩn mẫn, siêng năng, tuy nhiên, đáng buồn là đa số người còn lại cho bạn là kẻ ... dở hơi, dý thời giờ.

+ Thật vậy, với chuỗi thao tác trên, bạn chỉ việc nêu ngắn gọn: “ menu Start | Settings | Control Panel”, thế là đủ rồi, không cần phải dông dài kiểu “click cái này, chọn cái kia” chứ đừng nói chi là thêm hình cho ... rối rắm.

=> “thêm hình đúng chỗ, vừa đủ” - đây cũng là 1 yếu tố quan trọng trong việc làm nên 1 bài tut nghệ thuật.

9. Một khi tôi đã có đủ (liệt kê) tất cả các ý tưởng rồi thì sao ?

- Thế thì hay quá ! Vậy thì nếu có thể, bạn nên đọc qua lại 1 lượt tất cả các ý tưởng mà bạn đã ghi ra trên giấy, sau đó, chịu khó nhóm các ý tưởng riêng lẻ nó lại thành từng nhóm. Công việc này sẽ khiến bạn tốn thêm ... 1 tờ giấy khác nữa cũng nên. Tuy nhiên, làm vậy, sẽ giúp bạn tránh đợc lỗi thất thoát ý tưởng khi viết thành bài (trình bày ý này mà quên ý kia, ý này nên trình bày ở đầu thì lại trình bày ở cuối, v.v...).

- Ngoài ra, khi bạn nhìn lại các ý tưởng, vô tình bạn sẽ có được cái “sự” (dàn ý) chung của bài viết, hoặc làm nảy sinh các ý khác mà lần liệt kê trước bị khiếm khuyết. Nói cách khác, quá trình tổng hợp các ý tưởng giúp bạn định hình được 1 bài viết (tuy còn hơi mờ mờ).

B. VIẾT BÀI:

- Giờ thì bạn đã có tất cả trong tay: ý tưởng (đã kê ra giấy), hình ảnh (chụp sẵn), file (đính kèm), tài liệu hoặc trích dẫn có liên quan, v.v... Tuy nhiên, tất cả chúng chỉ là 1 mớ hỗn độn, 1 đống cát rời rạc. Công việc của bạn bây giờ là phải làm sao liên kết chúng lại để tạo thành 1 bài hoàn chỉnh.

- Đến thời điểm này thì 1 bài viết đã & đang dần hình thành trong trí bạn dù nó còn khá độn điệu. Tuy nhiên, hãy cứ mạnh dạn viết theo cái “khung”, cái “sự” mà bạn đang có trong đầu. “Nghĩ sao viết vậy” - đó là điều tôi vẫn thường tự nhắc nhở mình.

“Để nói để hiểu những gì bạn muốn nói, hãy nói 1 cách chân thành. Và để (ngay người khác) hiểu những gì bạn đang nói, hãy nói nhý những gì bạn nghĩ.”

L.Tônxtôi

- Viết lại, thuật lại, dịch lại 1 vấn đề khó khăn, thiết nghĩ nếu muốn, ai cũng làm được. Còn để đơn giản hóa 1 vấn đề phức tạp, biến nó thành 1 vấn đề bình thường nhý bao vấn đề khác, đây lại là chuyện không phải ai muốn cũng có thể làm được. Bởi lẽ, nhý tôi đã nói, khi trình bày 1 vấn đề khó, bản chất của nó vốn đã khó rồi, nếu bạn vẫn để nguyên nhý vậy là giảng giải cho người khác, họ còn ngao ngán biết nhýờng nào.

- Tôi may mắn được nghe 1 ông thầy của tôi trình bày về cách diệt virus cho 1 học sinh khác. Học sinh này hỏi: “máy em ở nhà đang bị nhiễm virus, em cài bất cứ chýõng trình nào vào để quét cũng không “xi-nhê”, virus cũng vẫn còn là sao hả thầy?”. Thầy tôi trả lời 1 cách hết sức khéo léo & tinh tế, cách trả lời giáng tiếp mà tôi mãi không bao giờ quên: “Bản thân 1 người, 1 khi đã nhiễm bệnh rồi mới chịu uống thuốc, thì không cách nào khỏi, có chãng (nếu khỏi) thì cũng phải tốn không ít tiền của !. Thýờng thì người ta phòng bệnh (cài chýõng trình diệt virus vào máy) trước khi nhiễm bệnh (máy đã nhiễm virus). Chứ còn 1 khi đã nhiễm bệnh rồi, em không thể nào tự chữa bệnh cho em được, mà chỉ có bác sĩ - người có khả năng chữa bệnh - mới có thể giúp em trong lúc này mà thôi (ý nói 1 máy khác có cài chýõng trình chống virus & đang trong tình trạng “sạch”, dùng máy này để quét máy đang bị nhiễm virus).”

- Bạn thấy cách “bình dân hóa” vấn đề của thầy tôi nhý thế nào ???

1. Phong cách (văn phong):

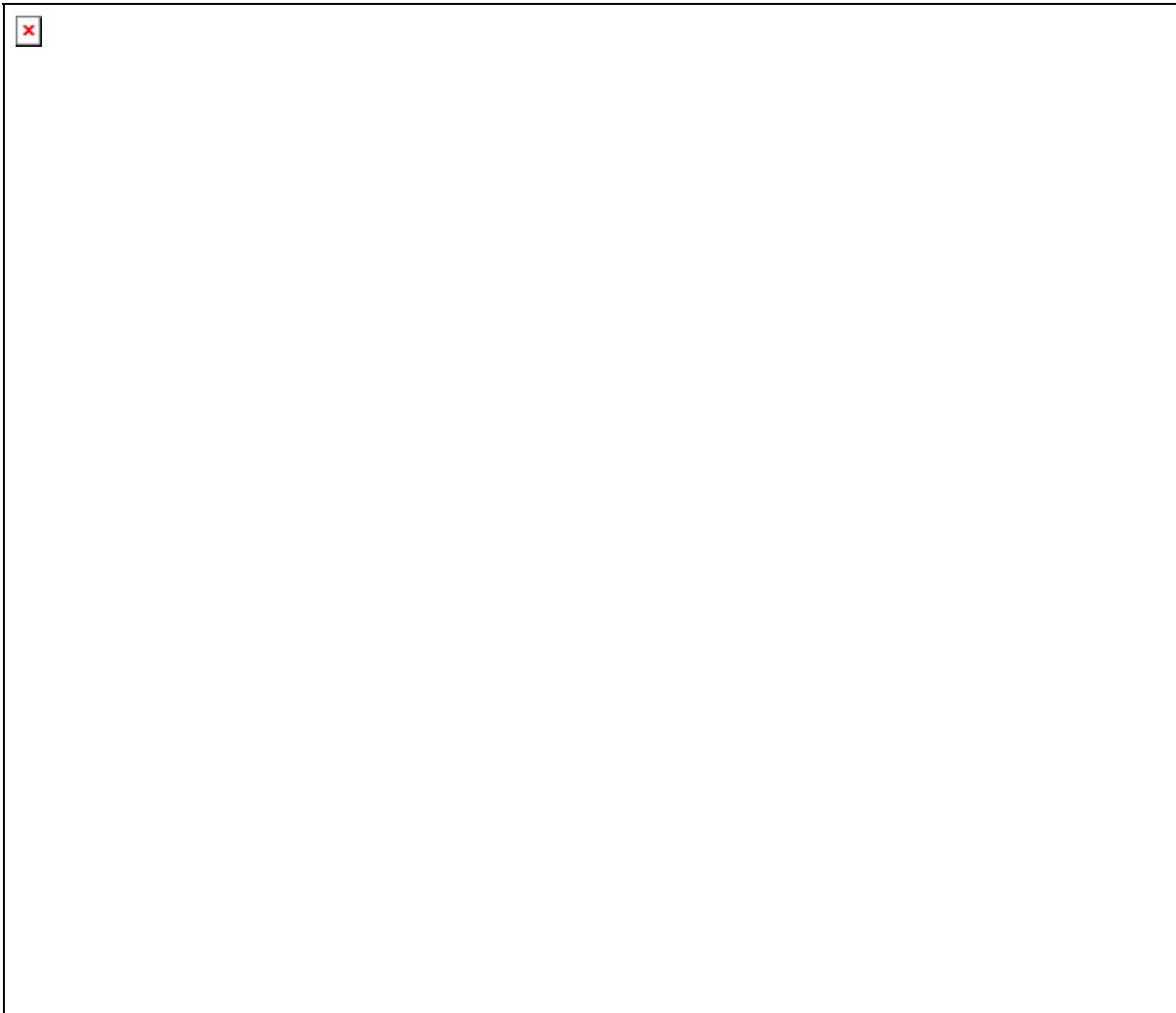
- Hẳn bạn cũng đồng ý với tôi rằng, bất cứ ai trên đời này đều là 1 phần tử “duy nhất” (độc nhất vô nhị - có 1 không 2). Điều này có nghĩa là, nếu mọi người đều “na ná” giống nhau từ ngoại hình đến tính cách thì việc tất cả cùng tồn tại (sống) là vô nghĩa. Nói thế để bạn có thể hiểu rằng, mỗi người được sinh ra mang cá tính khác nhau, không ai giống ai, nếu mang được cái cá tính này “truyền” vào bài viết của mình là điều hết sức đáng quý.

- Một người bạn của tôi (quen nhau trên mạng, đến giờ vẫn chýa gặp mặt) nói rằng: “Nói thật, nhìn bài của cậu tôi dý biết đó là bài của cậu rồi, chẳng cần phải nhìn tên tác giả làm gì cho mệt !!!” Thật ra, đây là 1 câu nói mang ý mỉa mai, bởi tôi là người có tính “màu mè” trong việc trình bày, phân tích 1 vấn đề 1 cách chi tiết (lắm người gọi đó là ... dài dòng. Hy vọng rằng bạn - người đang đọc bài này - không cùng tý tưởng đó (bởi nếu cùng tý tưởng đó thì bạn đã không mất thời gian để đọc đến tận đây)). Kiểu

viết bài của tôi bị coi là “không đụng hàng” =>đó là lý do tại sao anh bạn của tôi lại mạnh dạn khẳng định nhý thế.

- Đó là mặt trái của vấn đề, buồn thì buồn thật, nhýng nếu nhìn từ 1 góc độ khác, tôi lại thấy vui & hài lòng, bởi chí ít, tôi cũng đã tạo đợc cho mình 1 nét riêng (1 nét riêng sâu đậm trong tâm trí người đọc nữa là khác), bởi nếu nó không là nét riêng sâu đậm thì anh bạn của tôi đã không “mạnh miệng” khi nói “khỏi cần nhìn tên tác giả cũng biết bài này là của ai” rồi !.

- Xem nhiều, đọc nhiều, nhýng từ trước đến nay, hiếm có bài viết nào làm tôi vừa ý. Hửn bạn phì cỡi khi nghe tôi nói điều này, bởi hửn bạn đang mang 1 suy nghĩ trong đầu “ngýời gì đâu mà cứng nhắc, khô khan, viết bài mà chẳng biết pha trò, miệng thì bảo dùng từ bình dân mà chả thấy có 1 từ “zui zui” gọi là !!! Thế thì làm sao hài lòng với người khác đợc ?!!!” Có lẽ bạn nói đúng, nhýng tôi muốn cho bạn coi cái này.



- Sợ là bạn không nhìn rõ => tôi đã cố tình phóng to tấm ảnh lên 1 chút so với bình thường. Đây là nguyên văn của 1 bài báo đợc trích trong tuần báo eChip (số 67, ra ngày 24/11/2006). Mong bạn xem & đọc cho thật kỹ, nếu có thể, tôi mong bạn ĐÁNH VÀN TỪNG CÂU TỪNG CHỮ trong bài báo trên, để bạn có thể phân nào thấy đợc cái mà bạn cho là “zui zui” kia có ý “tác dụng” (ý tôi là tác hại) nhý thế nào. Với bạn, nó có thể vui thật, nhýng với nhiều người, nó khiến họ phải ... gãi đầu, vò đầu bút tóc,

giật mình, sững sờ, kinh ngạc, ngỡ ngàng, và trên hết, nó còn là 1 nỗi sỉ nhục với những ai đã & đang giữ gìn sự trong sáng cho tiếng Việt.

- Tôi nói thì bạn cho là khó khăn, là khô khan, là dị hợm => thôi thì tôi để cho báo chí nói với bạn vậy.

- Người ta nhý thể nào thì tôi không biết, nhýng cá nhân tôi, tôi RẤT GHÉT những bài sử dụng thứ ngôn ngữ “dị dạng, thoái hóa” (lâu lâu lại “khà khà, kekeke, he he, vén đề nè khó wớ, v.v...”), chua chất hỗn là những bài sặc mùi “lai căng”. Nói thật, nhiều lúc tôi thấy thýõng cho những tác giả viết bài kiểu trên quá, không hiểu tiếng Việt - tiếng mẹ đẻ, thứ tiếng mà đúng nhý tên gọi của nó, ngay từ khi mới sinh ra đã đýợc ba mẹ dạy cho - của những người ấy cao siêu, uyên thâm tới mức nào mà lại “cao giọng lớn tiếng” viết bài kiểu “thịt ba rọi, nửa nạc nửa mỡ”, chỗ thì tiếng Việt (biến dạng), chỗ thì tiếng tây (Anh). Chứ còn cá nhân tôi, lăm lức muốn dùng 1 chữ tiếng Việt mà phải khốn đốn lật từ điển coi mình viết thế có đúng ... chính tả chýa (biết đâu trong bài này, tôi vẫn vấp phải lỗi chính tả đó thôi). Thýõng quá !!!

- Thế phải viết nhý thể nào ? Một mặt thì bảo bạn phải tạo nét riêng cho mình qua mỗi bài viết, 1 mặt thì “ngăn sớng cấm chớ”, đụng 1 cái là không dùng từ “lai căng”, chạm 1 cái là không viết kiểu “ba rọi”, vậy làm sao cho vừa ???

- Tôi nói bạn nghe này, nếu có thể, bạn hãy tìm đọc 1 cuốn sách của tác giả Ông Văn Thông (chuyên viên điện toán của công ty CEB, người đã nhiều năm gắn bó với nghề viết lách (theo nhý tôi biết, ông đã viết hơn 60 cuốn giáo trình Tin học thuộc đủ mọi thể loại khác nhau (từ Office, cho đến lập trình, đồ họa, v.v...))) - 1 trong 2 tác gia hiếm hoi mà tôi hết sức kính trọng & khâm phục. Đọc sách ông viết, tôi týõng chừng nhý đang ... đọc truyện kiếm hiệp, giọng văn sao mà dí dỏm thế, bình dân thế ... Đáng khâm phục hơn, chýa tuyệt nhiên chýa hề thấy hiện tượng thoái hóa tiếng Việt trong sách của ông. Đáng nể hơn, ông có thể đốn giản hóa những vấn đề týõng chừng hết sức khó khăn (Ứng dụng Access trong Quản lý kho / Quản lý kế toán / Quản lý gia phả), nan giải (Quản lý kế toán thuế GTGT cho DNTN / Dự toán công trình) chỉ bằng những câu nói hết sức tự nhiên, giản dị, rất đời thýõng. Hãy thử 1 lần đọc sách của ông ấy, để bạn biết nhý thể nào là “học tin học theo phong cách kiếm hiệp !”.

- Viết sao thì viết, miễn sao đừng để người ta (không phải tôi, mà là BÁO CHÍ) “chửi cha” đýợc rồi. Tôi chýa từng thấy 1 quyển sách, quyển từ điển, tý liệu tham khảo, tra cứu nào mà đýợc tái bản hết lần này đến lần nọ, lýu truyền từ năm này sang năm khác mà lại có dáng dấp của 2 thứ “bệnh” trên (lai căng + thoái hóa), ngoại trừ ... truyện cýõng !.

=> thiếu gì cách để tạo ấn tượng cho 1 bài viết hả bạn ?!

2. Trình bày:

- Hiên nhiên là khi viết tut, bạn sẽ phải soạn thảo trên 1 trình hỗ trợ soạn thảo rồi (đại đa số là dùng Microsoft Word).

a. Vẫn dựa theo cái “sýõn” mà bạn đã có (những ý mà bạn ghi trên giấy), cứ mỗi ý lớn bạn cho 1 đầu dòng, ý nhỏ cần triển khai bên trong thì bạn cho 1 hoa thị hoặc dấu cộng đầu dòng, thế thôi. Không cần phải chèn ký tự đặc biệt (chức năng Insert Symbol hay Bullets and Numbering) chỉ cho cầu kỳ bạn à !. “Đốn giản là vẻ đẹp hoàn mỹ nhất”.

b. Khi đoạn cần thêm 1 (hoặc nhiều hình minh họa), bạn nên:

+ Cách dòng (1 dòng thôi) ở phần đầu & cuối hình.

+ Giữ hình ở kích thýớc nguyên chuẩn, càng lớn càng tốt (dĩ nhiên là không výợt quá lề trang (giấy) in). Và trên hết, hình tuy có thể không lớn, nhýng các chi tiết trên hình phải sao cho thật rõ.

+ Nếu muốn “đóng dấu” ấn riêng cho hình thì cũng đừng làm quá trớn, có làm thì cũng nên ở 1 ký hiệu nhỏ ở phần dýới cuối của hình, chứ đừng bao giờ đặt nguyên 1 câu dấu to đùng ở giữa hình minh họa hết (nếu bạn là người đọc, hỏi thật, bạn có thấy “ngứa mắt” không ?! Cá nhân tôi thì rất ít khi làm trò “đóng dấu” này), nó gây phản cảm với người đọc (nếu không muốn nói là bất lịch sự). Lấy 1 thí dụ:



=> bạn nghĩ sao về 3 tấm hình minh hoạ trên ? Cá nhân tôi (thành thật xin lỗi tác giả nếu có mạo phạm) thì thấy rằng: có lẽ tác giả sợ người ta không biết ai là chủ nhân của bài, rồi lại sợ người đọc mắt kém không nhìn rõ, vì thế, tác giả đã chọn ngay 1 màu font đỏ thật đỏ, font thật to để ngay cả đến người khiếm thị cũng phải trông thấy. Thêm vào đó, tác giả tính toán rất kỹ, hình chụp mà để trống nhiều quá thì dễ bị ... lạnh, cho nên thay vì để lại 1 cái nick có kích thước nhỏ ở dưới góc mỗi hình, thì tác giả đặt ngay nó vào giữa hình, sợ rằng lỡ có ai đó buồn buồn ... nhảy vào nằm lẩn chỗ thì mất vui !!! Tội quá !!! + Ngoài ra, cũng xin lưu ý với bạn là, hình ảnh được lưu ở chuẩn (định dạng - format) PNG luôn cho chất lượng tốt nhất. Đừng vì tiết kiệm 1 vài chục KB mà chọn định dạng JPG/JPEG/GIF bạn à !. (xem thêm bài “SnagIT - Trợ thủ đắc lực để viết TUT” để biết cách thực hiện)

c. Chọn font khác (không nhất thiết), màu khác (tùy bạn chọn) & cỡ chữ lớn (cỡ từ 18-20 pt) cho tiêu đề bài viết. Còn riêng với các đề mục, bạn cũng nên in đậm + gạch dưới cho chúng. Còn riêng với toàn bài, bạn nên để font chữ cỡ 10-12 pt là đẹp rồi (nhỏ hơn thì người ta không thấy, lớn hơn thì lại quá “thô kệch”).

d. Hai loại (kiểu) font là số lượng vừa đủ cho 1 bài viết. Tôi chả hiểu tại sao nhiều bạn lại dùng trong 1 bài viết đến 3-4 thậm chí 5 font chữ khác nhau. Đáng trách hơn cả là có những bài sử dụng các font chữ thuộc nhiều bảng mã khác nhau (khi thì Unicode, đoạn thì VNI, chỗ thì ABC, v.v...). Báo hại người đọc nhiều khi hì hục download tài liệu về thì không đọc được, mở ra thì “chữ 1 đấng, dấu 1 nẻo”. Tôi không hiểu những người đó sẽ nghĩ gì, làm gì, phản ứng nhy thế nào khi họ lâm vào tình cảnh “cười ra nước mắt đó.

- Vì lẽ đó, tôi mong bạn cân nhắc lại mỗi khi thực hiện 1 bài viết. Bạn phải luôn đặt cho mình 1 câu hỏi rằng: “khi mình dùng font chữ này, liệu người đọc có đọc được không?”. Đầu nhất thiết phải dùng nhiều font chữ khác nhau thì bài viết mới đẹp, mới thẩm mỹ phải không bạn ?

- Ngày trước, tôi quen dùng font VNI, nhýng sau thì lại chuyển toàn bộ sang Unicode. Và tôi nhận thấy rằng, đây là 1 sự lựa chọn khôn ngoan. Bởi font Unicode thì hầu nhý máy nào (dùng hệ điều hành Windows từ Win98 trở lên) đều có sẵn cả, trong khi đó, nếu muốn đọc (dùng) đýợc nhýng font khác thì bắt buộc người dùng phải cài thêm. Mà thực ra, font Unicode cũng đẹp, cũng “duyên dáng”, cũng “mýớt” lắm đó chứ bạn (nhý tài liệu mà tôi đang soạn cho bạn đọc đó thôi). Chỉ với 3 font Times New Roman, Tahoma, Courier New, tôi cam đoan là bạn có thể làm đýợc tất cả, giải quyết đýợc mọi vấn đề.

- Tất nhiên tôi không có ý chê bai gì font VNI, ý tôi là, nếu bạn đã quá “mặn mòi” với loại font này, bạn vẫn có thể dùng, tuy nhiên, cái chính mà tôi muốn nhắc với bạn là: DÙNG FONT GÌ THÌ DÙNG, MIỄN SAO SỐ LƯỢNG CÀNG ÍT CÀNG TỐT.

- Về vấn đề giải quyết tính týỡng thích font chữ giữa người viết (bạn) & người đọc bằng kỹ thuật nhúng (embed) font. Tuy nhiên, đây cũng lại là 1 mảng khác không thuộc bài viết này, cảm phiền bạn đọc thêm bài “PDF - Nhýng lỗi thýờng gặp” của tác giả để biết thêm chi tiết.

e. Nhấn mạnh ý trong nhýng câu, từ mà bạn muốn người đọc không bỏ qua, cũng là 1 cách thể hiện tình cảm, công sức, mức độ đầu tý của mình đối với bài viết. Đôn giản bạn chỉ việc cho in nghiêng / in đậm / tô màu khác (với đề mục) cho câu, chữ ấy. Tuy nhiên, đừng lạm dụng quá, vì nếu chỗ nào cũng in nghiêng / in đậm / gạch dýới / tô màu => bài viết sẽ làm cho người đọc ... choáng (đáng tiếc là tôi cũng từng mắc sai lầm ở chỗ này, hy vọng là bạn sẽ coi đó là bài học kinh nghiệm).

f. Giữa các phần / đề mục trong bài, nên cách khoảng 1 tí => tạo cho người đọc cảm giác “dễ thở” (thông thoáng), chứ nói thật, bản thân 1 bài viết vừa dài, vừa khó hiểu => nhìn là đã thấy ngao ngán rồi chứ đừng nói gì là đọc để rồi suy ngẫm.

- Nghe có vẻ hơi mâu thuẫn, bởi nếu nhý bài đã dài, nếu nhý giữa các đoạn lại ngăn cách ra, vậy chẳng phải làm cho bài càng dài thêm hay sao ? Thực ra thì không ! Việc ngăn cách này lại mang ý nghĩa ngược lại, nó giúp cho người đọc biết chỗ nào nên “dừng xả hơi”, giúp họ có 1 cái nhìn tổng thể cho cả bài (bố cục). Từ đó, việc tiếp thu nhýng gì mà bạn muốn truyền đạt trong bài viết sẽ rõ ràng hơn, chính xác hơn.

g. Ba phần thýờng là bố cục tổng thể của 1 bài viết (giống nhý khi bạn làm văn lúc còn đi học vậy: nêu vấn đề => giải quyết vấn đề => tổng kết vấn đề). Tuy nhiên, nhý tôi đã nói, đây chỉ là “thýờng”, chứ không phải “luôn luôn”, vì viết tut & viết văn, dù gì cũng có 1 khoảng cách nhất định, có nhýng bài bạn không thể nào gói gọn nó trong 3 phần đýợc (thí dụ nhý nhýng bài dạng F.A.Q - Vấn đáp - Toàn bài là 1 xâu chuỗi gồm các câu hỏi & câu trả lời nối tiếp nhau). Nhýng dù gì đi nữa, nếu đýợc, vẫn mong bạn cố gắng tuân theo chuẩn này.

h. Ghi lại ngày-tháng-năm lúc bắt đầu viết (gõ trên máy) & lúc kết thúc bài viết cũng là điều hết sức có ý nghĩa (tôi cho đây là thói quen hay). Vì nó không chỉ giúp cho bạn tạo đýợc ấn týợng riêng trong đầu về mỗi bài viết mình thực hiện (lắm khi, bạn có dịp nhìn lại bài nào đó mình viết, nhýng lại chẳng nhớ mình viết bài này khi nào, ngày nào, tháng nào, năm nào => với tôi, đây là điều đáng tiếc !), mà còn giúp cho người đọc đýợc cập nhật thông tin 1 cách kịp thời (giống nhý việc cập nhật phần mềm vậy).

- Lấy 1 thí dụ: thí dụ nhý tôi đang có 1 bài viết rất hay của bạn trong tay. Bài này đýợc viết vào 01/01/2007, tuy nhiên, đến 1 thời gian sau, ngày 02/01/2007, bạn lại cập nhật nội dung bài viết này (vì lý do nào đó). Vấn đề nằm ở chỗ, cả 2 bài này (cả 2 lần viết), bạn đều không ghi rõ mình viết lần đầu vào thời gian nào, lần sau (cập nhật) vào thời gian nào => tôi (và nhýng người khác) không thể nào biết đýợc tài liệu mình đang có trong tay liệu có phải là mới nhất hay không ???

- Nói thế bạn thấy rằng, việc ghi lại ngày-tháng-năm cho từng thời điểm viết bài (bắt đầu, kết thúc, cập

nhật nội dung) là hết sức quan trọng. Nó vô tình tạo cho người đọc 1 cảm giác thú vị & đợc tôn trọng.

i. Ghi lại tên thật của mình + nickname + địa chỉ email để người đọc tiện bề liên lạc với bạn (có thể họ muốn xin tài liệu đính kèm (nếu họ không thể download), hỏi thêm 1 số vấn đề đợc đề cập trong bài, v.v... hoặc thậm chí là để họ biết đợng (người) mà ... chứ (ý tôi là góp ý)) khi cần.

3. Nội dung:

- Nếu phải nhắc bạn lúc nào cũng phải bám sát nội dung bài (cái mà bạn muốn viết, dựa theo cái “sởn” có sẵn) thì có lẽ quá thừa, vì đây là điều tất yếu rồi.

- Căn cứ theo những ý bạn đã liệt kê trong giấy, bạn cố gắng làm sao viết lại mỗi ý thành đoạn trong bài, sao cho đừng bỏ sót ý nào hết (mà tôi nghĩ không đâu, khi viết thành bài, tự nhiên ý ở đâu lại nảy ra thêm ấy chứ). Mỗi ý đã triển khai xong, bạn dùng bút gạch chéo (hoặc gạch bỏ luôn ý ấy cũng đợc), coi nhý đánh dấu ý đó (đã triển khai xong rồi).

- Ở đây, tôi muốn nói với bạn rằng, khi trình bày 1 vấn đề, nên trình bày sao cho thật cặn kẽ, thật chi tiết, càng chi tiết càng tốt. Tôi rất buồn khi dạo qua 1 số diễn đàn, thấy mọi người bảo nhau rằng: “Ui trời ! Làm chi cho mất công, viết làm sao cho người ta đọc vào là làm đợc thì thôi, cần chi phải giải thích dài dòng”. Tội nghiệp hết sức ! Thợng sao những kẻ chỉ biết “nằm sẵn rồi chờ người khác dọn lên cho ăn”, chứ chả cần hiểu người ta “làm sao mới có đợc món ăn này” !!! Khi đọc bài viết này, hẳn bạn là dân CNTT (nếu đúng thế thì hay quá), thử hỏi, nếu bây giờ có ai đó bắt bạn phải thuộc lòng nguyên 1 bài giải thuật, liệu bạn có thuộc nội không ? Tôi cá là không ! Trong khi đó, nếu giải thích tởng tận cho bạn “chỗ này tại sao nhý vậy, chỗ kia tại sao nhý vậy”, phân tích rõ ràng kỹ lưỡng, giúp bạn HIỂU đợc vấn đề, tôi tin chắc là khi gặp lại bài toán đó, bạn còn làm tốt hơn gấp nhiều lần so với người “học vẹt” (học thuộc lòng kiểu máy móc).

- Mặc khác, khi phân tích chi tiết 1 vấn đề, bạn cũng phải biết dừng đúng lúc, tránh đi quá xa sang vấn đề khác dẫn đến hiện tượng lạc đề. Tôi lấy thí dụ, trong bài viết này, tính đến đây thì tôi đã “phớt lờ” qua 1 số vấn đề (sử dụng SnagIt để chụp ảnh màn hình, sử dụng ImageShack/MyImageHub để lư trữ hình ảnh trực tuyến, kỹ thuật nhúng font).

- “Từ chối khéo” 1 vấn đề phải đề cập cũng là 1 nghệ thuật ! Bạn thấy đó, thay vì trình bày luôn 3 vấn đề trên trong bài này, sẽ khiến bày trở thành ... 1 tập sách dày cộm, góp phần khiến người đọc ngao ngán, thì tôi “phớt lờ”, chuyển hướng (mục đích để tách ra thành 3 đề tài khác nhau, giúp người đọc có thêm dịp đợc “mục kích” 3 phần này 1 cách sâu hơn, cụ thể hơn) bằng cách:

+ “... sẽ bàn trong 1 bài khác”

+ “... liên hệ với tác giả để nhận thêm tài liệu về vấn đề này”

+ “... đọc thêm bài của X để tham khảo thêm”

+ ... và rất nhiều cách “từ chối khéo” khác mà bạn có thể thử.

- Sau khi đã có đợc 1 bài hoàn chỉnh rồi, triển khai đầy đủ các ý rồi, sẽ không thừa nếu nhý bạn chịu khó bỏ ra thêm chút thời gian để “rà” lại những thiếu sót trong bài (ý tứ, lỗi câu (chấm, phẩy), mức độ liền mạch giữa cách đoạn, cách bày trí-định dạng (làm sau cùng) xem có hợp lý không, và thậm chí xem mình có mắc lỗi ... chính tả không !!!). Không thừa đâu bạn à !

- Viết tắt cũng là 1 thói quen tốt giúp tài liệu bớt dong dài, tuy nhiên, cũng xin lư ý với bạn, đừng “tắt” quá kéo người đọc cũng ... “tắt” luôn. Tôi lấy thí dụ nhý khi tôi viết bài này, tôi luôn tay viết “tut”, với một số người, hiển nhiên là họ hiểu tôi muốn nói gì (bài viết - tutorial), nhýng nếu không giải thích ngay từ đầu nội dung (nguyên bản) của từ này ngay từ đầu thì cả bài này dù công phu đến cỡ nào, cũng chỉ đáng vứt xọt rác.

+ Không những thế, giả sử nhý tài liệu mà tôi đang viết đây là phần 1, sau này nếu nhý có viết tiếp phần

2 (1 file word khác), tôi vẫn phải giải thích lại (ngay từ đầu bài) ý nghĩa của từ “tut”. Bạn cho đó là thừa ? Không thừa đâu bạn ! Bạn lấy gì đảm bảo, người đang đọc tài liệu của bạn đã đọc phần 1 rồi ? Trong khi đó, biết đâu phần 2 kia lại chính là phần đầu tiên mà họ đọc ??? Bạn nên cân nhắc việc sử dụng các từ chuyên môn, chuyên ngành, viết tắt, v.v... trong các bài viết, tránh cho người đọc phải “gãi đầu, gãi tai” !.

- Và 1 khi đã ýng ý với “tác phẩm nghệ thuật” của mình rồi, ý tôi đang muốn nói đến file Word mà bạn đang biên soạn, sẽ chuyên nghiệp hơn rất nhiều, nếu nhý bạn tự tìm cho mình 1 phần mềm chuyển đổi định dạng từ DOC (Word) sang PDF. Việc làm này hết sức có lợi & có ý nghĩa, vì với file PDF, bạn có thể:

+ Nhúng đợc tất cả các font chữ mà mình sử dụng trong tài liệu => không còn sợ người đọc sẽ không đọc đợc tài liệu của bạn.

+ Tăng cao độ bảo mật, nói đúng hơn là ... không cho ai sửa nội dung tài liệu của bạn 1 cách tùy tiện (nếu muốn thì người ta vẫn sửa đợc thôi, nhýng tôi cá với bạn là họ phải “đổ mồ hôi sôi nớc mắt”, tôi không lẽ có người lại ... “siêng” đến thế ?!). Thật ra, 1 số chýõng trình chuyển đổi sang PDF có kèm chức năng thiết lập mật khẩu (password) cho file PDF, tuy nhiên, CẤM KÝ đặt mật khẩu với file PDF, đó là hành vi bất lịch sự, bởi chẳng thà bạn đừng chia sẻ, chứ nếu 1 khi đã chia sẻ rồi thì đặt mật khẩu làm gì ?

+ Hơn thế nữa, 1 khi đã có bản PDF trong tay, bạn có thể lửu tài liệu này trong hộp mail của mình, phòng khi ai đó cần (do không có điều kiện đọc trực tuyến (online), bạn chỉ việc chuyển (forward) cho họ tức tốc, chỉ với vài ba giây, thế là xong ! Một cách lửu trữ & chia sẻ tài liệu hết sức đợc đáo.

C. ĐĂNG BÀI:

- Nếu bạn không có ý định đăng bài lên 1 trang web hay 1 diễn đàn (forum) nào đó, thì phần này không nhất thiết bạn phải đọc, còn nhý ngược lại, đây là đôi điều mà bạn cần quan tâm.

- Nếu nhý chýa có bản PDF (chuyển đổi từ file Word sang) của tài liệu trong tay, bạn hãy nhanh chóng làm cho mình 1 bản, rồi lửu bản PDF này trong hộp mail (đã nêu trên) để tiện dùng sau này.

- Chuyển toàn bộ các ký tự đặc biệt trong tài liệu sang dạng đõn giản. Thí dụ trong tài liệu này, ký tự đặc biệt duy nhất mà tôi dùng là “=>”, tôi buộc phải chuyển chúng thành “=>”, bởi khi đăng bài lên mạng, ký tự “=>” sẽ bị chuyển thành “. Thiết nghĩ bạn cũng không muốn điều này xảy ra đối với tài liệu của mình” chứ ?!

- Trong tài liệu, rất có thể đôi chỗ bạn sẽ dùng đến bảng (table), mà định dạng kiểu table thì không thể nào thể hiện đợc trên nền web => giải pháp duy nhất là bạn chụp lại nguyên table đó lại thành hình (hình này sẽ lửu trong folder mà bạn dùng để lửu hình của bài)

- Chuyển (upload) toàn bộ hình ảnh trong folder hình mà bạn đã chuẩn bị sẵn (đây là lý do tại sao tôi nói khâu chuẩn bị (hình ảnh) trước luôn quan trọng, giờ là lúc bạn thấy lợi ích của việc làm này) lên 1 trang lửu trữ hình trực tuyến nào đó (tốt nhất là IS hoặc MIH).

- Lấy link trực tiếp (direct link) đến cách hình đó, copy & paste (dán) link của mỗi hình vào vị trí tợng ứng của chính hình đó ở trong bài (file Word).

- Và cuối cùng, đó là copy toàn bộ nội dung file Word của bạn rồi paste lên nền web/forum

D. CHUYỆN “HẬU TRÝỜNG”:

- Bản thân mỗi người đã không giống nhau => quan niệm, hiểu biết, cách nhìn nhận/đánh giá về cùng 1 vấn đề cũng không thể nào giống nhau => việc ai đó (có thể nhiều người và nhiều lần) không đồng ý với bạn, chê trách bạn, thậm chí ... đã kích bạn là chuyện rất đõi bình thýờng. Tôi cá là với bài viết này, tôi

cũng đã vô tình làm mất lòng không ít người, hay nói ngược lại, có không ít người muốn công kích tôi sau bài này.

- Thường thì những trường hợp như vậy, bạn hãy bình tĩnh mà quan sát vấn đề. Đừng vội trả lời bài (post) của họ ngay bạn à ! Bởi không hẳn là bạn đúng, cũng chớ chắc là họ sai. Thay vào đó, bạn hãy:
 + Copy lại toàn bộ bài góp ý của họ mang về đọc => như thế, bạn sẽ có nhiều thời gian hơn để xem xét ý kiến của họ.
 + Khoanh vùng những trọng điểm mà họ góp ý về bài của bạn. Bạn nên chia phần góp ý làm 2 phần: góp ý về nội dung (chuyên môn) & góp ý về phong cách (phần trình bày, văn phong)
 + Chậm rãi đọc & phân tích ý kiến của họ, rồi xem lại bài của mình => xem họ nói thế là đúng hay sai để tự đánh giá về bản thân mình.

- Về bản chất mà nói, việc trả lời ý kiến phản hồi của độc giả, thực chất không khác gì bạn đang viết tiếp 1 tut khác, hay nói đúng hơn là giảng tiếp cập nhật nội dung cho bài tut đó. Bởi lẽ:

+ Nếu như người đọc góp ý đúng: bạn có cơ hội để sửa lại, đính chính lại bài viết của mình, làm nó hoàn thiện hơn, giúp những người đọc sau không phải thắc mắc, tranh chấp, bất đồng ý kiến với người đã từng góp ý với bạn.

+ Nếu như người đọc góp ý sai: điều này nghĩa là bạn cũng “sai” ! Bạn “sai” vì đã trình bày chớ rõ ràng, mạch lạc nên mới khiến họ hiểu sai vấn đề. Cho nên, bạn càng phải giải thích cho đến khi nào họ hiểu, giúp họ “ngộ” ra được vấn đề. Trong khoảng khắc này, bạn càng phải vững lập trường hơn, phải cố gắng giữ vững chính kiến của mình. Nếu như sau khi rà soát lại toàn bài, đối chứng với những gì mà họ đã góp ý, bạn vẫn thấy mình không có gì sai => bạn hoàn toàn có thể tự tin mà “tay đôi” với họ.

- Nói tóm lại, khi ai đó (một hay nhiều người) góp ý với mình, bạn hãy tiếp nhận (nghe) những khoản ... tiếp thu (sửa). Bởi nếu ai nói gì mà mình cũng sửa, thì bạn chẳng khác nào thàng ... ba phải ! Cái quý nhất của 1 con người là khi tự nhận thấy mình sai, rồi tự mình sửa sai => đó mới là điều đáng quý. Bởi họ có chính kiến riêng của họ, bạn không có sao ???

- Ngoài ra, khi đã quyết định đăng bài lên 1 diễn đàn, bạn vô tình phải chấp nhận “luật chơi” của diễn đàn đó. Điều này có nghĩa là, giả sử bài của bạn làm mất lòng ai đó, mà người đó lại là thành viên trong ban quản trị của diễn đàn => việc bài của bạn bị khoá (lock), thậm chí bị xóa (delete) là điều hiển nhiên. Vì lẽ đó, 1 khi đã đăng bài lên, đã có người góp ý, và 1 khi bạn cảm thấy không khí bắt đầu “căng thẳng” qua vài bài góp ý, theo kinh nghiệm, bạn nên lữu lại toàn bộ trang (topic) đó để có dịp mà dùng (kiện cáo, khiếu nại, đối chiếu, v.v...) sau này.

Mong bạn sớm thành 1 “nghệ sỹ”


Chào thân ái !

Thân mến !

Lýõng Thiên Khôi
zeroman_ltk

-- Setup CMOS --

Setup CMOS là một việc khá quan trọng trước khi tiến hành cài đặt. Thực ra việc này không khó đối với những người đã làm rồi nhưng nếu là những người mới tiếp xúc thì vừa vào đã nhìn thấy ngay cái màn hình u ám trên DOS và một loạt những từ tiếng Anh khó hiểu là lập tức 🤔😬

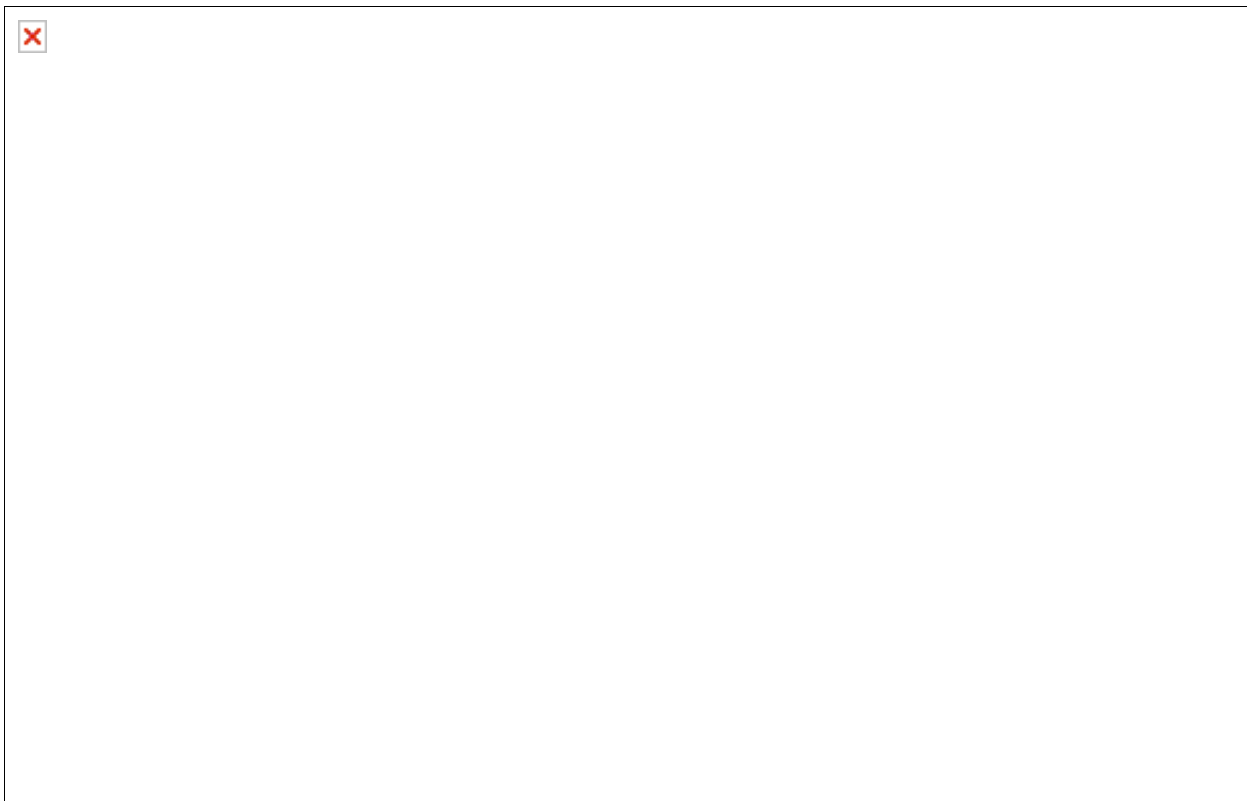
Không cần thận động vào là  😊

Để vào màn hình thiết lập thông tin trong CMOS tùy theo dòng máy chúng ta có các cách sau:

- Đối với các mainboard thông thường hiện nay dùng phím DELETE. Trên màn hình khởi động sẽ có dòng chữ hướng dẫn **Press DEL to enter Setup**.
- Đối với dòng máy Compaq, HP dùng phím F10. Trên màn hình khởi động sẽ có dòng chữ hướng dẫn **F10 = Setup**.
- Đối với dòng máy DEL dùng phím F2. Trên màn hình khởi động sẽ có dòng chữ hướng dẫn **F2: Setup**.

Thực ra các Cmos tuy có giao diện khác nhau một chút nhưng những thông tin và thao tác thì na ná nhau thôi. Lấy Mainboard thông dụng trên phòng máy ta vẫn vào làm ví dụ:

1.1 STANDARD CMOS SETUP:



Date: ngày hệ thống, **Time:** giờ của đồng hồ hệ thống

Primary Master: thông tin về ổ đĩa chính gắn trên **IDE1**.

Primary Slave: thông tin về ổ đĩa phụ gắn trên **IDE1**.

Secondary Master: thông tin về ổ đĩa chính gắn trên **IDE2**.

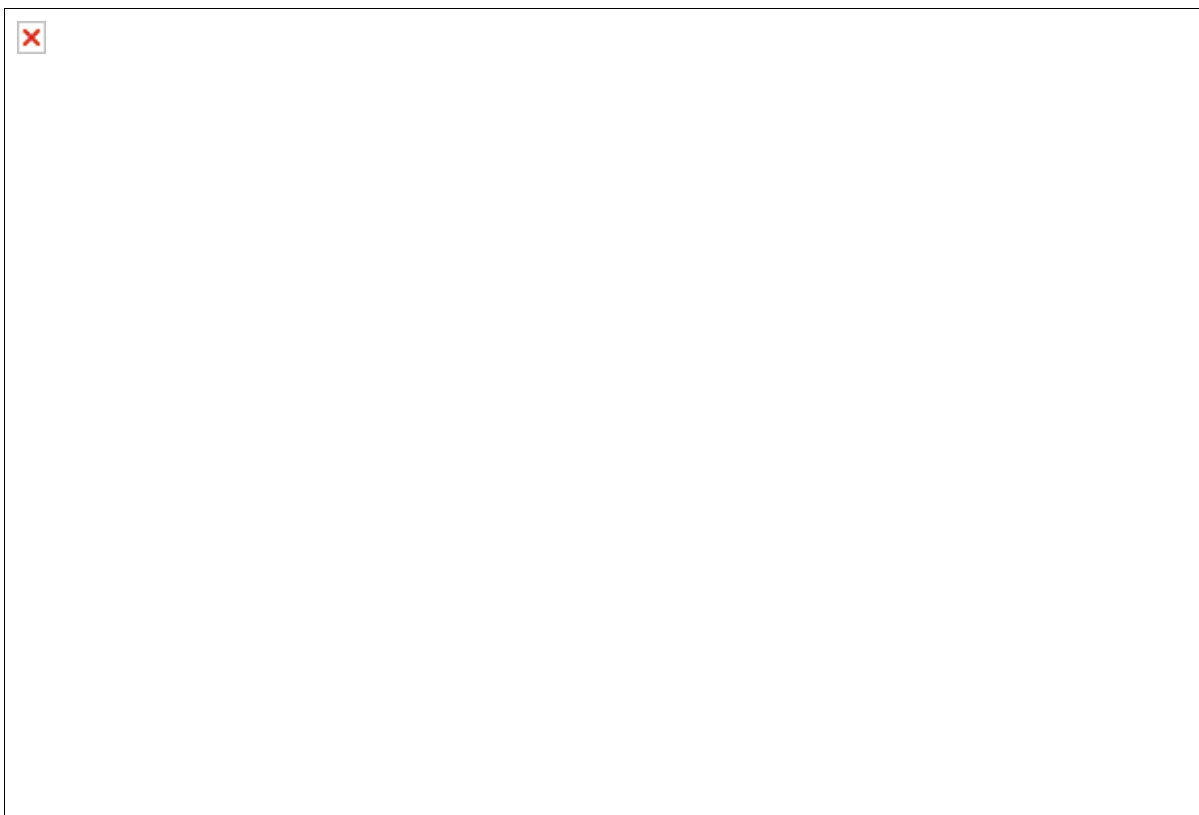
Secondary Slave: thông tin về ổ đĩa phụ gắn trên **IDE2**.

Drive A: thông tin về ổ mềm, nếu có sẽ hiển thị loại ổ mềm hiện đang dùng **1.44M 3.5 Inch**.

Drive B: không còn sử dụng nên sẽ hiển thị dòng **None**, hoặc **Not Installed**

Lưu ý!: Nếu thông tin về các ổ gắn trên IDE không có chứng tỏ các ổ này chưa hoạt động được, bạn phải kiểm tra lại ổ đĩa gắn đủ 2 dây dữ liệu và nguồn chưa, có thiết lập ổ chính, ổ phụ bằng jump trong trường hợp gắn 2 ổ trên 1 dây chưa.

1.2 BIOS FEATURES SETUP (ADVANCED CMOS SETUP)



Trong mục này lưu ý các mục sau:

First Boot Device: chọn ổ đĩa để tìm HĐH đầu tiên khởi động máy.

Second Boot Device: ổ thứ 2 nếu không tìm thấy HĐH trên ổ thứ nhất.

Third Boot Device: ổ thứ 3 nếu không tìm thấy HDH trên 2 ổ kia.

Ví dụ: khi muốn cài HĐH thì phải chọn ở mục First Boot Device là CD-ROM để máy khởi động từ đĩa CD và tiến hành cài đặt.

1.3 INTEGRATED PERIPHERALS



Thiết lập cho các thiết bị ngoại vi, mục này cho phép bạn cho phép sử dụng hay vô hiệu hóa các thiết bị trên mainboard như IDE, khe PCI, cổng COM, cổng LPT, cổng USB.

Chọn **Auto**: tự động, **Enabled**: cho phép, **Disable**: vô hiệu hóa.

1.4 AND MORE :

Supervisor Password: thiết lập mật khẩu bảo vệ CMOS.

User Password: thiết lập mật khẩu đăng nhập vào máy.

IDE HDD Auto Detection: kiểm tra thông tin về các ổ cứng gắn trên IDE.

Save & Exit Setup: Lưu các thiết lập và thoát khỏi màn hình CMOS.

Exit Without Saving: Thoát nhưng không lưu các thiết lập.

-- Fdisk --

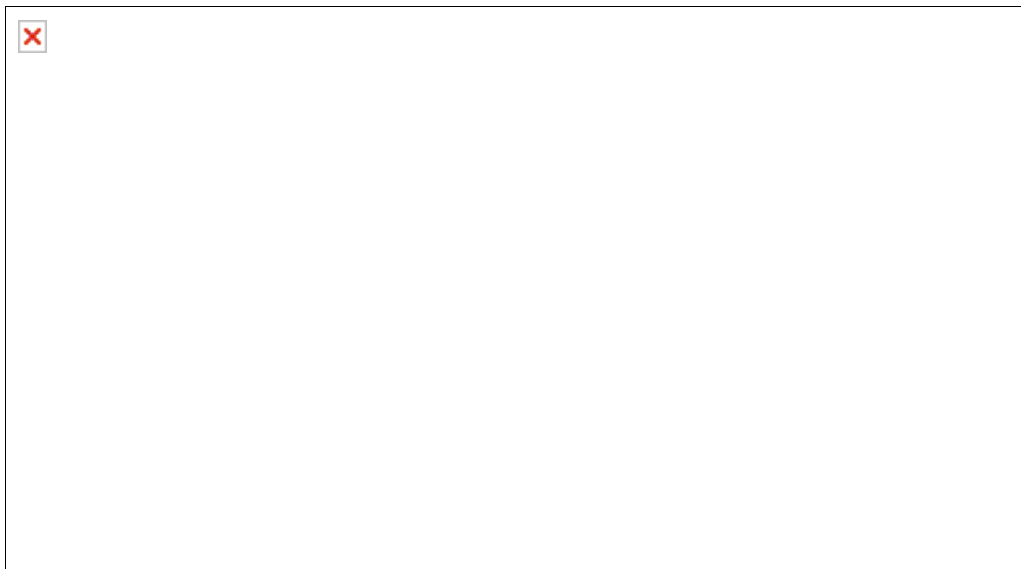
Để có thể sử dụng máy tính một cách tối ưu, cài đặt các phần mềm và lưu trữ dữ liệu dễ dàng chúng ta phải phân vùng cho ổ cứng. Phân vùng dữ liệu sẽ giúp chúng ta quản lý dữ liệu một cách khoa học và sao lưu linh hoạt hơn.

Sau đây sẽ hướng dẫn các bạn phân chia ổ cứng bằng công cụ Fdisk :

Bước 1:

Khi bạn cho chạy đĩa boot, tại ổ A bạn nhấn **Fdisk**, sau đó chương trình sẽ hỏi bạn cho phép hỗ trợ Fat32 hay Fat16 (Y/N). Bây giờ đa số hệ điều hành cài đặt trên Fat32 nên bạn để mặc định là **S** và nhấn Enter để tiếp tục:

SON – K46TH2



Ngay lập tức chương trình hiện ra một bảng **Options** sau :

SON – K46TH2

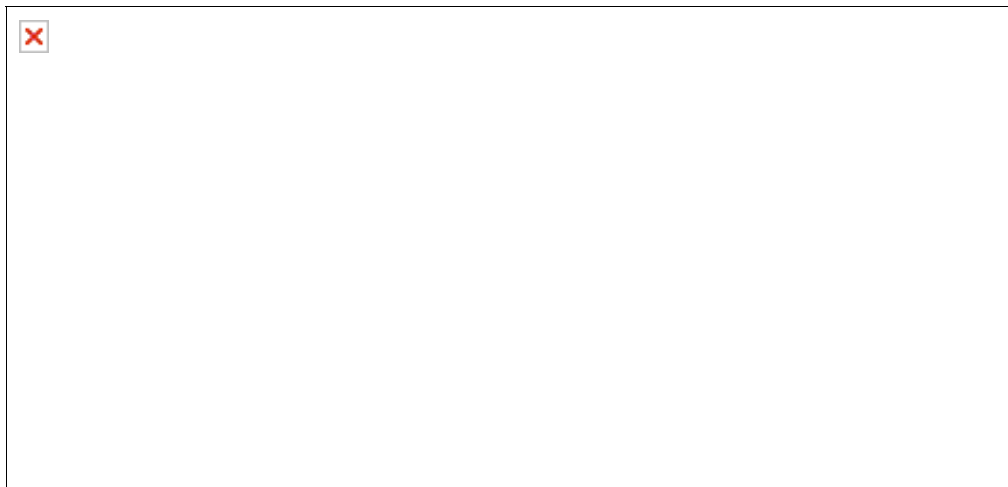


- + **Curent fixed disk driver:** chọn ổ tùy ý trong các ổ sau (chỉ có khi có 2 ổ đĩa cứng)
- + **1 :** Tạo phân khu cho ổ cứng
- + **2:** Đặt phân khu chủ khởi động
- + **3:** Xóa các phân khu có từ trước
- + **4:** Hiện thị thông tin phân khu
- + **5: Change current fixed disk driver :** chuyển ổ đĩa vật lý khác (chỉ có khi lắp 2 ổ đĩa cứng).

Bước 2:

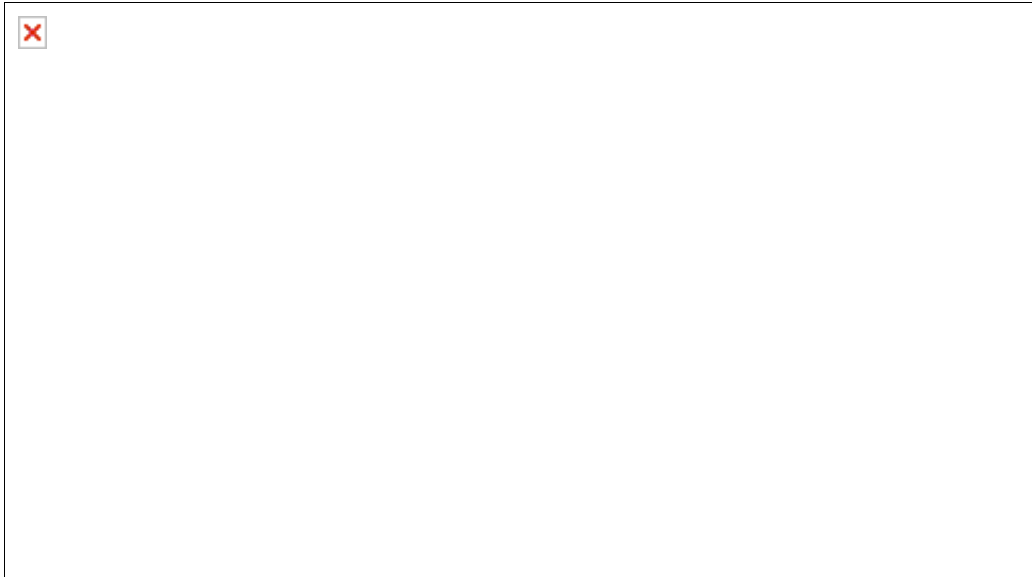
Bạn chọn 1 nhấn Enter để tạo phân vùng mới, khi đó chương trình sẽ hiện ra :

SON – K46TH2



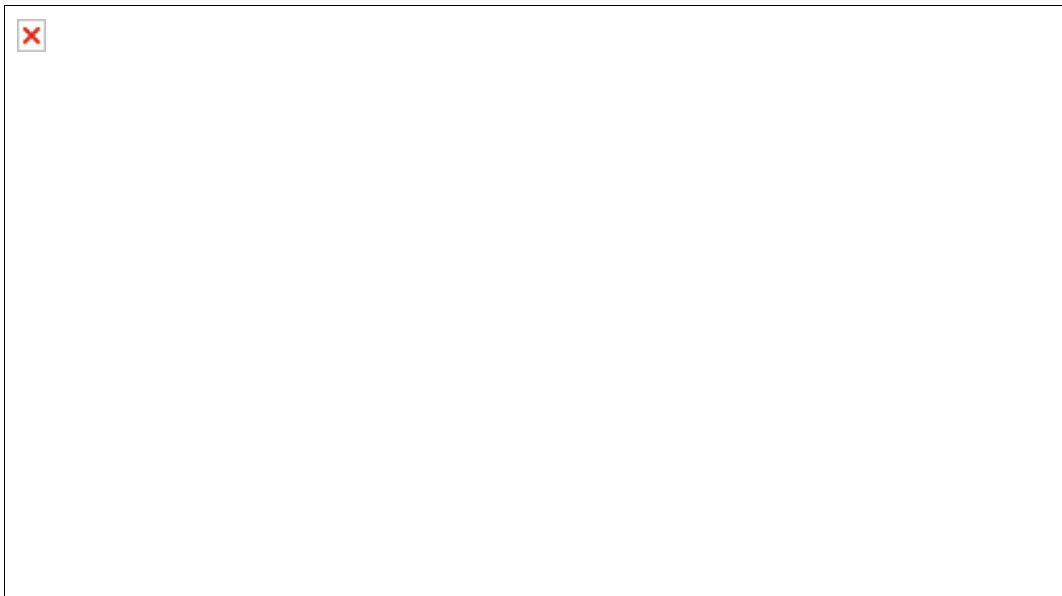
- + **1:** Tạo phân khu chính
- + **2:** Tạo phân khu mở rộng
- + **3:** Tạo ổ logic trong phân khu mở rộng

Theo nguyên tắc tạo ổ khởi động ta tạo phân khu chính trước rồi mới tạo các phân vùng khác trên phân khu mở rộng. Chọn **1** rồi ấn Enter, màn hình sẽ hiện ra :

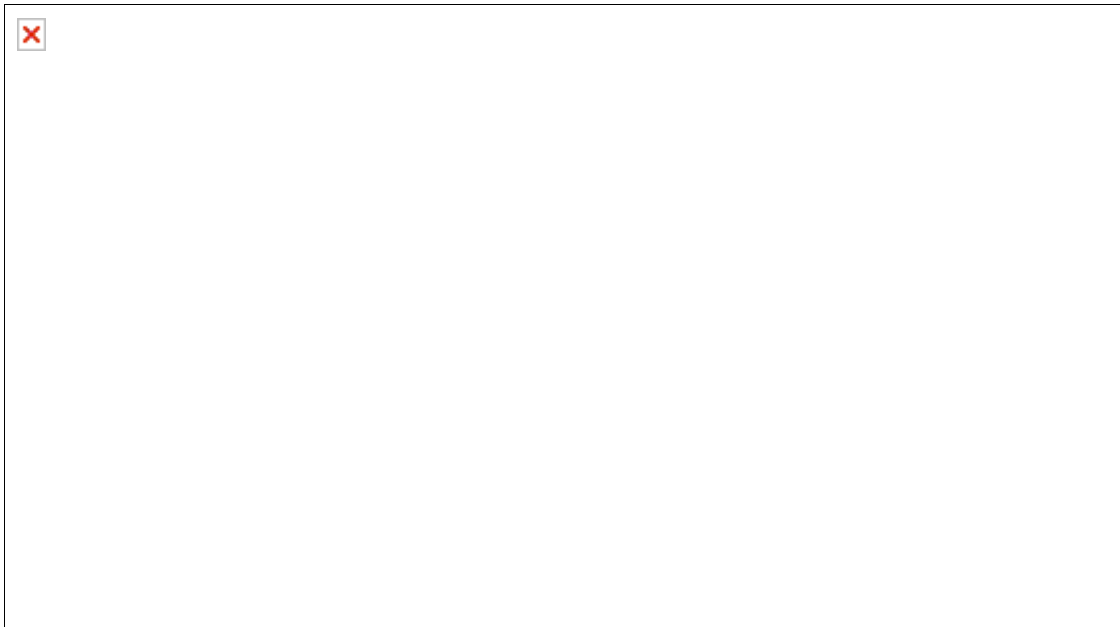


Sau khi máy chạy hết 100% nó sẽ hỏi bạn muốn tạo một ổ lớn nhất không, bạn ấn **N + Enter**. Khi đó máy sẽ đưa yêu cầu bạn nhập dung lượng cho phân khu chính, bạn nhập số hoặc nhập % dung lượng ổ chính mà bạn muốn tạo.

SON – K46TH2



Ngay sau đó phân khu chính sẽ được tạo. Bạn ấn **Esc** để thoát ra ngoài. Bây giờ việc của bạn là phải tạo phân khu khởi động: Bạn chọn **Creat Extended DOS Partition (2)**. Máy sẽ tự động chạy và khởi tạo phân khu, mở rộng:



Sau khi chạy hết 100% bạn hay nhấn Enter để hoàn tất, lúc này ổ đĩa sẽ có thêm phân vùng mở rộng. Lúc này máy sẽ báo bạn phải đánh số dung lượng cho ổ **Logic** thứ nhất

+ Nếu bạn chỉ chọn một ổ Logic thì ấn Enter luôn.

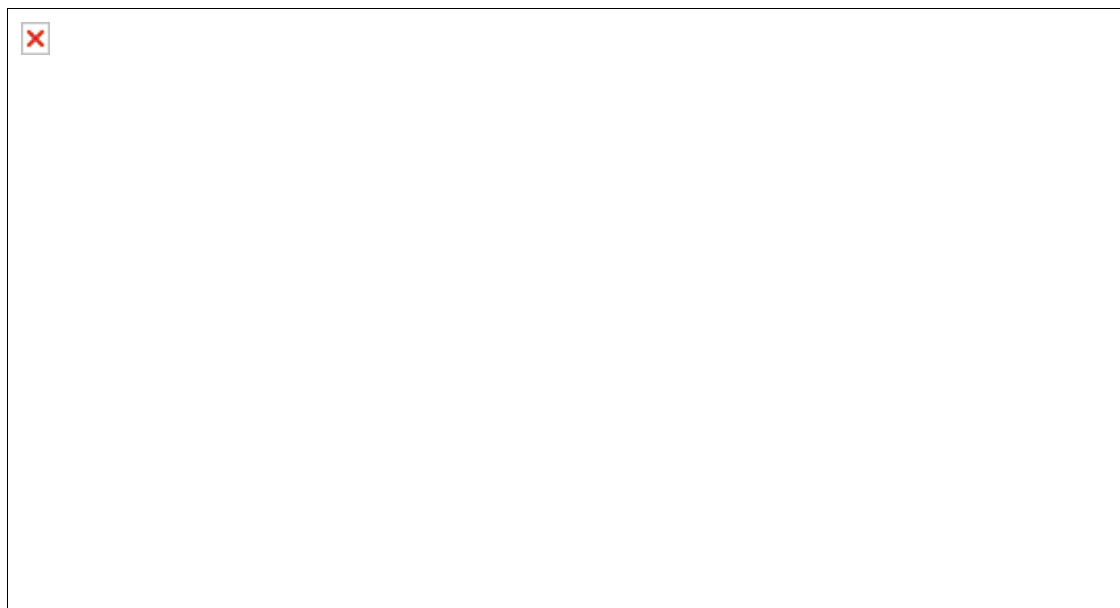
+ Nếu tạo 2 ổ hay nhiều hơn thì bạn chỉ việc đánh số dung lượng cho ổ thứ nhất (D:) trong tổng dung lượng phân khu mở rộng rồi ấn Enter để tiếp tục tạo các ổ logic khác (E:, F:).

Bước 3:

Tiếp theo bạn xét phân khu khởi động bằng cách, chọn **(2) Set Active Partition**, bạn đánh số ổ muốn làm ổ khởi động vào (thường là 1) sau đó nhấn Enter là xong.

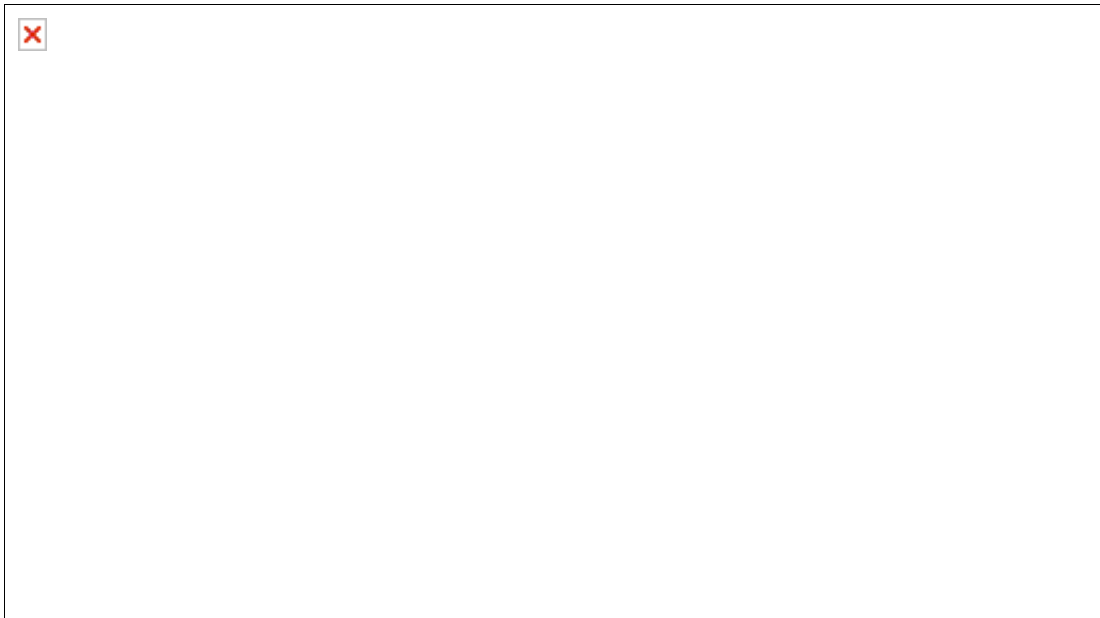
Bước 4:

Bạn Esc ra khỏi chương trình Fdisk và tiến hành **format** các phân vùng vừa tạo, đặt tên cho phân vùng.



Chú ý: Nếu bạn muốn xóa các phân vùng thì phải làm theo thứ tự ngược lại nghĩa là phải xóa phân vùng **Logical (D)** trước rồi mới xóa đến phân vùng **Primary (C)** sau.

SON – K46TH2



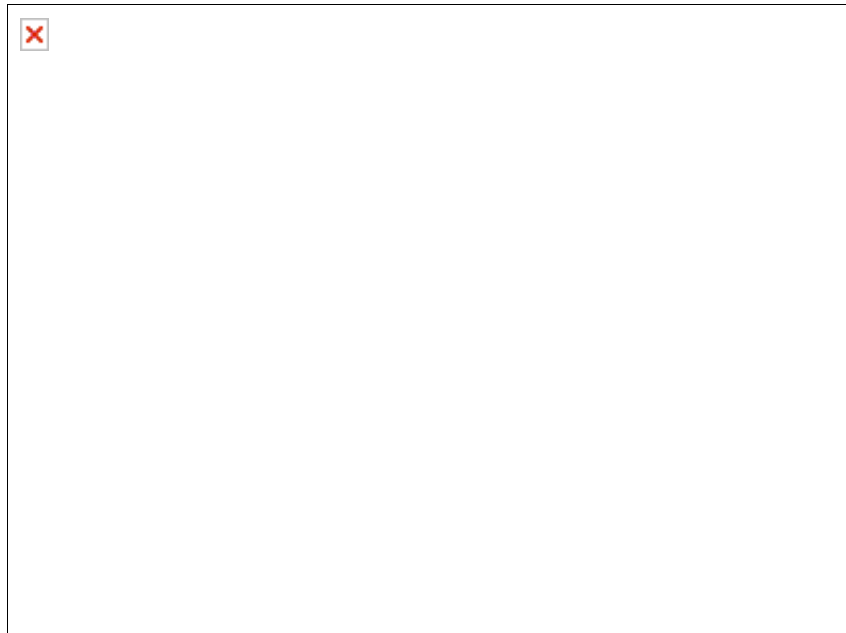
-- PowerQuest PartitionMagic(pqmagic)--

Ngoài cách phân vùng ổ cứng bằng chương trình Fdisk như đã nói ở trên ra thì hiện nay công cụ mạnh mẽ và thông dụng nhất về phân chia ổ đĩa chính là **PartitionMagic**. Chương trình được nhiều người ưa thích hơn bởi vì dù chạy trên Dos nhưng có giao diện trực quan và gần gũi với Window hơn.

Để chạy chương trình này bạn sử dụng đĩa boot:

- + Nếu là Boot 4 thì bạn chuyển đến ổ đĩa CD và đánh lệnh “**pqmagic**” để chạy chương trình.
- + Nếu là đĩa Hiren Boot bạn chọn mục **Disk Partition Tools** và chạy công cụ này.

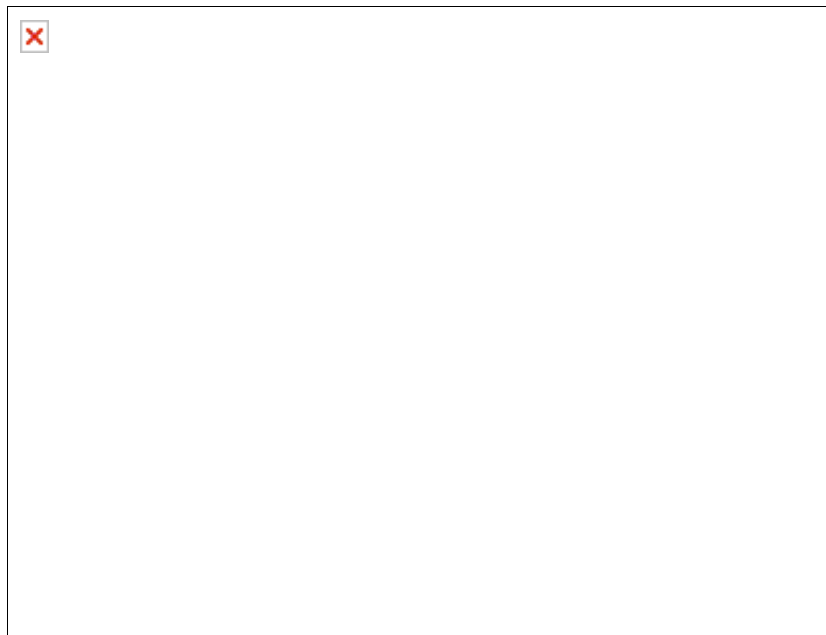
Khi chạy nó giao diện chính sẽ hiện ra:



Đây là giao diện với ổ đĩa cứng hoàn toàn mới chưa được xử lý có dung lượng là 8189 MB. Việc đầu tiên phải làm là tạo phân vùng chính cho ổ đĩa.

1, Tạo và định dạng phân vùng:

Ta vào **Menu Operations** hoặc nhấn phải chuột vào vùng nền màu xám chọn **Create**. Khi đó sẽ hiện ra một bảng:



- Chọn ở mục **Create as: Primary Partition** cho phân vùng đầu tiên (C:). Các phân vùng còn lại chọn

là phân vùng logic **Create as: Logical Partition.** (D:, E:).

- Ở **Partition Type** bạn chọn kiểu định dạng cho phân vùng.

- Nhập tên ổ đĩa vào mục **Label.**

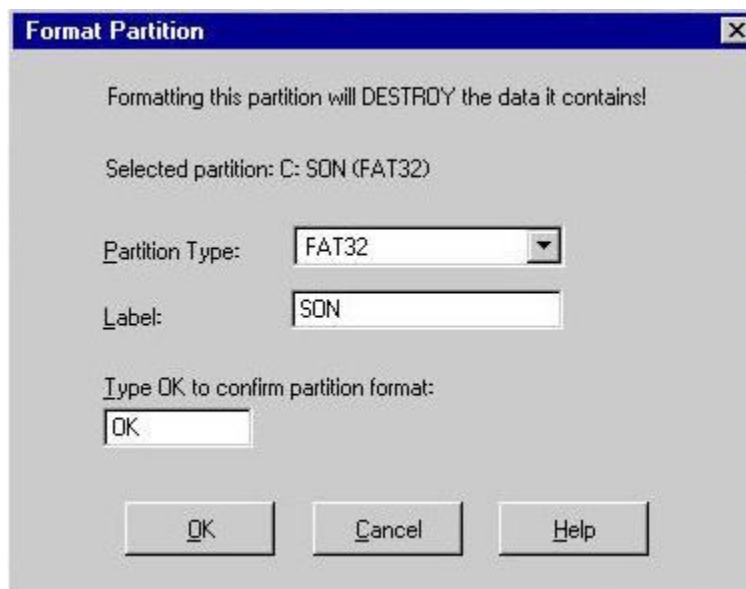
- Nhập dung lượng vào mục **Size.**

- Gõ **OK** vào ô xác nhận (nếu có). Nhấn nút **OK.**

- Tạo xong các phân vùng. Nhấn nút **Apply** để hoàn tất.

2, Định dạng phân vùng:

- Ta vào **Menu Operations** hoặc nhấn phải chuột vào vùng nền màu xám chọn **Format.** Khi đó bảng format sẽ hiện ra.



Trong hộp thoại **Format Partition**, chọn một bản FAT trong mục **Partition Type.**

Nhập nhãn đĩa trong mục **Label.**

Nhập OK vào mục xác nhận. Nhấn OK.

Nhấn **Apply** để cập nhật các thao tác.

3, Xóa phân vùng:

Để xóa một phân vùng ta chọn mục **Delete** thay vì chọn Format..

Nhập **OK** và ô xác nhận, nhấn OK để kết thúc.

Xong tất cả các thao tác, nhấn Apply để cập nhật.

4, Chuyển đổi định dạng ổ đĩa:

Bạn chọn **Convert** thay vì chọn Delete,

Chọn một bản FAT mới trong danh sách cho phân vùng.

Nhấn **OK** để đóng hộp thoại Convert.

5, Kết thúc:

Bạn Apply để cập nhật và ấn Exit để thoát khỏi chương trình.

-- Install WindowXP Pro(SP2) --

Trước khi cài đặt Win bạn nhớ phải Format phân vùng cài đặt, thường là phân vùng C. Sau đó Setup Bios boot từ ổ CD tiếp theo bạn cho đĩa Windows XP vào trong ổ CD-ROM và khởi động lại máy tính của bạn. Windows sẽ tự động kiểm tra phần cứng và cấu hình của máy bạn và bắt đầu cài đặt.



Bạn nhấn "ENTER" để bắt đầu quá trình cài đặt. Khi dưới đây màn hình hiện chữ **Enter = Continue** Nếu đồng ý với thông báo của Windows bạn nhấn F8 để tiếp tục còn nếu không đồng ý bạn nhấn "ESC" để thoát. Nếu bạn không đồng ý, quá trình cài đặt sẽ kết thúc.



Bây giờ bạn chọn nơi mà bạn muốn cài đặt Win XP. Bạn nhấn "ENTER" để xác nhận phân vùng mà bạn muốn cài đặt Win. Windows sẽ bắt đầu copy những file cần thiết cho quá trình cài đặt. Lúc này Window sẽ tự cấu hình.



Tiếp theo, dòng màu vàng sẽ biến thành màu đỏ và có thời gian đếm ngược 15s, bạn nhấn **Enter** để khởi động lại máy.

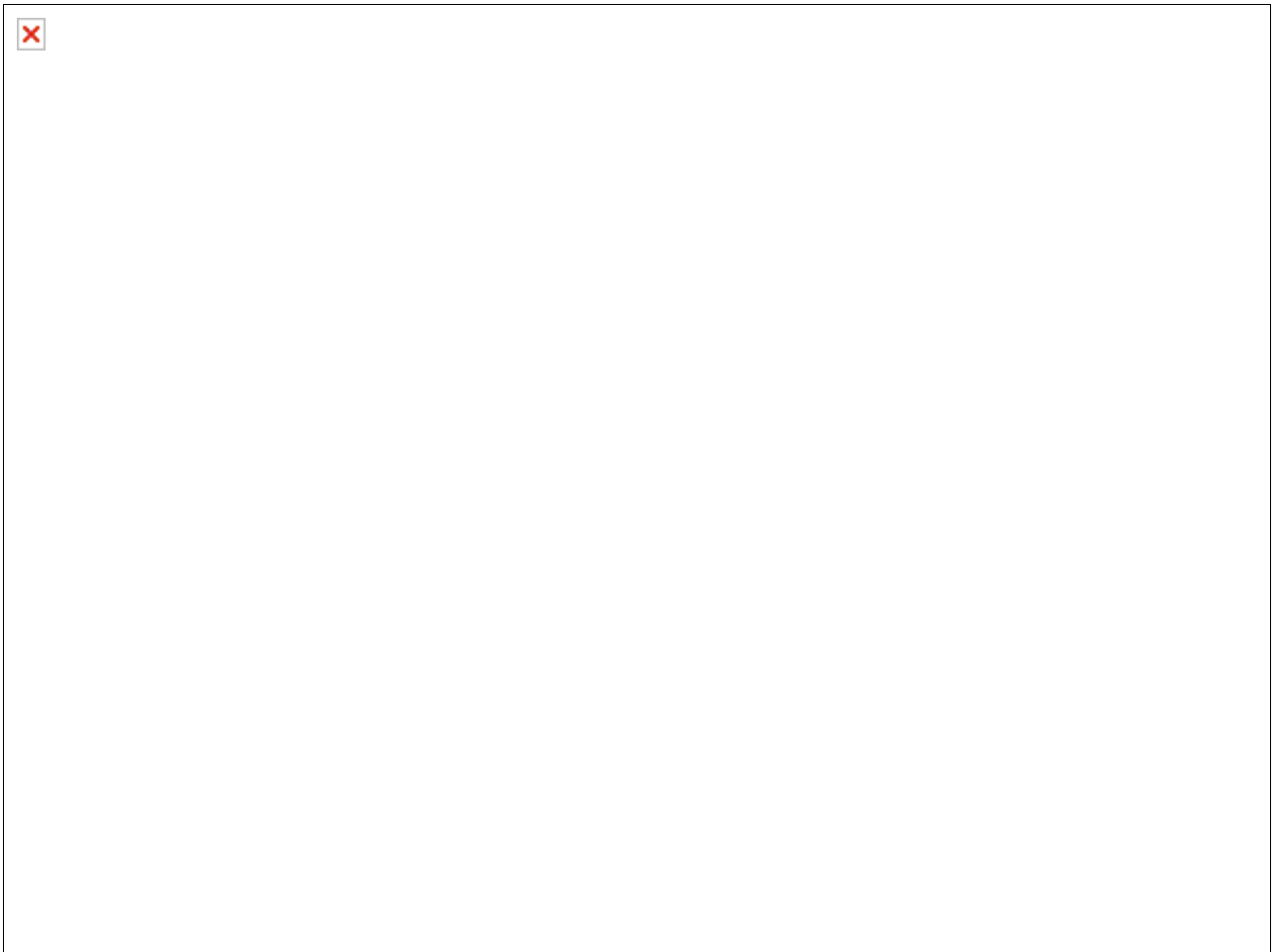
Khi khởi động lại, màn hình có hiện thông báo nhấn một phím bất kì để khởi động bằng ổ CD-ROM, bạn đừng làm gì cả hãy để nó trôi qua.



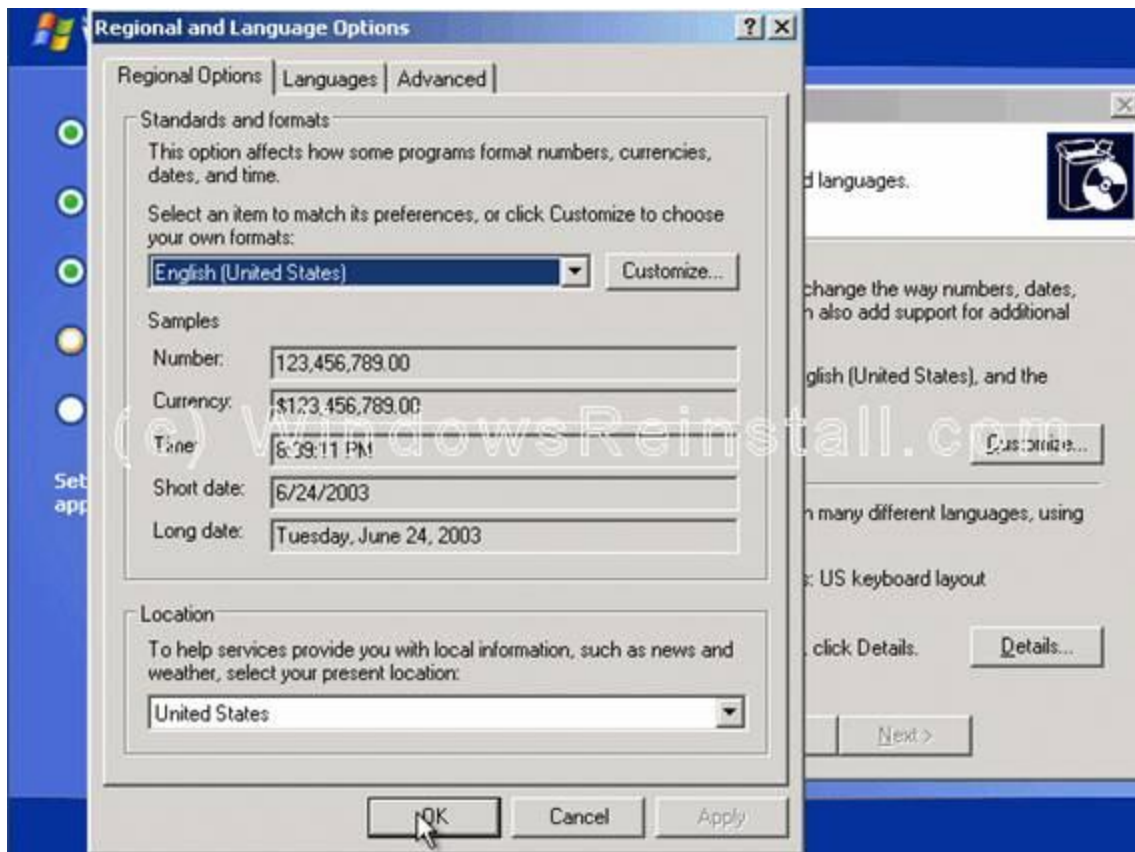
Quá trình cài đặt được tiếp tục.



Bây giờ là lựa chọn ngôn ngữ và vùng. Chuột của bạn lúc này đã hoạt động vì thế bạn dùng chuột nhấn vào **"CUSTOMIZE"**



Bây giờ bạn chọn định dạng chuẩn khu vực của bạn và nhấn OK.



Bây giờ bạn nhấn vào **Details**

Tiếp đó chọn ngôn ngữ mặc định(theo khu vực bạn chọn phía trên) sau đó nhấn "OK" để thoát ra.
Bây giờ bạn đã có tất cả sự thay đổi cần thiết, bạn nhấn "**NEXT**".

Win sẽ tiếp tục cài đặt cho tới khi bảng xác nhận thông tin cá nhân hiện ra thì bạn điền thông tin của bạn vào





Sau đó ấn Next rồi điền số Key.

Tiếp theo bạn đặt tên cho máy tính của bạn và password của admin, xác nhận lại password (cái này có thể làm trong Win sau khi cài đặt cũng được) và nhấn **NEXT**.

Hệ thống giờ và ngày là phần tiếp theo, bạn thay đổi cho phù hợp với bản thân, và nhấn **NEXT**



Và bây giờ thì bạn ngồi chờ Window tự cài đặt. Sau đó máy tính sẽ khởi động lại ... Lúc này bạn cứ nhấn **OK** cho các thiết đặt do Win đặt ra ...

Và thế là bạn đã cài được Win rồi đấybạn đúng là số 1  ...Nếu có cô nàng nào nhờ bạn cài đặt Win thì còn chờ gì nữa

HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT WINDOWS 2000 PROFESSIONAL

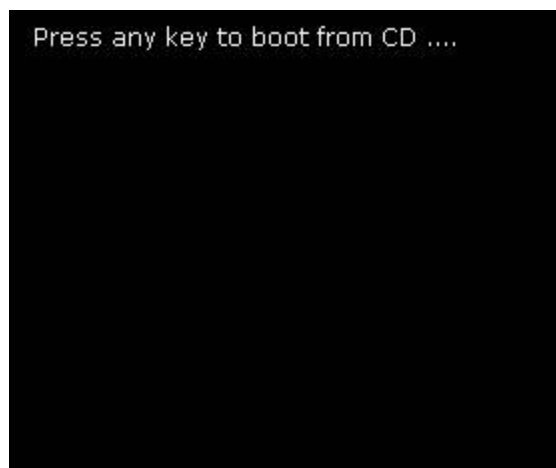
I. Chuẩn bị

- Chuẩn bị đĩa cài đặt **Windows 2000 Professional** tự khởi động được.
- Vào CMOS chọn chế độ khởi động máy từ đĩa CD trước tiên, chọn trong mục **First Boot Device** là **CD-ROM First**.
- Khởi động máy với đĩa CD cài đặt **Windows 200 Professional**.

II. Các bước cài đặt.

1, Khởi động máy từ CD.

Nếu ổ cứng của bạn đã có dữ liệu thì trên màn hình sẽ xuất hiện dòng **Press any key to boot from CD...**, bạn phải nhấn một phím bất kỳ để bắt đầu quá trình cài đặt.

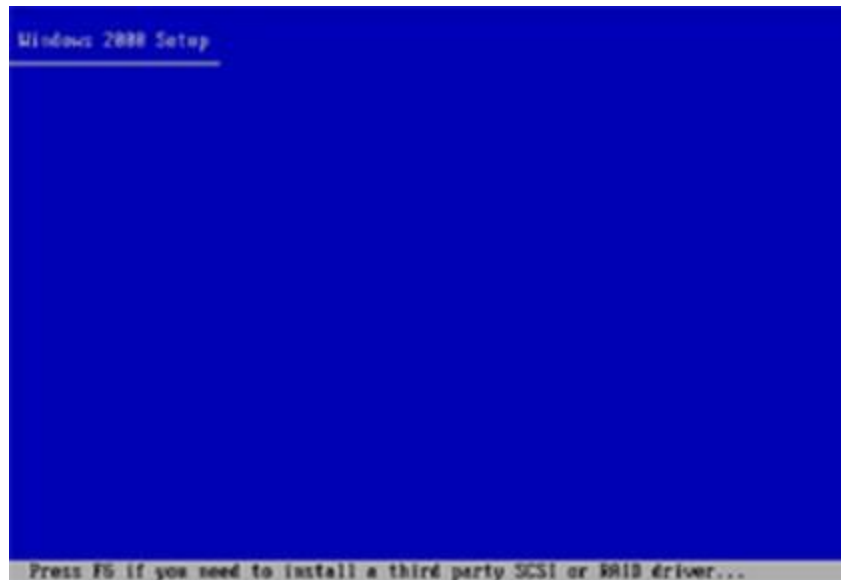


Nếu ổ cứng mới hoàn toàn, chưa định dạng hoặc không có dữ liệu thì máy sẽ tự khởi động quá trình cài đặt, bỏ qua bước trên.

Ngay sau đó bộ cài đặt sẽ kiểm tra tính tương thích của cấu hình phần cứng của máy bạn.

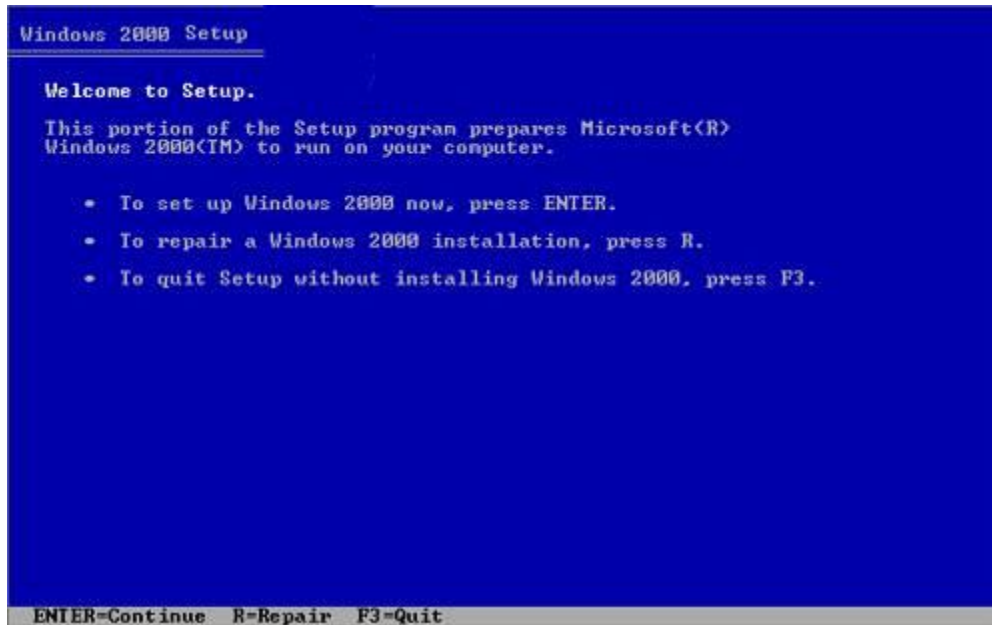


Nếu kiểm tra phần cứng tốt, bộ cài đặt sẽ tiếp tục nộp các thành phần cần thiết cho quá trình cài đặt vào một thư mục tạm trên ổ cứng của bạn. Quá trình này diễn ra hoàn toàn tự động.



2. Khởi động quá trình cài đặt.

Sau khi cài xong các thành phần cần thiết, màn hình cài đặt đầu tiên sẽ xuất hiện.



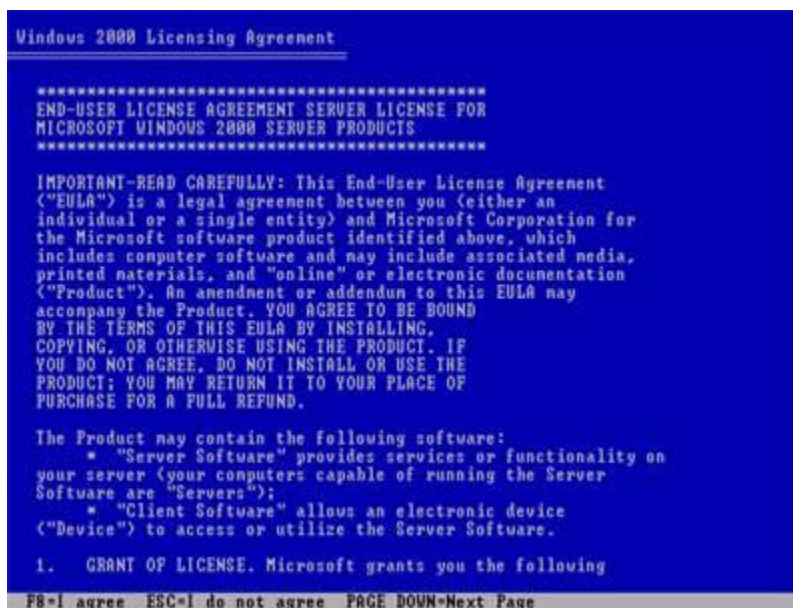
Nhấn **Enter** để tiếp tục quá trình cài đặt.

Nhấn **R** để sửa lại bản Windows 2000 đã cài trước đó.

Nhấn **F3** để thoát khỏi màn hình cài đặt.

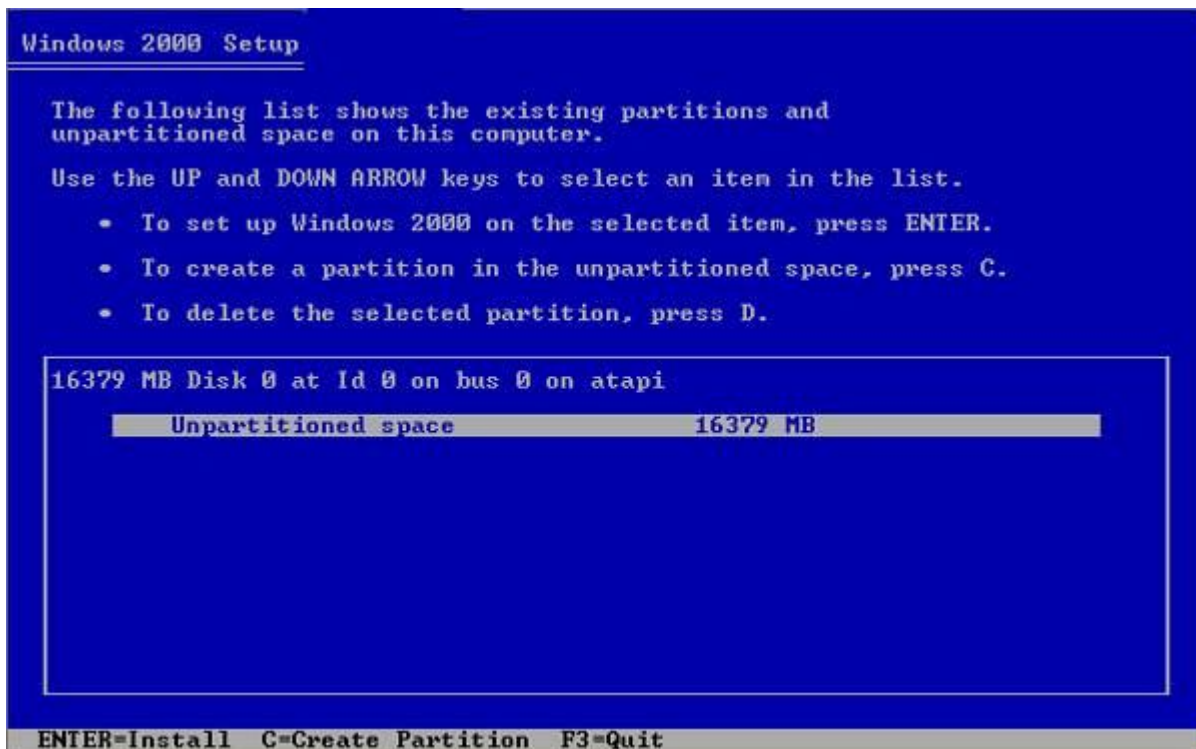
3. Đồng ý với bản quyền.

Sau khi bạn nhấn Enter, trên màn hình sẽ xuất hiện bảng chi tiết về bản quyền sản phẩm, nhấn F8 để đồng ý và tiếp tục cài đặt.



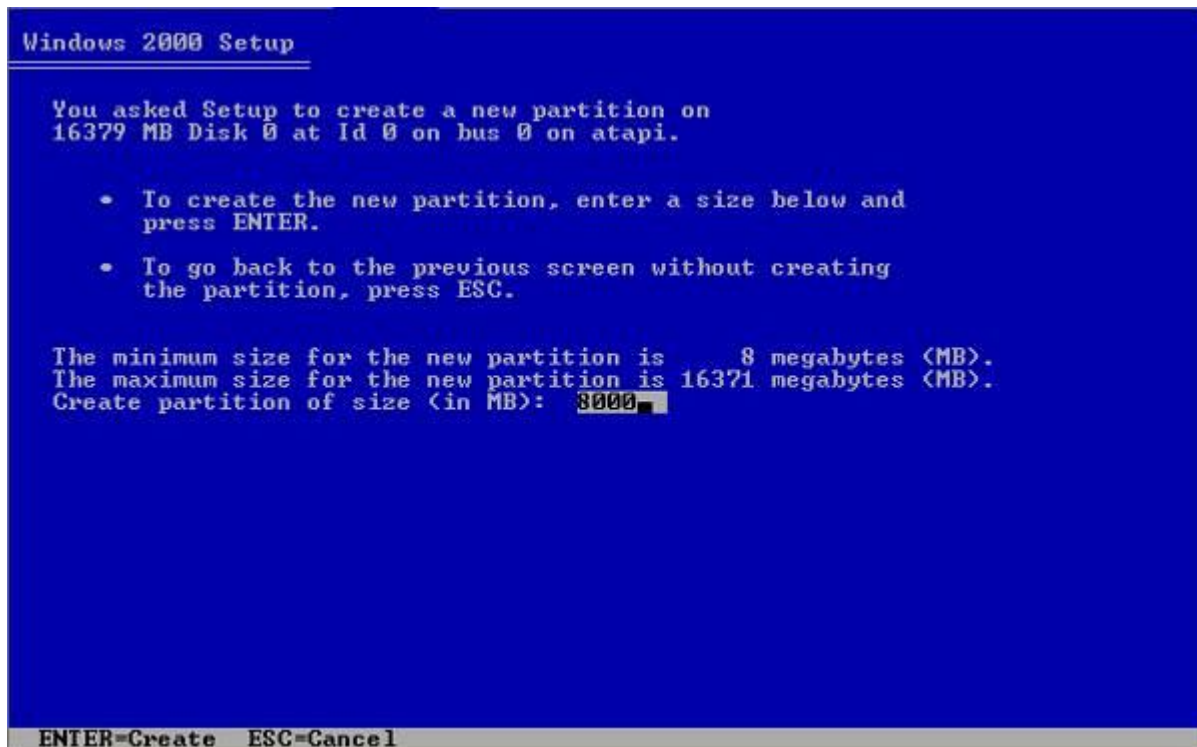
4. Chọn phân vùng để cài đặt HDD:

4.1 Trường hợp ổ cứng chưa có phân vùng:



Nếu ổ cứng chưa có phân vùng, thì bạn cần phải phân vùng ổ cứng, định dạng. Tuy nhiên với bộ cài đặt Windows 2000 bạn chỉ có thể định dạng cho một phân vùng duy nhất mà hệ điều hành sẽ cài lên trên nó, các phân vùng khác sẽ định dạng sau khi bạn cài Windows hoàn tất và tiến hành định dạng các phân vùng đó bằng Windows Explorer.

- **Tạo một phân vùng:**



Dùng các phím mũi tên chọn vùng ổ cứng chưa có phân vùng (**Unpartitioned Space**).

Nhấn phím C để tạo mới một phân vùng.

Tùy vào dung lượng ổ, nhu cầu sử dụng bạn có tạo nhiều phân vùng ổ cứng trên một ổ đĩa.

Trong cửa sổ tạo mới, nhập một dung lượng cho phân vùng và nhấn Enter để tiến hành tạo mới phân vùng.



Lặp lại các thao tác đến khi tạo hết vùng không gian trống trên ổ cứng thành các phân vùng, các phân vùng phụ sẽ được định dạng khi cài xong Windows.

- **Xóa một phân vùng:**

Trong trường hợp tạo sai, hoặc thấy không hợp lý, hoặc muốn xóa hẳn một phân vùng của ổ cứng đã có dữ liệu. Bạn có thể xóa phân vùng đó.

Nhấn phím D để xóa phân vùng, nhấn tiếp L và Enter để xác nhận trong các màn hình cảnh báo.

Lưu ý! Xóa phân vùng sẽ làm mất hoàn toàn dữ liệu của bạn trên phân vùng đó. Vì vậy khuyên bạn nên cân nhắc kỹ trước khi thực hiện thao tác này.

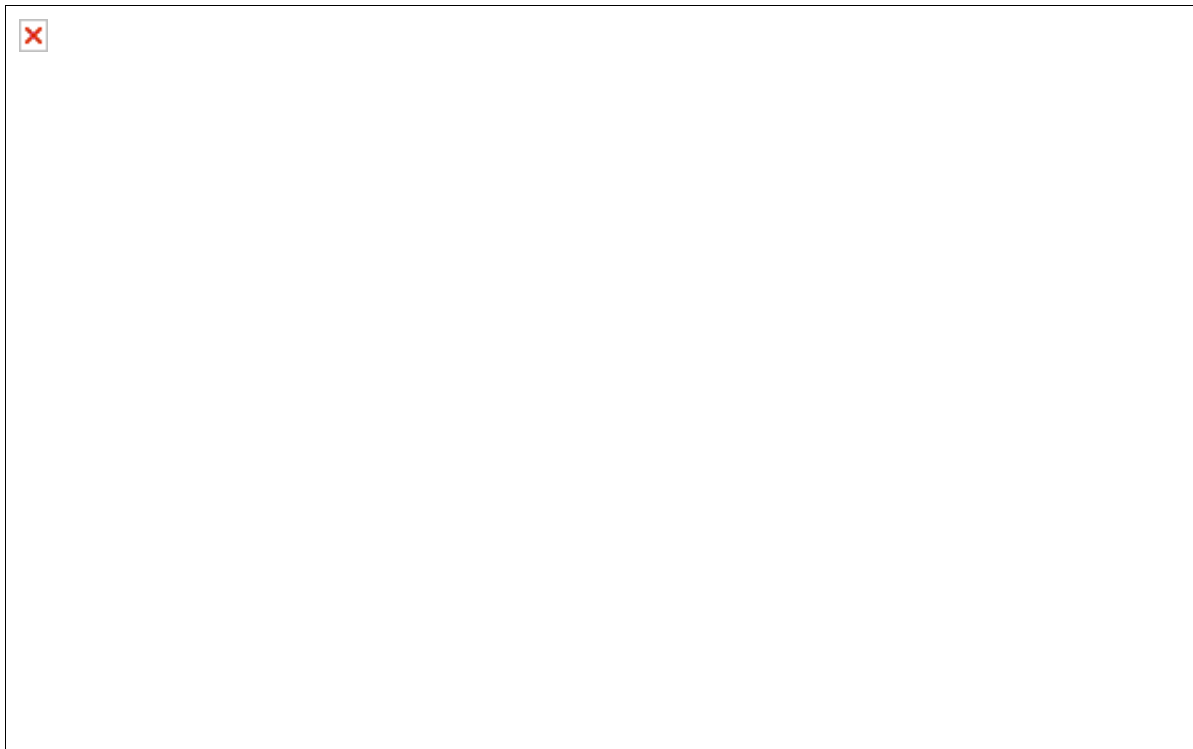
4.2 Trường hợp ổ cứng đã có phân vùng.

Chọn một phân vùng để cài **Windows 2000**, nhấn **Enter**.

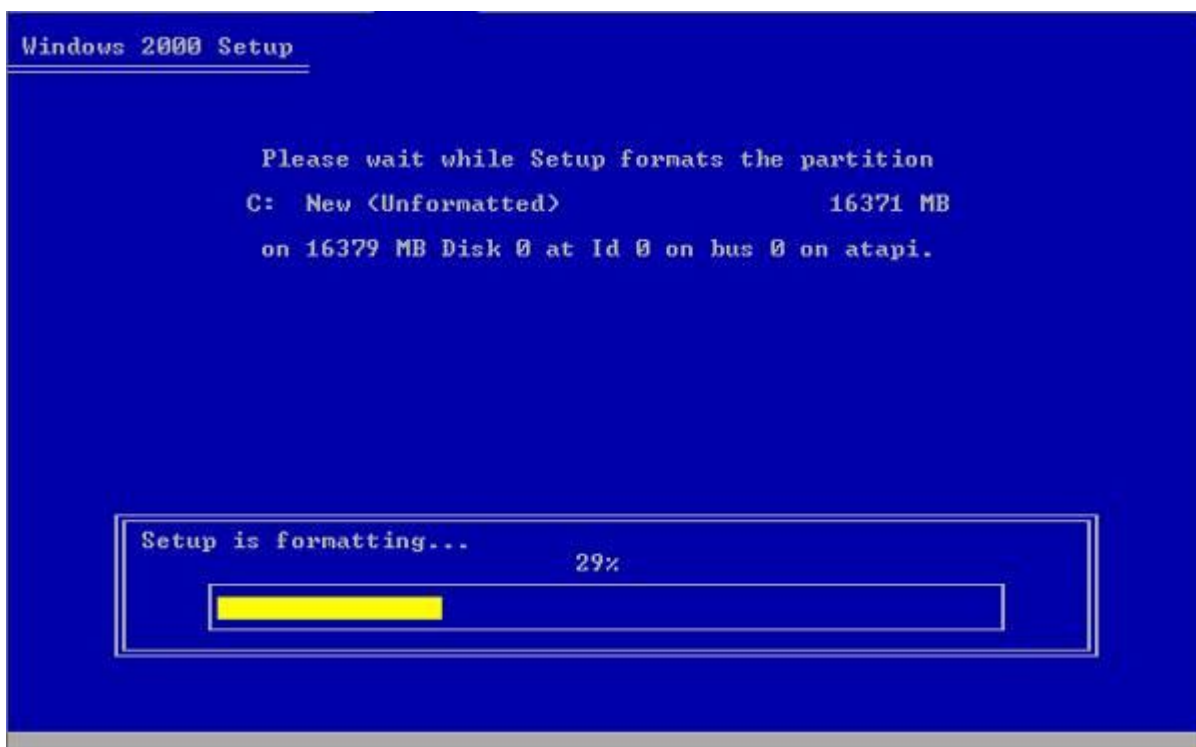
Nếu ổ phân vùng đã được định dạng thì quá trình cài đặt sẽ tiếp tục với việc copy dữ liệu (xem bước 5 bên dưới)

Nếu phần vùng chưa được định dạng thì sẽ tiếp tục với bước định dạng cho phân vùng đó.

Khi đó xuất hiện màn hình hỏi bạn chọn một bảng **FAT** để bộ cài đặt định dạng phân vùng đó trước khi cài **HDH**. Nên chọn **NTFS**.

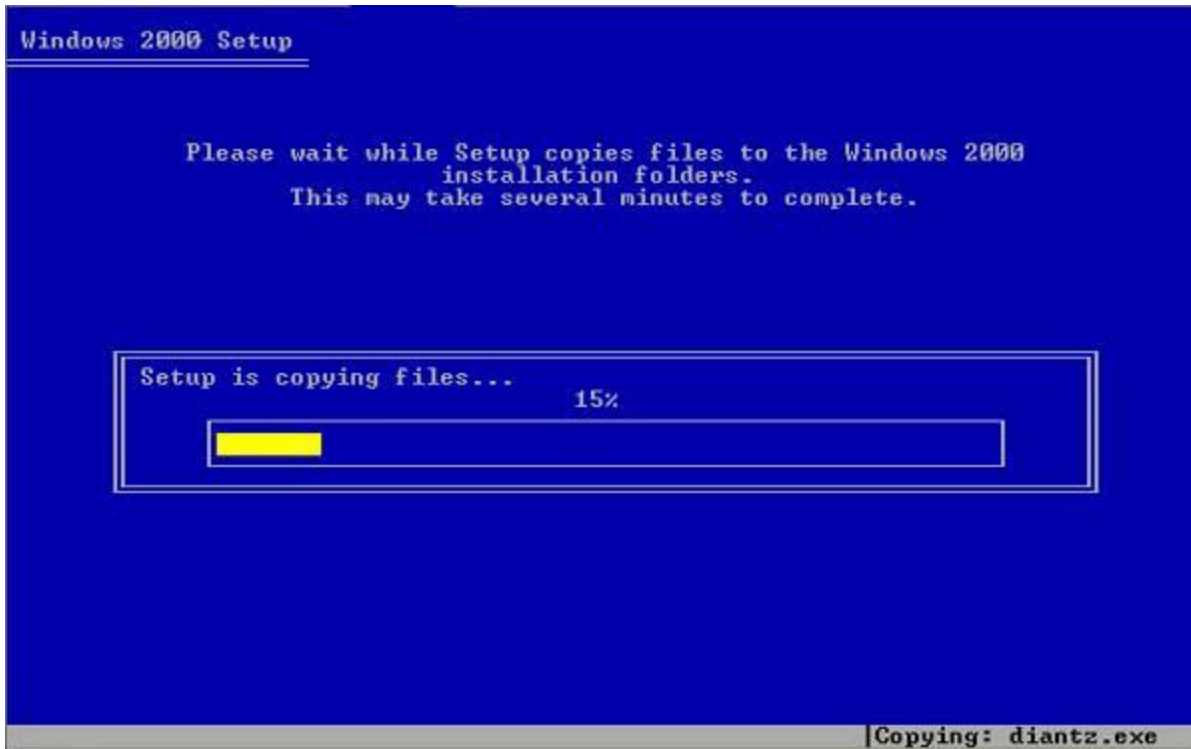


Sau đó màn hình định dạng ổ cứng sẽ chạy trong vài phút tùy theo dung lượng của phân vùng và tốc độ của máy bạn.

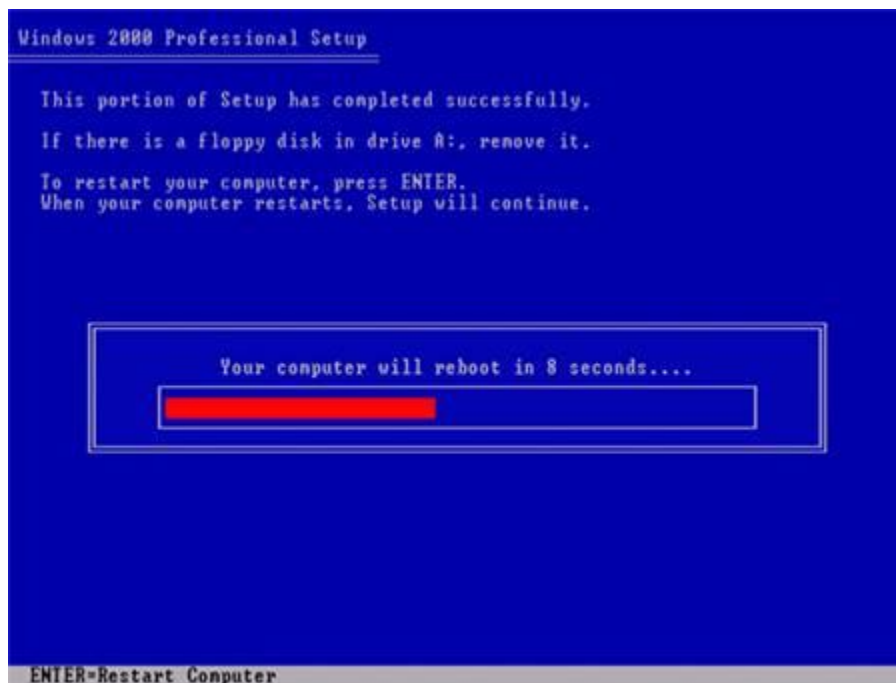


5. Copy dữ liệu.

Trong quá trình này có thể xảy ra sự cố vì chất lượng của đĩa cài đặt, nếu suôn sẽ quá trình copy các tập tin của hệ điều hành vào phân vùng được chọn sẽ diễn ra trong vài phút.



Sau khi quá trình copy dữ liệu hoàn tất, máy sẽ khởi động lại sau màn hình nhắc nhở bạn rút đĩa ra khỏi ổ mềm nếu có. Sau 15 giây nên bạn không nhấn Enter, máy vẫn khởi động lại.



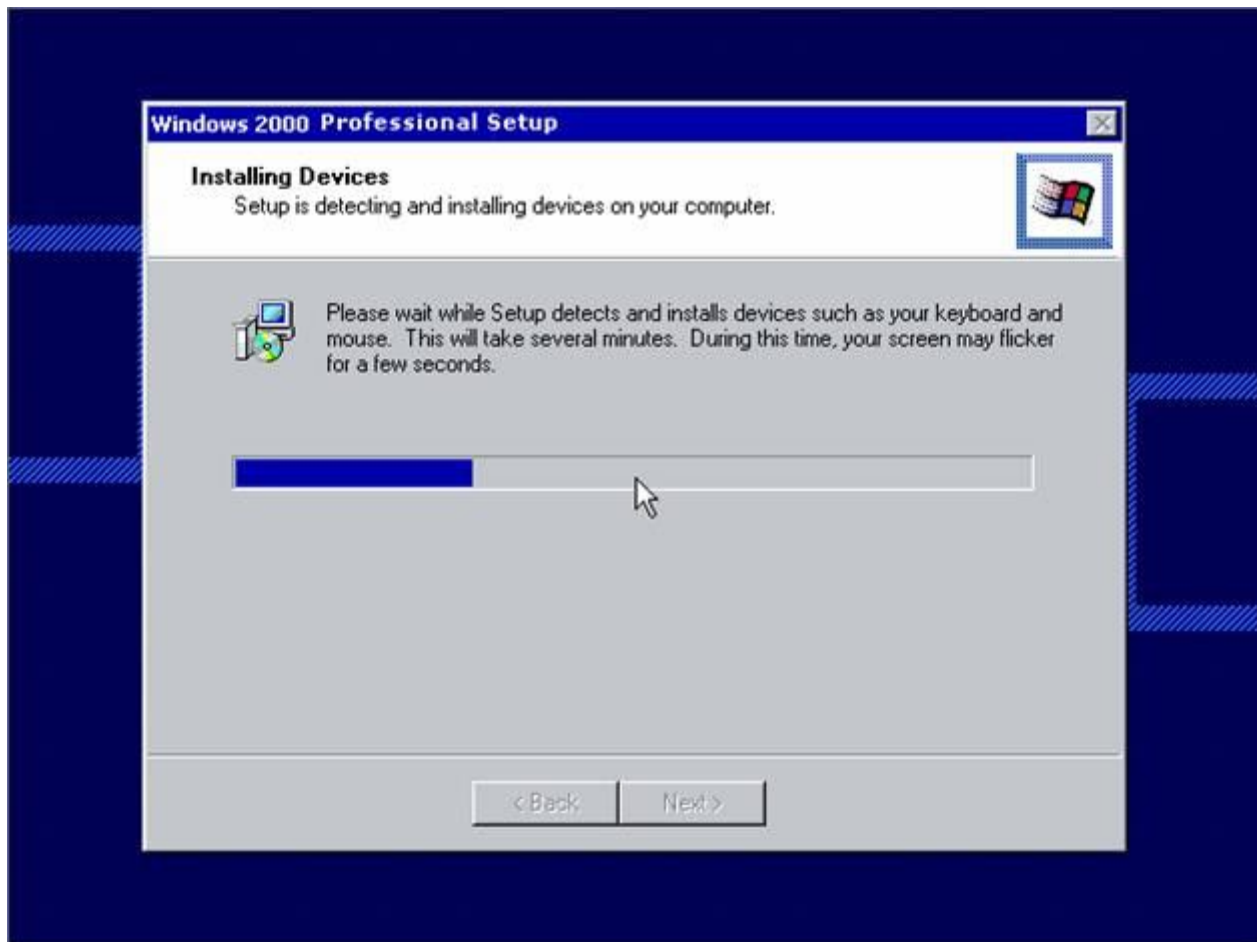
6. Khởi động lại.

Khi máy khởi động lại để tiếp tục quá trình cài đặt, sẽ xuất hiện dòng Press any key to boot from CD..., lúc này bạn không nhấn phím. Nếu nhấn quá trình cài đặt sẽ quay lại từ đầu.

Đợi cho đến khi màn hình Welcome xuất hiện, nhấn Next để tiếp tục.

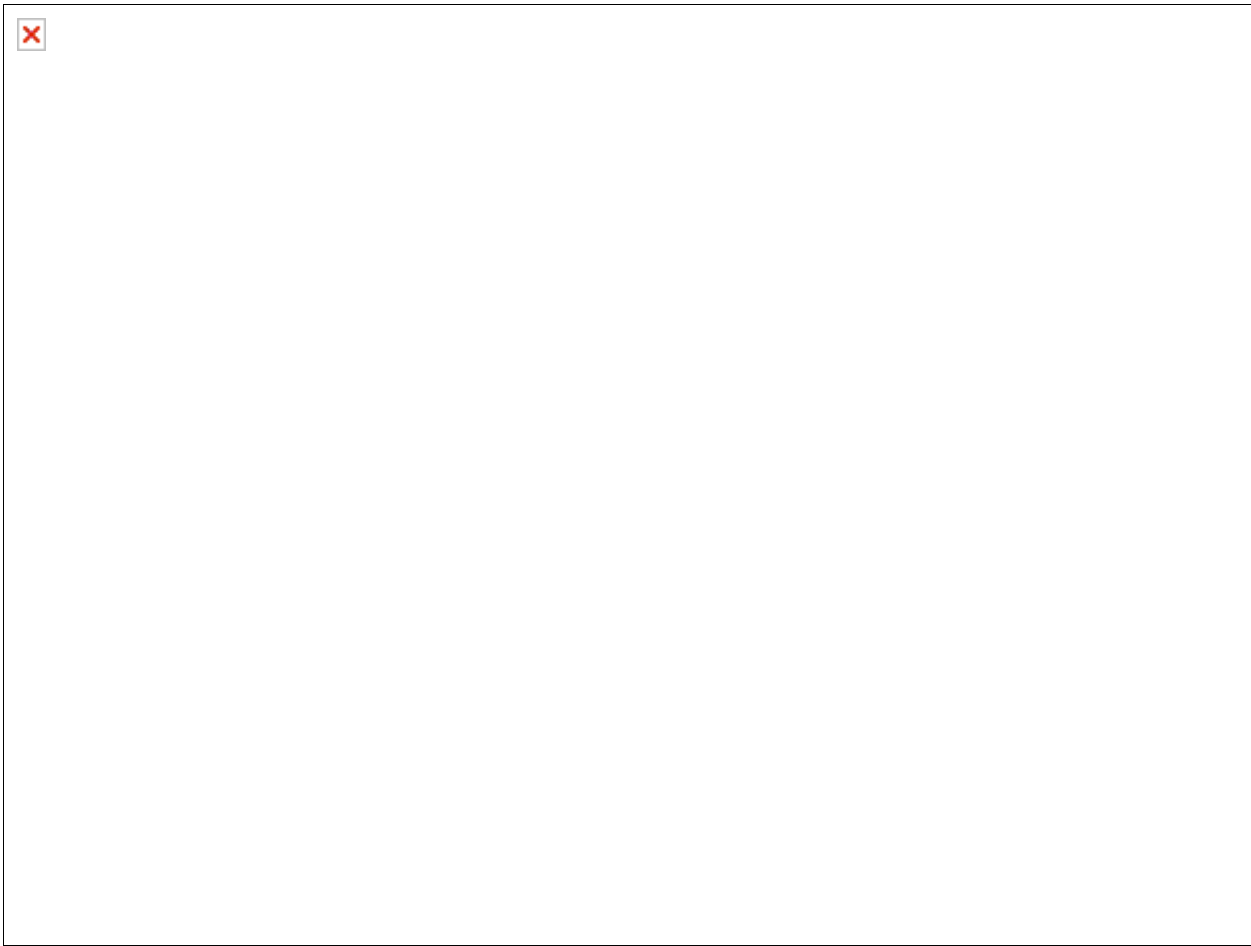
7. Nhận dạng thiết bị

Bước tiếp theo là quá trình bộ cài đặt nhận dạng các thiết bị phần cứng như chuột, bàn phím, card màn hình ... trong quá trình này có thể màn hình của bạn bị chớp nháy một vài lần.



8. Chọn ngôn ngữ sử dụng

Bước này cho phép bạn chọn ngôn ngữ sử dụng. Vì không có bản Windows 2000 tiếng Việt nên nhấn Next bỏ qua bước này.



9. Nhập thông tin cá nhân.

Bước này bạn cần nhập đầy đủ thông tin về tên bạn vào mục **Name**, cơ quan vào mục **Organization**. Những thông tin này sẽ được dùng trong quá trình cài đặt các phần mềm khác trong Windows. Nhấn **Next** để tiếp tục.

10. Nhập CD Key:

Nhập các số CD Key bản quyền đi kèm với bộ cài đặt vào 5 vùng ô trong cửa sổ. Nhấn Next để tiếp tục.



11. Nhập tên máy và mật khẩu quản trị.

Bạn phải nhập một tên máy và một mật khẩu cho user Administrator - quyền quản trị máy. Tên máy phải là tên duy nhất nếu bạn nội mạng nội bộ.

Bạn có thể bỏ qua bước này và thay đổi nó khi cài đặt xong Window.

12. Thiết lập ngày giờ hệ thống.

Nhấn Next bỏ qua bước này để khi cài xong vào Windows sửa lại.

13. Cấu hình để nối mạng nội bộ LAN.

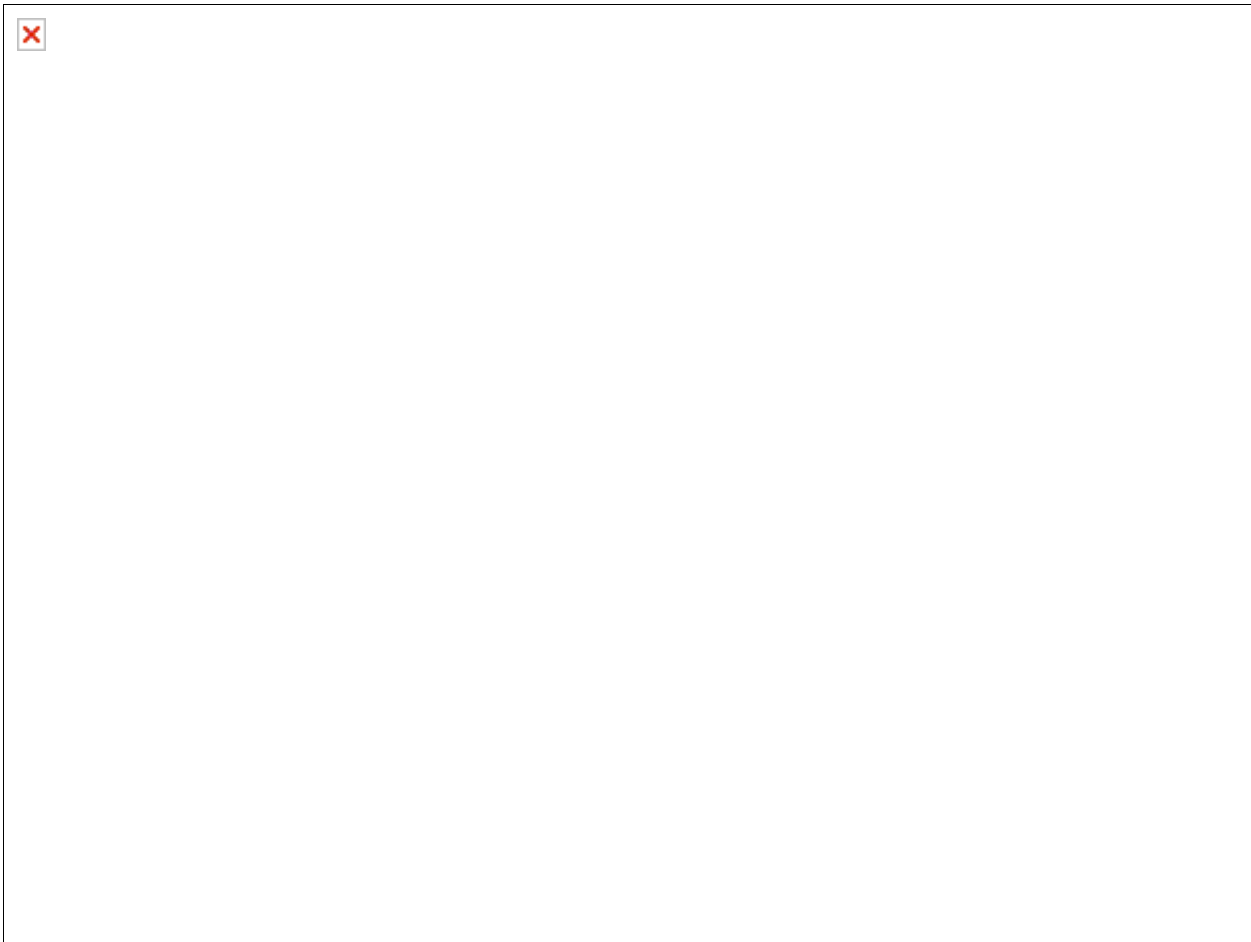
Bước này chỉ có nếu máy bạn có gắn card mạng và card mạng được HĐH nhận dạng ra.

Khuyến bạn nên chọn Typical Settings, nhấn Next để bỏ qua bước này đến bước cuối cùng.

Nếu có cần cầu hình địa chỉ IP để nối mạng khi cài xong dùng giao diện của Windows tiến hành sẽ tiện lợi hơn.

14. Hoàn tất cài đặt

Màn hình như bên dưới sẽ kết thúc quá trình cài đặt trong vài phút.



III. Cài các HĐH Windows khác.

Quy trình cài đặt hầu hết các HĐH Windows đều giống nhau, nếu bạn nắm được quy trình cài đặt Windows 2000 thì chắc chắn rằng bạn sẽ cài được Windows XP, Windows Vista một cách dễ dàng cho dù giao diện của các màn hình cài đặt của chúng có chút khác nhau.

-- Remove Pass CMOS --

Cài password CMOS được xem là một trong những biện pháp khá hữu hiệu để bảo mật máy tính. Phá password CMOS là một điều hết sức khó khăn nhưng không phải là không thể làm được. Tuy nhiên để thực hiện thành công cũng đòi hỏi bạn phải có một “tay nghề” nhất định.

Có một vài cách để phá password CMOS như: thay chip BIOS, ngắt mạch chip BIOS, sử dụng jumper, tháo pin trên mainboard, phá password CMOS bằng một số lệnh, nhập vào các password mặc định của nhà sản xuất... nhưng đối với giới tin học “bình dân học vụ” như chúng ta thì may ra có 2 phương pháp sau là tạm có thể áp dụng được.

1. Nhập vào các password chuẩn của BIOS do nhà sản xuất đã mặc định sẵn.

- Đối với loại Award BIOS thì ta có thể nhập vào các password mặc định sau để thử bẻ khóa password đã đặt trước đó: AWARD SW, AWARD_SW, Award SW, AWARD PW, _award, awkward, J64, j256, j262, j332, j322, 01322222, 589589, 589721, 595595, 598598, HLT, SER, SKY_FOX, aLLy, aLLY, Condo, CONCAT, TTPTHA, aPAf, HLT, KDD, ZBAAACA, ZAAADA, ZJAAADC, djonet.

- Đối với loại Ami BIOS thì dùng: AMI, A.M.I., AMI SW, AMI_SW, BIOS, PASSWORD, HEWITT RAND, Oder.

- Một số password dùng chung cho Ami, Award và một số BIOS khác có thể thử như: LKWPETER, lkwpeter, BIOSTAR, biostar, BIOSSTAR, biosstar, ALFAROME, Syxz, Wodj.

Nhưng thực ra phương pháp này cũng không hiệu quả lắm vì ngoài những nhãn hiệu Award, Ami... thì còn hàng chục nhãn hiệu BIOS khác mà hầu như ta không thể biết được các password mặc định là gì.

2. Phá password CMOS bằng phần mềm chuyên dùng hoặc câu lệnh ở môi trường DOS:

Nếu bạn được phép sử dụng một máy tính đang được cài password CMOS thì bạn có thể dùng một số lệnh DEBUG chạy trong môi trường DOS để phá password. Đây là những lệnh có thể làm mất hiệu lực bộ nhớ BIOS, giúp cho nó trở về trạng thái nguyên thủy, tức trước khi bị cài password. Nhưng thực chất việc này cũng hết sức khó khăn vì không phải lúc nào cũng có thể vào được môi trường DEBUG.

Một cách hiệu quả hơn là bạn vào địa chỉ <http://www.cgsecurity.org/cmospwd-4.8.zip> để tải về công cụ mang tên "Cmos Password Recovery Tools 4.8" -> Giải nén file này -> Tìm đến thư mục Windows -> Kích hoạt file cmospwd_win.exe để file này tự động xóa đi bộ nhớ BIOS hiện tại. Nếu may mắn thì lần khởi động sau sẽ không password BIOS nữa. Để "chắc ăn", bạn nên vào thư mục "DOS" và kích hoạt file cmospwd.exe để thử lại một lần nữa.

3. Tháo hẳn cục pin mainboard để xóa hoàn toàn bộ nhớ BIOS.




Đây là thao tác tác động vào phần cứng để xóa hoàn toàn bộ nhớ BIOS được xem là hiệu quả nhất, nếu "gan" một chút thì ai cũng có thể làm được.


Ban đầu bạn phải tháo thùng máy ra -> Quan sát thật kỹ trên bản mạch máy tính để tìm ra một viên pin có đường kính cỡ như một đồng xu 200 đồng được gắn trong một ô hình tròn vừa khít với viên pin. Tìm được viên pin này thực ra cũng không khó lắm -> Quan sát kỹ và tháo viên pin ra bằng cách bấm vào cái "jumper" như hình minh họa -> Lấy pin ra và chờ khoảng 30 phút cho "chắc ăn", tức đảm bảo cho mọi dữ liệu lưu trong BIOS sẽ "bay hơi" hết -> sau đó gắn vào đúng như hình minh họa. Khi khởi động lại máy tính thì BIOS sẽ tự động trả về mọi thứ đúng như mặc định ban đầu và dĩ nhiên password cũng sẽ biến mất.

Đảm bảo rằng đa số trường hợp tháo pin ra đều thành công còn nếu khi gắn pin vào mà password vẫn còn nguyên thì bạn lại phải tháo ra và chờ đợi thời gian "bay hơi" lâu hơn nữa, có thể là cả ngày.

-- AutoPlay Media Studio --

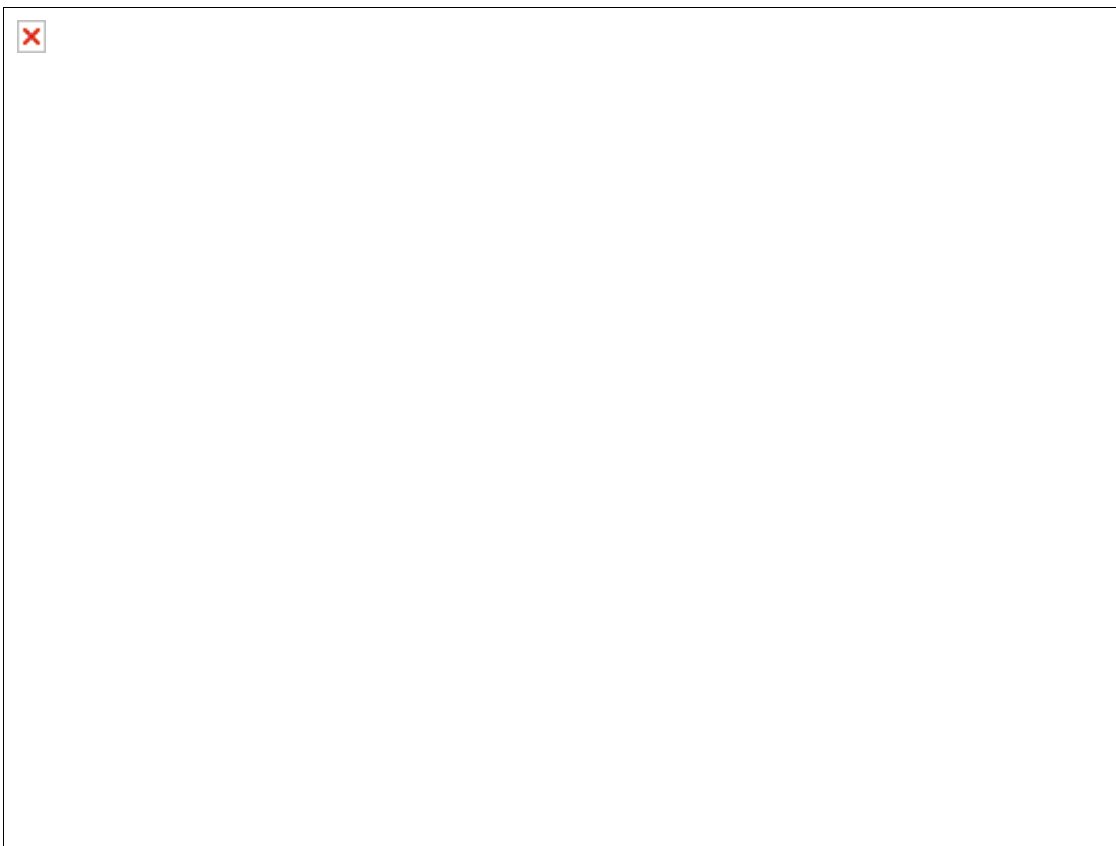
“All in One” – Tất cả trong một.

Chỉ cần nghe nói thôi đã hấp dẫn rồi phải không các bạn  , hiện tại đây là thứ mà dân Net cực kỳ yêu thích. Nó bao gồm những phần mềm ứng dụng có chung một mục đích được ghép lại với nhau. Mới nghe thì có vẻ khó thể thôi chứ thật ra tạo nó không hề khó, nó có một chút gì đó rất giống với Visual Studio mà chúng ta được học.

Các bạn đọc bài và làm thử nhé, không thành công thì cứ đề tở ra mà “thịt” 

Nói đùa chút thôi, bây giờ chúng ta bắt đầu làm việc.

Sau khi cài đặt thành công **AutoPlay Media Studio** bạn chạy chương trình sẽ hiện lên giao diện chính



- **Creat a new project** : tạo một project mới
- **Open an Existing Project**: mở một projec đang làm dở
- **Restore last open project**: mở project đang làm lần trước
- **Exit** : thoát

Ở đây bạn nhấn **Creat a new project** thì một bảng mới sẽ hiện ra



Cửa sổ này bạn có thể dễ dàng nhìn thấy những project mẫu được tạo sẵn để các bạn chọn lựa, nếu bạn ưng ý với cái nào thì bạn nhấn vào nó rồi chọn **Create**. Bạn nhập tên **Project** của bạn vào dòng **My project**

Sau khi nhấn "Create a..." xong bạn nên tắt hết các cửa sổ phụ, vào "View" -->>Panes-->> rồi tích chọn như hình vẽ, sau đó bạn kéo các cửa sổ này thoải mái theo sở thích của bạn, sao cho khi tạo AIO bạn thấy thích hợp với mình!



Chọn xong thì giao diện làm việc như sau:



Cửa sổ Gallery chứa các mẫu mà chúng ta sử dụng đó là các nút lệnh, ảnh,

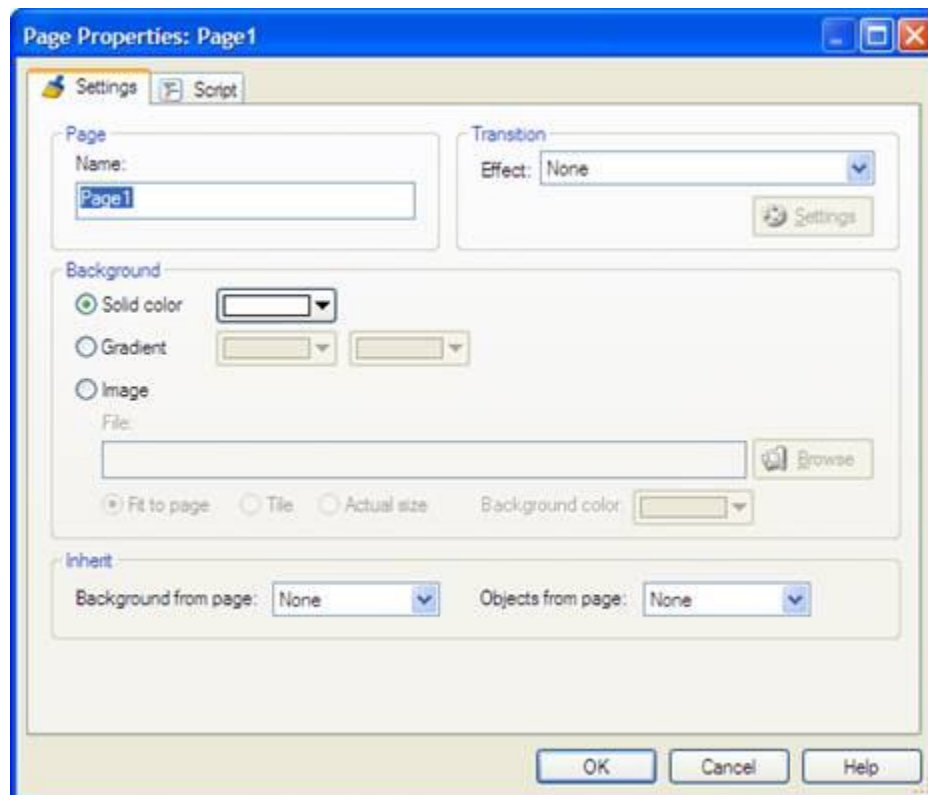
phim, flash, nhạc ...

- Nếu bên dưới chúng ta chọn System thì đó là những mẫu chương trình cung cấp sẵn cho chúng ta
- Nếu ta chọn System thì là những mẫu mà chúng ta có sẵn trong máy.




Ngay bên dưới là cửa sổ Preview giúp chúng ta có thể xem trước những thứ ta chọn.

Bạn nhấn **double** vào cửa sổ làm việc chính màu trắng sẽ hiện ra một bảng



- **Name:** Tên trang bạn đang làm
- **Background:** Nền của project

Tùy từng người có các cách thiết kế khác nhau vận dụng khác nhau chính vì thế mình sẽ không hướng dẫn các bạn làm một chương trình một cách khô cứng mà chỉ hướng dẫn các bạn cách sử dụng các công cụ trong chương trình mà thôi.

AMS luôn hỗ trợ bạn chức năng kéo và thả, đơn giản là bạn chọn được một công cụ thích hợp như ảnh, nút, bản nhạc bạn chỉ việc kéo từ cửa sổ **preview** thả vào cửa sổ chính là xong ... Mà này kéo vừa thôi, kéo mạnh quá là đứt dây ... 

Sau khi chọn đc vị trí đặt “nút” mà bạn muốn thì nhấn đúp chuột vào nút đó

- Tab Settings:

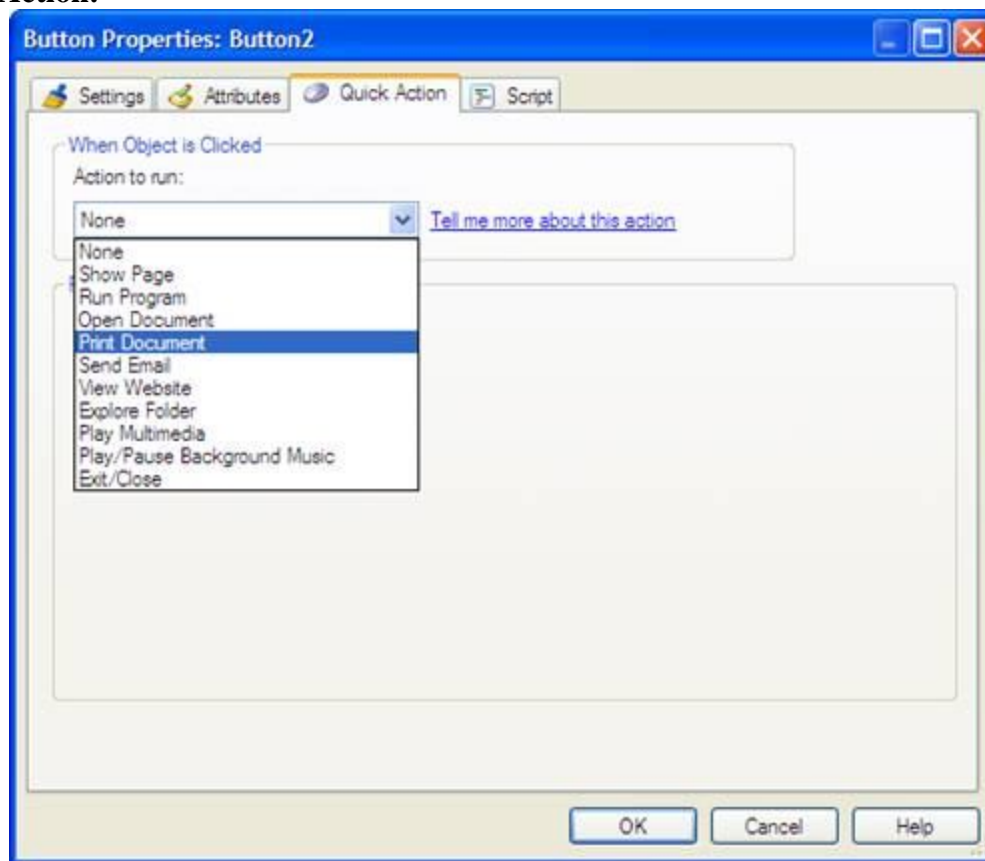
Giả sử mình chọn tên nút là "TH2- Portable Firefox 2.0 Final", Font để mặc định, màu sắc để như bình thường. Còn nếu bạn muốn thay đổi Font, màu sắc thì bạn chỉ việc nhấn vào Font và thay đổi Color thôi. Cái này chẳng khác gì Word mấy đâu.

- Tab Attributes:

Cursor: Chọn "hand"

Tooltip: CDCNNĐ (dòng này sẽ xuất hiện khi bạn đưa chuột lại gần nút, bạn thích gì ghi này)

-Tab Quick Action:

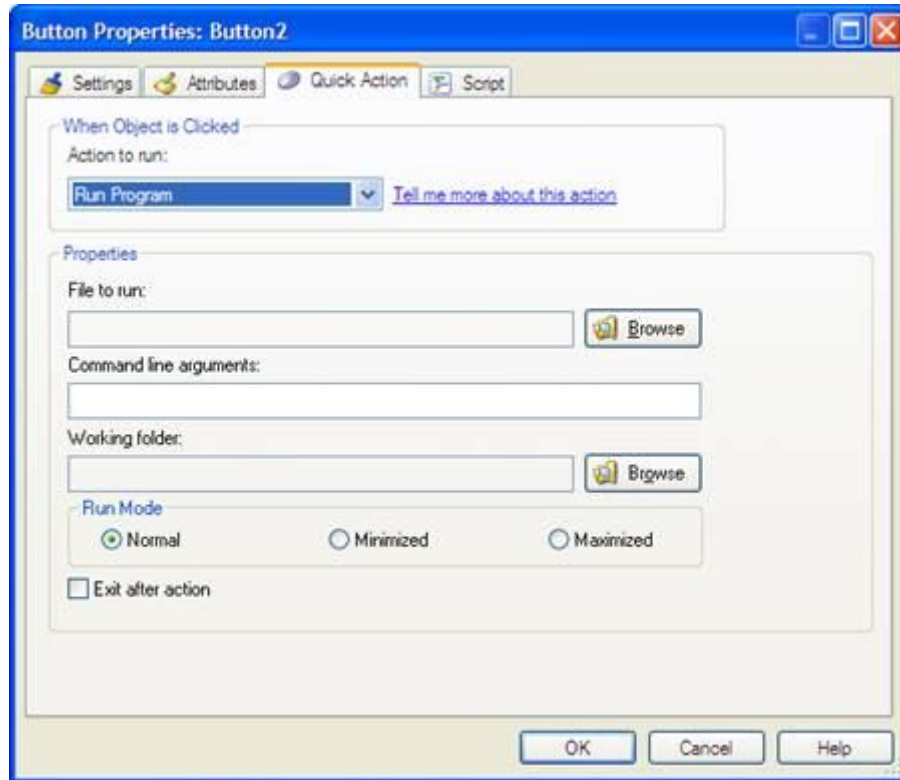


Trong ô **Action to run** sẽ là những lệnh để thực hiện công việc

Trong tab này mình sẽ chọn "Run Program", và mình chọn "firefox2.0final" để chạy (bạn có thể chọn bất cứ chương trình nào, điều đó tùy vào mục đích mà bạn làm AIO của mình, đúng không nhỉ?)

Nếu các soft của bạn cần "Crack" thì:

- + Nếu là "key.gen" thì chọn "Run program"
- + Nếu là "ser.ial" thì chọn "Open document"
- + Nếu là "pat.ch" thì chọn "Explorer Folder", đối với pat.ch thì bạn cần để pat.ch đó vào 1 "new folder" trong My Documents\AutoPlay Media Studio 6.0 Projects\My Project\CD_Root\AutoPlay\Docs nếu như khi cài đặt AMS6 bạn ko thay đổi gì cả



Chọn xong mọi thứ thì ấn Ok thôi.

*** Chú ý:**

1. Bạn có thể tạo nhạc nền cho gói AIO của mình, nhưng bạn nên nhớ để file nhạc đó của bạn có thể chạy đc thì file nhạc đó nhất thiết phải là dạng *.ogg, khi đó bạn chỉ cần "kéo" (file nhạc mà bạn muốn làm nhạc nền) và "thả" vào CSLVC, khi đó nếu có 1 câu hỏi nào tương tự như:....background... thì OK và AIO của bạn đã có nhạc nền.

2. Nếu như lúc đầu bạn có đặt tên cho AIO của mình hay chưa đặt mà bây giờ bạn muốn sửa lại thì... nhấn vào "Project" -->> "Setting"....

Còn các Tab khác bạn có thể tự xem và chọn cho mình cái phù hợp.

3. Nếu bạn đang làm và muốn xem trước sản phẩm của mình làm ra sẽ như thế nào thì bạn chỉ cần nhấn F5 để xem trước.

4. Nếu AIO của bạn quá lớn và bạn không muốn nó chỉ ở 1 trang thì bạn có thể cho sang nhiều trang mà thôi
Về nguyên tắc muốn sang 1 trang nào đó bạn cần làm 1 cái gì đó đúng không, và ở đây là bạn phải nhấn 1 nút nào đó (còn tên nút thì không quan trọng lắm, cái quan trọng là cái nút đó phải thực hiện lệnh gì để giúp mình mở sang 1 trang khác), nào bắt đầu.....:
- Vào "Page" -->> "Add" (Giả sử mình chỉ có 2 trang, còn bạn thích tạo ra bao nhiêu tùy bạn!). khi đó

trên "page tab" sẽ có 2 trang "page1" và "page 2"

- Nhấn đúp chuột vào nút " New Label", nhập tên Next, trong tab "quick action" chọn "Show Page"... chọn "Next".

Xong rồi thì nhấn Ok. Khi đó trong CSLVC sẽ xuất hiện label "Next" với nhiệm vụ nhảy tới trang kế tiếp.

Với cách này bạn hoàn toàn có thể tạo ra "nút" bật, tắt, hay tạm dừng nhạc nền hay bất cứ cái gì mà bạn thích.

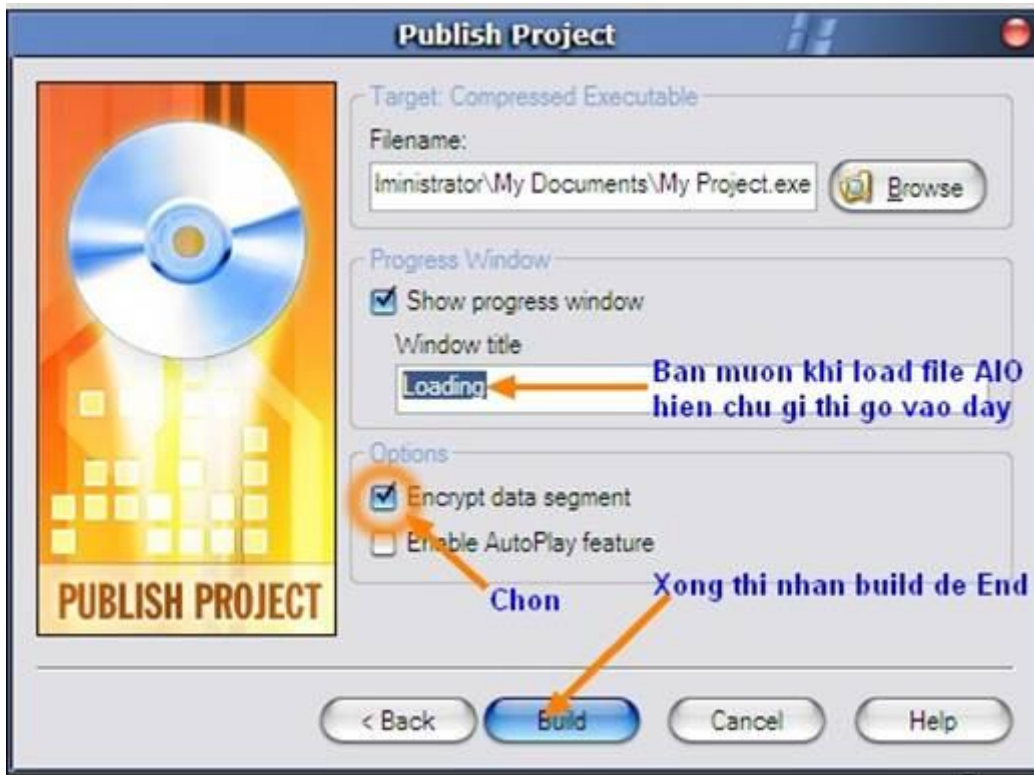
5. Edit-->>Preferences: Trong tab "Build" tích chọn "Optimize Resources...."

6.AIO Music cũng dựa trên cơ sở như trên mà thôi, bạn tự mày mò xem sao, chúc may mắn!

Xong xuôi hết mọi việc chưa nhê, nếu hết rồi thì may quá.

Nhấn F7 để build





Vậy là xong bây giờ các bạn “chiến” thử xem.

-- Acronic True Image v.9 --

Như chúng ta đã biết từ lâu Acronic True Image là một đối thủ cực kỳ nặng ký của Norton Ghost và từ khi hãng phát triển lên phiên bản 9 đã có 1 bước phát triển rất dài với các tính năng ưu việt, nhưng bên cạnh đó phiên bản 9 đã thêm vào 1 số tính năng gây phiền phức và gây hậu quả cực kỳ nghiêm trọng cho người dung (bị mất toàn bộ dữ liệu, Delete các phân vùng trừ phân vùng khởi động...). nhưng một khi làm chủ hoàn toàn được TI thì bạn sẽ thấy đây là 1 công cụ cực kỳ mạnh mẽ và có những tính năng vượt xa Ghost 10

Nét đặc biệt của Acronic True Image mà không đâu có được: ngay cả Symantec còn thua xa.

1) Đó là khi backup True image 8,9 ngay trong Windows đang làm việc, không cần gì phải cài thêm Microsoft Frame Net 1.1 hoặc 2.0 gần 70MB trong XP (theo như kiểu Norton Ghost 9,10)

2)Khi sao lưu cho ổ C, nó càng thông minh hơn bên Symantec(Norton Ghost9.10) là loại bỏ đi file pagefile.sys nên làm việc khá nhanh và ổ C backup cũng nhỏ bớt .

3)True Image 8,9 từ tế vì giúp tạo ra CD rescue hoàn toàn miễn phí, còn Ghost 9,10 bạn phải mua thêm đĩa CD rescue chính hãng, autoboot .

Nếu không chịu mua ư? Đừng hy vọng gì phục hồi lại file có đuôi đặc biệt v2i (ghost 9,10) được cả .

4) Symantec do mua hết cổ phần Power Quest, không sáng kiến mới copy y xì cách làm Drive Image 703 , làm cho Ghost 9.10 lại quá dở.

Giờ bị chê tung búng , mới tung ra Symantec Ghost Solution suite 1.1 có Ghost 83 và Image center 5.6.

Khi làm backup chui ra DOS tạm, mới loại được pagefile.sys làm xong trở lại Windows.

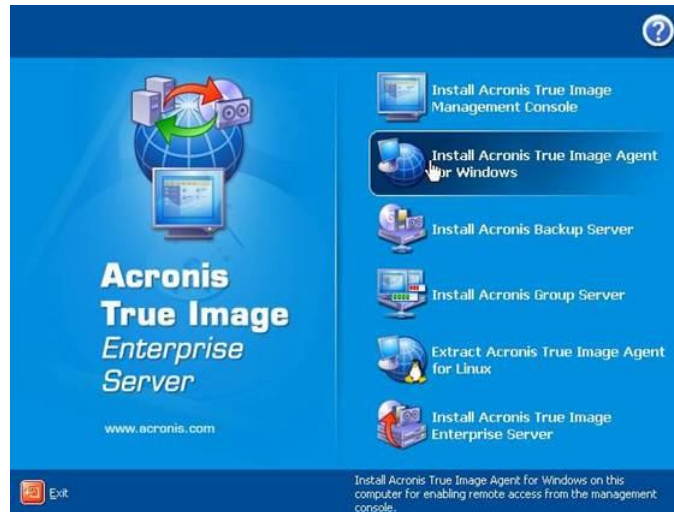
-- Acronic True Image V.9 --

PHẦN 1: CÀI ĐẶT VÀ SỬ DỤNG MỘT SỐ TÍNH NĂNG CƠ BẢN.

1. Cài đặt và tạo phân vùng an toàn :

Double Click vào files TrueImageEnterpriseServer9.1_s_en.exe và màn hình sẽ hiện ra như sau:

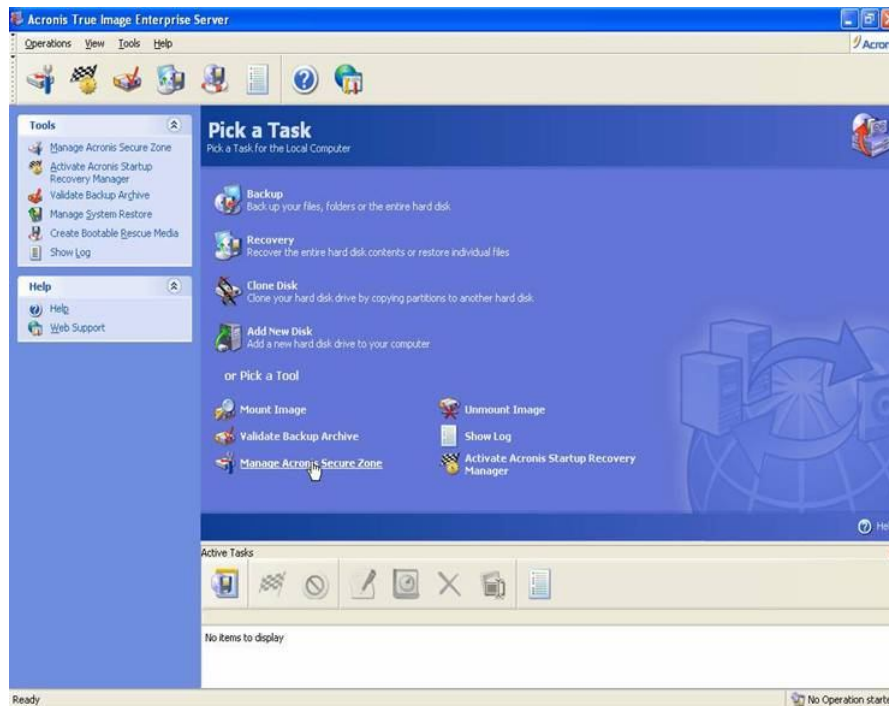
Cài đặt True Image Enterprise Server và True Image Agent For Windows.



1.1.Khởi động lại máy để hoàn tất việc cài đặt.

Sau khi khởi động xong, boot vào Windows và chạy TI.

1.2. Tạo một phân vùng ẩn. Click vào **Manage Secure Zone**.



1.3

Nhấn Next và màn hình Manage Acronic Secure Zone Wizard sẽ hiện ra. Nhấn chọn vào phần có ổ cứng nhiều nhất để tạo phân vùng ẩn. (bạn có thể lựa 2, 3 ổ cứng tùy ý nhưng không được phép chọn ổ C)



1.4.Nhấn Next để tiếp tục, ở màn hình kế tiếp trong ô Partiton Size bạn gõ vào dung lượng phù hợp với ổ cứng của bạn.



và trong hộp thoại tiếp theo

Partition	Flags	Capacity	Used Space	Type
Disk 1				
<input checked="" type="checkbox"/> NTFS (C:)	Pri,Act.	19.53 GB	4.613 GB	NTFS
<input type="checkbox"/> SOFT BACKUP (D:)		39.06 GB	36.27 GB	NTFS
<input type="checkbox"/> Movie 1 (E:)		44.92 GB	39.12 GB	NTFS
<input type="checkbox"/> Movie 2 (F:)		42.57 GB	38.75 GB	NTFS
<input type="checkbox"/> Acronic Secure Zone		2.965 GB	5.939 MB	FAT32

1.6

Chú ý: đối với một số máy khi bạn chọn Active Acronic Startup Recovery Manager thì máy tính sẽ không khởi động vào Windows được (do TI đã chép đè lên Master Boot Record), bạn chỉ cần install Standart MBR là xong.), nhấn Process để tiếp tục.

2.Backup dữ liệu:

2.1.Back Up vào phân vùng an toàn:

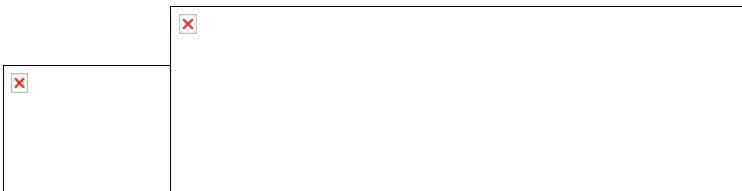
Nhấn vào đây



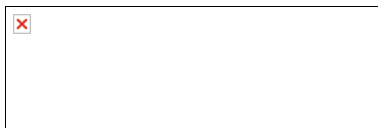
Nhấn Next 2 lần để tiếp tục.

Hộp thoại Partition Selection hiện ra, mặc định ổ C đã được chọn một hộp hội thoại sẽ hiện ra và bạn cứ nhấn OK để tiếp tục.

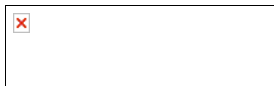
Màn hình Backup Archive Location sẽ hiện ra và bạn sẽ có nhiều lựa chọn nhưng bạn chỉ cần quan tâm đến 2 tùy chọn là Acronic Secure Zone và My Computer



Có 3 tùy chọn hiện ra, nếu bạn tạo files ảnh lần đầu thì bạn nên lựa tùy chọn ở trên cùng (**Create new full backup archive**), tùy chọn thứ 2 (**Create incremental backup if possible**) để lưu đè files bạn đã có sẵn trong Acronis Secure Zone, tùy chọn thứ 3 (**Create diffenrential backup archive**) là bạn sẽ tạo 1 files mới trong Secure Zone. Nhấn **Next**, trong ô hội thoại tiếp theo bạn nên chọn tùy chọn : **Click here** nếu muốn thiết lập nâng cao, cn không thì nhấn **Next** để tiếp tục với các thiết lập mặc định của nhà sản xuất.



Trong hộp hội thoại Option ta chỉ cần quan tâm đến các tùy chọn : **Compression lever** (chọn Maximum) để nén files với tỷ lệ cao nhất; **Backup Perfomache-Backup Priority** (chọn Hight) để có tốc độ Backup nhanh nhất. Cn các tùy chọn cn lại thì để mặc định. Nhấn Next 2 lần và Process để tiếp tục. (tỷ lệ nén của Acronis 9.1 thật tốt, ổ C của tôi gần 5Gb mà khi nén xuống Files nén có 1,04 Gb)



2.2.Backup bảo ổ cứng: Cũng tương tự bạn chọn My Computer lựa đường dẫn để backup files (phải lựa ổ lưu files backup khác với ổ C), đặt tên files và tiếp tục làm giống như hướng dẫn ở trên.

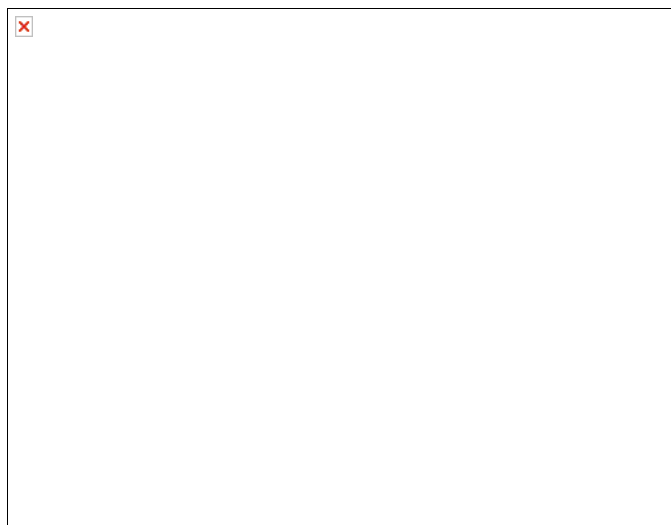
3. Tạo CD-DVD khởi động để backup&restore dữ liệu:

3.1. Create cái CD Secure (CD này có thể tự boot)

Bước trên bạn đã tạo phân vùng an toàn rồi, bây giờ bạn phải tạo một CD-DVD khởi động, nếu thấy không cần tạo CD-DVD để Back up thì bỏ qua.

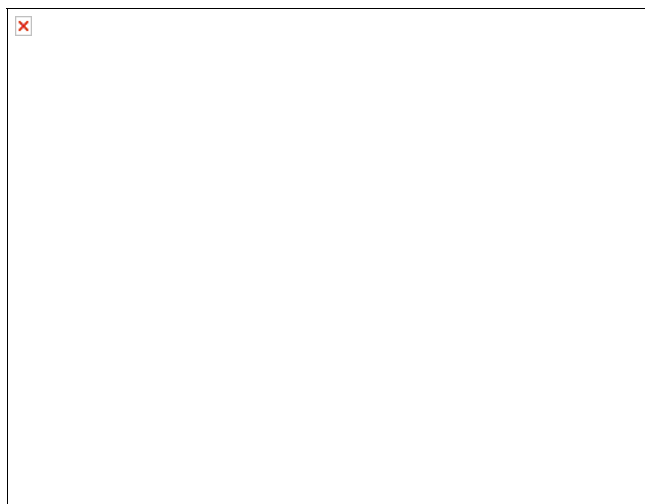
Bạn click **START** --> **All Programs** --> **Acronics** --> **TrueImage** --> Click cái icon **Bootable Resue Media Builder**.

Nhìn nó 1 tí rồi click **NEXT**. Ở đây, bạn nên chọn phần **CD-RW Drive** (Trừ khi bạn muốn dùng 8 cái Floppy Disk thì chọn phần **Floppy**)



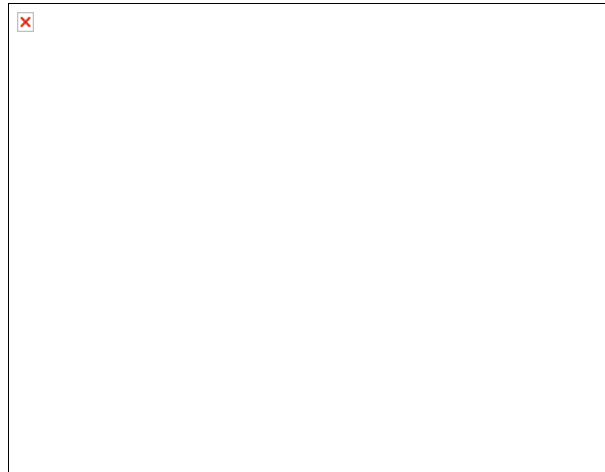
Click **NEXT**, True Image sẽ kêu bạn để 1 cái Blank CD (CD mới chưa có gì trên đó), bạn hãy nghe lời nó, để vào 1 cái CD (mình thì dùng cái CD nhỏ xíu dễ thương - 210MB là dư rồi) --> Click **Proceed**.

Kể đến là nó sẽ hỏi bạn chọn **Full Version or Safe version**. Bạn nên chọn **Full version**. Biết chi không? để sau này bạn có thể backup cái **Internal HDD** qua cái **External HDD** đi bằng đường **USB, PC card, or SCSI card**. Mà những con đường này thì người sử dụng LAPTOP thích lắm đó. Chọn **Full version** xong rồi thì click **Next**.



Sau 1 vài giây Write vào CD những thứ cần thiết (tối đa là 1 phút, tùy theo tốc độ write vào CD của mỗi CD-Writer), thì cuối cùng nó chúc mừng bạn là đã thành công trong

việc làm ra cái CD rescue cực kỳ khó khăn này... và nó nhắc bạn là nếu muốn boot từ cái CD này, bạn phải vào CMOS setup cho Computer boot từ CD trước tiên



Bây giờ thì bạn đã có trong tay cái CD True Image Bootable và chuẩn bị làm bước kế tiếp.

3.2. Dùng True Image Rescue CD backup:

Nhớ kỹ 1 điều quan trọng là: True Image có thể backup NTFS Partition, nhưng True Image không chơi với NTFS partition mà đã bị convert thành Dynamic Drive. Ok?

Nếu bạn đã lỡ convert NTFS partition thành Dynamic Drive thì bạn có thể sử dụng con ma Ghost8.2 or 8.3 để back up. Nhưng ít có ai biết xài Dynamic lắm, đa số là để nguyên Basic thôi...

Trên cái computer mà bạn muốn backup, để cái **secure CD vào CD drive**, connect cái USB HDD (nếu bạn muốn backup từ Internal HDD ra ngoài cái External HDD - trường hợp này những người sử dụng LAPTOP sẽ thích đây). Nếu bạn có sẵn 2 partition trong máy thì bạn có thể save cái file backup trên partition thứ 2 (Drive D chẳng hạn), trường hợp này thì bạn không cần cái USD-HDD.

Khi bạn boot thành công từ cái **Rescue CD**, bạn sẽ thấy 1 cái menu rất duyên dáng gồm có 3 phần: (sorry cái phần này không có picture)

- Acronic True Image (full version)
- Acronic True Image (Safe version)
- Windows

Bạn chọn cái hàng đầu tiên nhe (Full version).. **click mouse on that menu item**. Sau 1 hồi rột rẹt, kọt kẹt... thì cái Menu Pick a Task xuất hiện.

Bây giờ thì làm tương tự như ở trên nhé, cái này vừa giúp bạn backup và restore(chủ yếu là cái này) mà không cần vào WIN ...

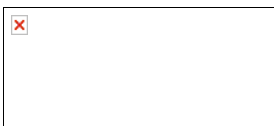
Phần II: PHỤC HỒI MỘT PHẦN HOẶC HOÀN TOÀN Ổ CỨNG:

Cái này cũng như khi Backup ở trong Win hay ở ngoài đĩa CD cũng giống nhau thôi ...Chỉ khác là bây giờ không chọn Backup nữa mà bạn chọn **RECOVERY**

1, Phục hồi từ phân vùng an toàn: (đặc biệt chú ý)



Nhấn Next và hộp hội thoại **Restore Data Selection** sẽ hiện ra:



Sẽ có 3 tùy chọn (tùy chọn Using Snap Restore là tùy chọn mặc định) và bạn **KHÔNG** được lựa tùy chọn này, nếu không toàn bộ dữ liệu của bạn sẽ bị mất hoàn toàn (bản thân tôi đã bị mất gần 250Gb dữ liệu và thực hành lại một lần nữa mất luôn gần 20Gb dữ liệu trên máy tính của cơ quan) Và tùy chọn chính xác phải là **Restore disk or partitions**

Nhấn Next và chọn ổ C: và tiếp tục nhấn Next

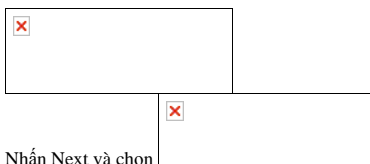


Và hộp hội thoại sau sẽ hiện ra, tiếp tục chọn ổ C, Next



2. Phục hồi từ files Backup: (dành cho người không tạo phân vùng an toàn)

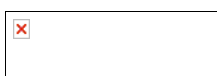
Chọn vị trí mà bạn đã lưu files bakup trên ổ cứng.



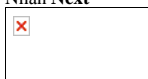
Nhấn Next và chọn

Và lặp lại thao tác hướng dẫn ở **phần 1** cho đến khi hoàn thành

3. Phục hồi Files từ Acronis Zone.



Nhấn Next



Nếu bạn lựa **Original location** thì sẽ phục hồi lại toàn bộ Windows, nếu chọn **location** thì sẽ restore Windows ở một vị trí tùy chọn. Phục hồi files hỏng từ Files Backup (trương tự).

Phụ lục: Ngoài Backup và Recovery còn có các Menu lệnh sau:

-Clone Disk: Copy cả 1 ổ (partition) này vào 1 partition khác (có lẽ ít sử dụng, nhưng sẽ có tác dụng nếu bạn muốn copy toàn bộ dữ liệu từ ổ cứng này sang ổ cứng khác khi thay đổi ổ cứng)

-Add New Disk: Nhận dạng nếu máy của bạn có thêm 1 hoặc nhiều hơn 2 ổ cứng (cái này mình chưa có 2 ổ bao giờ nên cũng chịu)

Cn các lệnh khác bên dưới:

-Plug Image: 1 cách như cắm USB vào máy, khi đó trong máy bạn sẽ xuất hiện thêm 1 ổ đĩa nữa (image mà), khi đó bạn muốn làm gì với nó thì làm, nhưng có lẽ cũng chả có việc gì cả, có chăng cũng chỉ là kiểm tra lại xem file mình tạo ra vừa này có đủ không mà thôi!

-Unplug Image: Ngược với Plug Image, đơn giản là "nhổ" ra mà thôi.

...
-Manage Acronis Secure Zone: Bạn có thể tăng, giảm (dung lượng), hay remove Secure Zone đi, đó là tùy bạn, kích thước lớn đồng nghĩa với việc bạn truy cập vùng đó nhanh hơn và ngược lại.

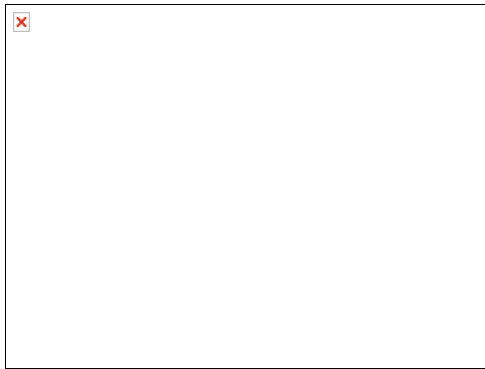
-Active Acronis Startup ...: Bạn có thể thay đổi chế độ của vùng khởi động, active hay unactive vùng đó, active vùng đó thì khi khởi động máy trên màn hình DOS sẽ xuất hiện dòng chữ "Press F11 to....." (bạn nên chọn chế độ này, vì sao thì từ xưa bạn biết ngay thôi); còn unactive thì ngược lại, không xuất hiện "Press...", giảm thời gian khởi động máy tính.

-- Drive Snapshot --

Đây là một phần mềm khá mới về sao lưu và phục hồi dữ liệu. Thế nhưng tính năng của nó không hề kém nếu không muốn nói là vượt trội so với Ghost và True Image ví dụ như:

- Có thể sao lưu trực tiếp trong Win mà không cần cài đặt Netframe
- Dung lượng nhỏ và không cần cài đặt (trừ khi phải chạy trong Dos hoặc xem file Help)
- Biết cách loại trừ file hoán chuyển giống như True Image

Sử dụng nó chẳng khó mấy, khi chạy chương trình có giao diện đơn giản :



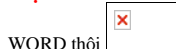
*** Sao lưu: Back up disk to File**

Khi chọn vào đây nó sẽ hiện ra một cửa sổ mới, bạn chọn phân vùng cần sao lưu rồi nhấn Next

- **Browse:** Chọn nơi sao lưu và đặt tên cho file phục hồi.
- **Differential >> Hash file:** sao lưu cái mới thêm vào cái cũ đã có trước đó
- **Empty Recyclebin:** nếu cần xóa thùng rác
- **Store password:** thiết lập mã mở file
- **Advanced:** thiết lập thêm các chức năng
- **Start copy:** bắt đầu công việc (lưu ý khi chạy nó trong Win nên tắt các ứng dụng khác đi để sao lưu được nhanh hơn)
- **Test Image:** kiểm tra lại file ảnh đã lưu

*** Phục hồi:**

Phục hồi các ổ ko có Win: Nó cho phép bạn phục hồi trực tiếp trong Win bằng cách nhấn vào nút **Restore disk from file** , các bước tiếp theo đơn giản như là mở một file



Phục hồi ổ có Win: Chương trình này không cho phép bạn phục hồi Win trực tiếp trên nó mà phải thông qua Dos cái này thì chẳng khác gì ghost, bạn vào Dos rồi đánh lệnh: **snapshot restore HD1 auto E:\XP.SNA (E:\ là nơi để file, XP.SNA tên file)**. Bạn có thể chép file snapshot.exe ra đĩa mềm để khởi động dòng lệnh như trên.

*** View Contents of disk image:**

Lúc này chương trình sẽ tạo ra một ổ ảo để cho các bạn xem file. Bạn nhấn **Map and Explorer Virtual Drive** để xem trực tiếp trên cửa sổ Window : Lúc này bạn có thể trích xuất các file ra chỗ khác nhưng lưu ý là không thể thêm vào đó được.

-- Ghost đa cấu hình --

Vấn đề đa số các bạn dùng máy tính thường gặp phải là cài đặt lại phần mềm cho máy tính của mình, một công việc chẳng thú vị gì mấy đối với những người bận rộn. Tuy nhiên, điều đơn giản nhất để tránh sự nhầm lẫn đó là dùng chương trình Ghost để sao lưu (backup) lại ổ cứng của bạn ở tình trạng tốt nhất và sau khi bị sự cố thì ta chỉ cần phục hồi (restore) lại là xong ngay.

Nếu vấn đề chỉ đơn giản là vậy thì tôi cũng chẳng viết bài này làm gì! Thế nhưng khi bạn nâng cấp máy mới với một mainboard khác và bạn vẫn muốn giữ lại bộ Windows XP cũ của mình thì vấn đề lại xảy ra nếu mainboard cũ và mới không giống nhau. Để giải quyết vấn đề này ta làm như sau:

Bước 1: Cài đặt windows XP và tất cả chương trình cần thiết.

Bước 2: Vào thư mục C:\WINDOWS\Driver Cache\i386, mở file **Driver.cab** rồi trích (Extract) các tập tin **Atapi.sys, Intelide.sys, Pciide.sys, and Pciidex.sys** vào thư mục C:\WINDOWS\System32\drivers.



Bước 3: Tạo tập tin tên **Mergeide.reg** bằng **Notepad** với nội dung như sau:

Windows Registry Editor Version 5.00

```
[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\primary_ide_channel]
```

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="atapi"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\secondary_ide_channel]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="atapi"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase*pnp0600]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="atapi"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase*azt0502]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="atapi"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\gendisk]

"ClassGUID"="{4D36E967-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="disk"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\pci#cc_0101]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="pciide"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\pci#ven_0e11&dev_ae33]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="pciide"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\pci#ven_1039&dev_0601]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="pciide"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\pci#ven_1039&dev_5513]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="pciide"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\pci#ven_1042&dev_1000]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="pciide"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\pci#ven_105a&dev_4d33]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="pciide"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\pci#ven_1095&dev_0640]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="pciide"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\pci#ven_1095&dev_0646]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="pciide"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\pci#ven_1095&dev_0646&REV_05]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="pciide"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\pci#ven_1095&dev_0646&REV_07]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="pciide"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\pci#ven_1095&dev_0648]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="pciide"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\pci#ven_1095&dev_0649]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="pciide"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\pci#ven_1097&dev_0038]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="pciide"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\pci#ven_10ad&dev_0001]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="pciide"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\pci#ven_10ad&dev_0150]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="pciide"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\pci#ven_10b9&dev_5215]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="pciide"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\pci#ven_10b9&dev_5219]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="pciide"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\pci#ven_10b9&dev_5229]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="pciide"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\pci#ven_1106&dev_0571]

"Service"="pciide"

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\pci#ven_8086&dev_1222]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="intelide"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\pci#ven_8086&dev_1230]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="intelide"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\pci#ven_8086&dev_2411]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="intelide"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\pci#ven_8086&dev_2421]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="intelide"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\pci#ven_8086&dev_7010]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="intelide"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\pci#ven_8086&dev_7111]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="intelide"

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Control\
CriticalDeviceDatabase\pci#ven_8086&dev_7199]

"ClassGUID"="{4D36E96A-E325-11CE-BFC1-08002BE10318}"

"Service"="intelide"

;Add driver for Atapi (requires Atapi.sys in Drivers directory)

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Services\atapi]

"ErrorControl"=dword:00000001

"Group"="SCSI miniport"

"Start"=dword:00000000

"Tag"=dword:00000019

"Type"=dword:00000001

"DisplayName"="Standard IDE/ESDI Hard Disk Controller"

"ImagePath"=hex(2):53,00,79,00,73,00,74,00,65,00,6d,00,33,00,32,00,5c,00,44,00,\
52,00,49,00,56,00,45,00,52,00,53,00,5c,00,61,00,74,00,61,00,70,00,69,00,2e,\
00,73,00,79,00,73,00,00,00

;Add driver for intelide (requires intelide.sys in drivers directory)

[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Services\IntelIde]

"ErrorControl"=dword:00000001

"Group"="System Bus Extender"

"Start"=dword:00000000

"Tag"=dword:00000004

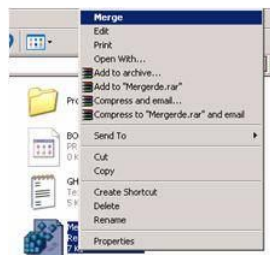
"Type"=dword:00000001

"ImagePath"=hex(2):53,00,79,00,73,00,74,00,65,00,6d,00,33,00,32,00,5c,00,44,00,\
52,00,49,00,56,00,45,00,52,00,53,00,5c,00,69,00,6e,00,74,00,65,00,6c,00,69,\
00,64,00,65,00,2e,00,73,00,79,00,73,00,00,00

;Add driver for Pciide (requires Pciide.sys and Pciidex.sys in Drivers directory)


```
[HKEY_LOCAL_MACHINE\SYSTEM\CurrentControlSet\Services\PCIIde]
"ErrorControl"=dword:00000001
"Group"="System Bus Extender"
"Start"=dword:00000000
"Tag"=dword:00000003
"Type"=dword:00000001
"ImagePath"=hex(2):53,00,79,00,73,00,74,00,65,00,6d,00,33,00,32,00,5c,00,44,00,\
52,00,49,00,56,00,45,00,52,00,53,00,5c,00,70,00,63,00,69,00,69,00,64,00,65,\
00,2e,00,73,00,79,00,73,00,00,00
```

Bước 4: Bây giờ bạn nhấp chuột phải vào tập tin Mergeide.reg và chọn Merge rồi nhấn Yes trong bảng thông báo của Windows.



Bước 5: Cuối cùng khởi động lại máy tính và cho chạy chương trình Ghost để tạo tập tin sao lưu. Vậy là bạn có được một bộ backup Windows XP tương thích với rất nhi

-- Ghost --

Tôi xin viết bài này nhằm hướng dẫn cho những bạn chưa biết về Ghost có thể sử dụng Ghost dễ dàng. Tôi dùng Ghost2003 for Dos để hướng dẫn.

****Chú ý về Ghost2003 for Dos****

*Ghost2003 for Dos chỉ gồm 1 file Ghost.exe có dung lượng 0,97M.

*Ghost2003 có thể đọc được file Image tạo bởi những Version trước những phiên bản Ghost cũ không thể đọc được file Image do Ghost2003 tạo ra.

****Công dụng****

*Ghost có công dụng copy y nguyên 1 phân vùng ổ cứng thành 1 file Image để từ file đó bạn có thể phục hồi lại phân vùng đó khi HDH lỗi. 1 VD đơn giản nhất : với 1 máy tính tốc độ cao hiện giờ thì việc cài Win98 chỉ mất cỡ 15 phút thế nhưng việc nhận Driver thiết bị và cài đặt các ứng dụng sẽ khiến bạn mất rất nhiều thời gian, vậy để nhanh chóng trong cài đặt và phục hồi Win bạn hãy cài đặt 98 với đầy đủ các ứng dụng rồi dùng Ghost để Copy Partition to Image, và sau đó mỗi khi Win lỗi bạn chỉ việc phục hồi lại từ file Image trong vòng chưa đầy 15 phút.

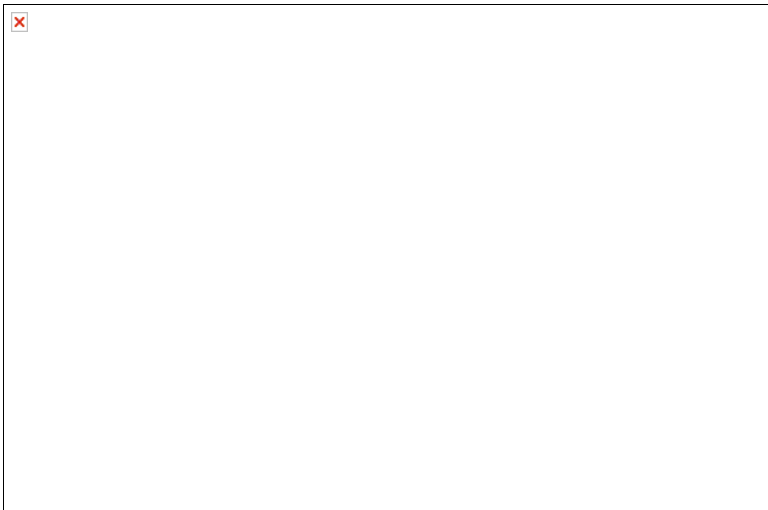
*Ghost là 1 chương trình backup rất mạnh nó có thể nhận diện mọi partition với phân vùng khác nhau như : Fat16, Fat32, NTFS, Linux.... Khi dùng chương trình này để sao chép, bạn không cần phải Fdisk và Format ổ đĩa đích vì Ghost sẽ làm cho cấu trúc ổ đĩa đích giống hệt cấu trúc ổ đĩa nguồn, cho dù đó là Fat16, Fat32 hay NTFS.

Khi bạn sao chép đĩa, ổ đĩa đích dù có dung lượng khác với ổ đĩa nguồn nhưng về cấu trúc thì hoàn toàn giống (kể cả Master Boot Record) cho nên bạn hoàn toàn có thể sử dụng ổ đĩa đích để khởi động, chạy các chương trình có kiểm tra mã bản quyền và chống sao chép "y hệt" như chạy trên ổ đĩa gốc.

****Sử dụng Ghost****

Cách sử dụng CT khá đơn giản :

Đầu tiên bạn phải khởi động máy về Dos thật (Boot CD, đĩa mềm, ổ cứng), nếu bạn đang dùng Win9X thì có thể chạy Ghost for Dos luôn nhúng tôi vẫn khuyên bạn về Dos thật. Bạn tìm xóa các file không cần thiết trong partition muốn Ghost để cho file Ghost nhẹ hơn và quá trình Ghost sẽ nhanh hơn. Khi chạy Ghost.exe sẽ có 1 bảng giới thiệu xuất hiện và bạn chọn OK (nếu partition đó mới được tạo bởi Fdisk hay Pqmagic thì có thể Ghost sẽ báo lỗi nhúng bạn không cần lo, chỉ cần OK thoát ra và vào lại CT là mọi việc lại ổn).



Các chức năng cơ bản:

- **Quit:** thoát.
- **Options:** thiết lập theo ý người sử dụng.
- **Local:** menu chính để thực hiện các chức năng của Norton Ghost.
- **Disk:** Các lệnh về ổ đĩa

To Disk: Sao chép nội dung một ổ đĩa sang ổ đĩa thứ 2.

To Image: Sao lưu tất cả nội dung của đĩa thành một tập tin .gho

From Image: Phục hồi nội dung ổ đĩa từ một tập tin .gho đã sao lưu.

- **Partition:** Các lệnh với phân vùng ổ đĩa

To Partition: Sao chép nội dung một phân vùng sang phân vùng khác.

To Image: Sao lưu tất cả nội dung của phân vùng thành một tập tin .gho- **Lệnh này để sao lưu phân vùng có HĐH và các phần trên đó**

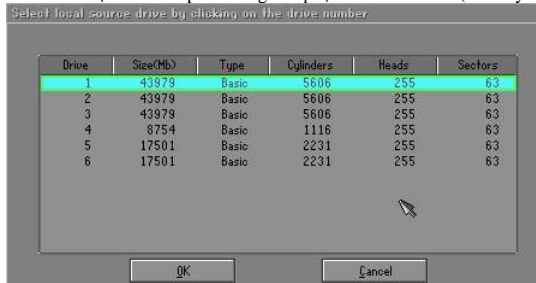
From Image: Phục hồi nội dung phân vùng đĩa từ một tập tin .gho đã sao lưu. **Lệnh này để phục hồi phân vùng có HĐH và các phần trên đó**

1. Sao lưu hệ thống:

Trong cửa sổ Norton Ghost, chọn Local - Partition - To Image để sao lưu phân vùng chứa HĐH thành một tập tin hình ảnh .gho



Bước 1: Chọn ổ đĩa có phân vùng cần phục hồi. Nhấn OK (cái này xảy ra khi bạn có nhiều đĩa cứng đang kết nối vào máy)



Bước 2: Chọn phân vùng cần sao lưu trên ổ đĩa đã chọn. Để sao lưu phân vùng chứa hệ điều hành, bạn cần chọn phân vùng chính. Thường là Type Primary, được đánh dấu 1.



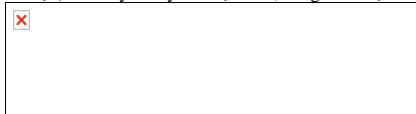
Bước 3: Chọn ổ đĩa để chứa file ghost bạn sao lưu ra, chọn tên cho file ghost ở phần file name.

Bạn phải chọn phân vùng chứa file ghost là phân vùng không chứa HĐH và có dung lượng còn trống tối thiểu bằng với dung lượng phân vùng sao lưu.

Bước 5: Chọn chế độ nén cho file ghost.

Bạn có thể chọn chế độ không nén (No), nén qua loa nhưng tốc độ cao (Fast) và độ nén cao (High : có thể nén đến 50% đó, tất nhiên tùy vào Partition muốn Ghost là Win hay

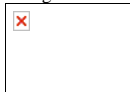
dữ liệu). Cái này là tùy các bạn thôi, càng nén chặt thì lúc sao lưu và phục hồi càng mất nhiều thời gian



Bước 6: Nó sẽ hỏi bạn là chắc chắn muốn tạo file ghost không, hơi điên nhì, tất nhiên là Yes

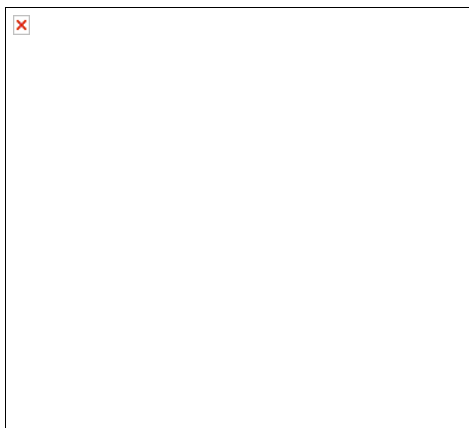
2, Phục hồi hệ thống

Trong cửa sổ Norton Ghost, chọn menu Local - Partition - From Image.



Bước 1: Chọn ổ đĩa hoặc phân vùng chứa tập tin hình ảnh .gho đã sao lưu chứa nội dung của phân vùng cần phục hồi.

Bước 2: Chọn tập tin .gho để phục hồi phân vùng. Kích chọn tập tin đã sao lưu. Chọn Open.



Bước 3: Chọn ổ đĩa cần phục hồi cho phân vùng của nó (chỉ có nếu bạn có nhiều ổ cứng)

Bước 4: Chọn phân vùng cần phục hồi. Nhấn OK.

Bước 5: Xác nhận việc ghi đè lên phân vùng đang tồn tại để tiến hành phục hồi dữ liệu cũ từ tập tin .gho vào phân vùng được chọn. Nhấn Yes để xác nhận.

Bước 6: Kết thúc. Nếu quá trình phục hồi thành công sẽ xuất hiện hộp thoại thông báo. Nhấn nút Restart Computer để khởi động lại máy.

*****Một số công dụng khác *****

Đĩa qua đĩa (**Disk to Disk**) :Ghost có thể giúp bạn sao chép ổ cứng để tiện dùng cho các cửa hàng có nhiều máy với phần cứng giống nhau.

Chú ý: Khi sao chép theo kiểu này, bạn không cần phải Fdisk và Format ổ đĩa đích trước.

*Tạo file hình ảnh trên nhiều đĩa (multiple volumes):Ghost Cho phép bạn tạo file hình ảnh của ổ đĩa cứng trên nhiều ổ đĩa khác nhau. Điều này rất có ích khi bạn cần lưu file hình ảnh trên các đĩa có dung lượng nhỏ hơn tổng dung lượng dữ liệu nguồn, thì dù trên đĩa mềm hay đĩa JAZ, ZIP, CD. Ghost sẽ giúp bạn chia file Ghost nếu thấy đĩa đích không đủ dung lượng.

*Kiểm tra ổ đĩa hoặc file Image : **Local\ Check Disk, Image File.**

*****Các tham số của Ghost*****

Các tham số đó bạn có thể gõ thêm khi chạy Ghost (VD :Ghost -pwd -rb rồi enter) hoặc thiết lập luôn cho CT bằng cách vào Options của Ghost để chỉnh. Trong Options có 1 số thông số nữa :

Misc các thông số ở đây khá đơn giản như

- sure : không hiển thị nhắc nhở khi làm việc
- fro : tiếp tục CT bỏ qua Clusters lỗi trên ổ nguồn
- rb : tự động khởi động lại máy tính sau khi hoàn thành
- fx : thoát ra Dos sau khi hoàn thành

Image/Tape cái này tốt nhất là để Default không nên chỉnh gì cả

HDD access : Bảng này cho phép tinh chỉnh cách truy xuất đĩa của chương trình, cái này quá khó hiểu không nên đụng vào

Security (bảo mật) có một số thiết lập ở phần này sẽ thay đổi trong BIOS, chỉ nên sai -pwd : đặt PassWord cho file ghost, bạn sẽ phải nhập 2 lần Pass trước khi tạo Image và 1 lần khi Restore.

Span/CRC :

Spanning : cut file ghost để cho vào CD

-span

AutoName : tự động đặt tên cho file Cut

-auto

CRC Ignore : bỏ qua thiết lập lỗi

-crignire

Create CRC : tạo file thiết lập mặc định cho CT có tên Ghost.crc -fcr

Fat 32/64

Fat 32 Conversion : Khi dung lượng partition đích lớn hơn 256M, ghost sẽ tự động chuyển partition đích này thành FAT32 cho dù partition nguồn hay file Image nguồn là FAT16. -f32

64K FAT Clusters : Tự động điều chỉnh partition FAT16 theo chuẩn 64K clusters của Windows NT. Không áp dụng được với các hệ điều hành khác. -f64

FAT Limit: Giới hạn kích thước partition FAT16. Xác lập này dùng cho Windows NT.

-fatlimit

Save Setting : sau khi chỉnh sửa cho vừa ý bạn chọn bảng này và save lại thành file Ghost.ini. Sau này Ghost sẽ tự chạy theo thiết lập đã chọn của bạn.